

**CHUẨN BỊ
CHO
PHẢN HƯNG**

TIẾN SĨ BRIAN J. BAILEY

Tất cả các phần Kinh Thánh trong sách này đều được trích từ bản dịch Truyền thống
Hiệu đính, nếu không thì đã được nêu rõ tên bản dịch.

“Preparing for Revival”
© 2008 Brian J. Bailey

LIÊN HỆ CHÚNG TÔI

**Địa Chỉ Gửi Thư: POBox 161, Q Plaza, 1900 Cainta, Rizal,
Philippines.**

**Địa Chỉ Trường: B6 Florida St. Joyous Heights Subdivision Sitio
Hinapao, Bgy San Jose, Antipolo, Rizal 1870, Philippines**

**Điện Thoại Bàn: (+63) 2 880-4558 | Di Động: (+63) 917-5.382.697
(Globe), (63) 998-5.387.054 (Smart)**

Email: info@zionph.com

M Ụ C L Ụ C

LỜI TỰA.....	4
CHƯƠNG 1 LẠY CHÚA XIN PHỤC HƯNG CÔNG VIỆC CỦA NGÀI	5
CHƯƠNG 2 HÃY ĐỂ DÂN TA ĐI.....	13
CHƯƠNG 3 NHỮNG LỄ HỘI CỦA DÂN Y – SƠ – RA – ÊN	23
CHƯƠNG 4 SỰ CHUẨN BỊ CỦA ĐẢNG CHRIST.....	37
CHƯƠNG 5 GIÀNH LẤY SẢN NGHIỆP	56
CHƯƠNG 6 VIỆC XÂY DỰNG LẠI ĐỀN THỜ	73
CHƯƠNG 7 KHẢI TƯỞNG VỀ SI - ÔN	82

LỜI TỰA

Khi trình bày cuốn sách này, tôi muốn đưa ra một vài dẫn giải về những đợt Thánh Linh tuôn đổ đầy ơn trong quá khứ cũng như hiện tại. Chúa đã hành động bằng những biện pháp đa dạng mà thường gây bối rối cho những tín đồ nhiệt thành. Chúa đã chọn những “chiếc bình” kém hoàn hảo. Sam-sôn có thể là một trường hợp như vậy. Ông đã được Đức Chúa Trời chọn lựa và xúc dầu cho một cách đầy năng quyền, tuy nhiên, vì đời sống thiếu thánh sạch, Sam-sôn phần nhiều chung đã thất bại. Sa-lô-môn đã được xúc dầu bằng linh khôn ngoan và hiểu biết, nhưng ông cũng đã không thánh hóa đời sống cá nhân, nên đã rơi vào sự thờ hình tượng bởi có những người vợ của ông. Sự xúc dầu không thôi thì chưa đủ. Sự sửa soạn của Chúa trong đời sống chúng ta phải đủ sâu sắc để chứa đựng những điều lớn lao mà Ngài sẽ mau chóng khai phóng trên đất. Chúng ta phải chuẩn bị cho sự phấn hưng.

Trong thời hiện tại, Hội Thánh cũng đã thấy những thí dụ tương tự. Những chức vụ phấn hưng đã được Chúa xúc dầu một cách đầy năng quyền và đã đem lại phước hạnh cho biết bao nhiêu ngàn người. Tuy nhiên, nhiều người đã sa ngã bởi vì họ đã không được chuẩn bị đầy đủ cho những gì mà Chúa đem họ vào. Hãy nhận lãnh chức vụ như của họ, hỡi anh em yêu dấu, nhưng đừng đi vào vết xe đổ của họ.

Sách này được gửi tới độc giả với hy vọng Đức Chúa Trời sẽ sử dụng nó trong ơn lành của Ngài để giúp sửa soạn dân sự của Ngài. Cuộc phấn hưng vĩ đại chắc chắn sẽ sớm đến để Đức Chúa Trời làm trọn sự kêu gọi của Ngài dành cho Hội Thánh và để thu hoạch trọn vẹn mùa gặt các linh hồn trong những ngày cuối cùng. Bởi ân điển của Chúa, nguyện chúng ta được chuẩn bị đầy đủ để nhận lãnh quyền năng phấn hưng mạnh mẽ, là quyền năng sẽ góp phần sửa soạn Hội Thánh khải hoàn, đầy vinh hiển.

CHƯƠNG 1

“LẠY CHÚA, XIN PHỤC HƯNG CÔNG VIỆC CỦA NGÀI”

Tiếng kêu cầu phán hưng luôn là lời cầu nguyện của dân sự Chúa xuyên suốt các thời đại. Đây cũng từng là lời kêu cầu của tiên tri Ha-ba-cúc. Trong chương 3:2, ông đã cầu nguyện rằng: *“Lạy Đức Giê-hô-va, con đã nghe danh tiếng Ngài nên con kính sợ Ngài. Lạy Đức Giê-hô-va, giữa năm tháng vẫn xoay, xin Chúa phục hưng công việc Ngài và tỏ cho mọi người biết. Trong cơn giận, xin Chúa nhớ xót thương.”*

Lời cầu nguyện: “Lạy Chúa, xin phục hưng công việc của Ngài” – là lời kêu xin của mọi thánh đồ sốt sắng ở mọi thời đại. Đây cũng là điều nằm trong tâm lòng của mỗi chúng ta, những người sẽ cầu thay trước mặt Chúa, xin Chúa sai phán hưng đến trên các thành phố, các thị trấn, và các quốc gia. Tuy nhiên, bối cảnh của lời kêu xin của nhà tiên tri này cũng là vấn đề quan trọng.

TẠI SAO PHÁN HƯNG LÀ CẦN THIẾT

Một lý do mà chúng ta cần phán hưng, đó là vì thời điểm của sự phán xét của Chúa đang đến trên khắp thế gian. Trong chương 1:4, Ha-ba-cúc đã chỉ cho chúng ta thấy tình trạng đất nước Y-sơ-ên vào thời của ông *“Vì thế, luật pháp không còn hiệu lực, công lý chẳng bao giờ được thực thi. Kẻ hung ác bao vây người công chính, nên công lý bị sai lệch”*. Đây chắc chắn cũng là tình trạng đang diễn ra ở nhiều quốc gia ngày hôm nay. Chúng ta cũng có thể đọc trong chương 2:5-20 về năm điều “khốn khổ” mà Chúa dùng để xử lý những tội lỗi – trộm cướp ở câu 6, tham lam ở câu 9, bạo lực và gian ác ở câu 12, say sưa ở câu 15 và tội thờ hình tượng ở câu 19. Chúa nói rằng Ngài sẽ đoán phạt quốc gia Y-sơ-ra-ên vì những tội lỗi ấy.

Một lý do mà chúng ta cần phán hưng, đó là vì thời điểm của sự phán xét của Chúa đang đến trên khắp thế gian.

ra-

Những ai hay đi đây đó chắc hẳn thấy rằng Đức Chúa Trời đang thi hành những sự đoán phạt kinh hoàng trên nhiều quốc gia ngày nay. Tuy nhiên, Chúa cũng đang phán truyền giữa vòng các nước về những sự đoán phạt lớn hơn sẽ kịp đến. Mặc dù Hội Thánh có thể cất sự đoán xét đi khỏi trong những tình huống đặc biệt trên những quốc gia nào đó, nhưng chúng ta phải hiểu rằng phán hưng và sự đoán phạt sẽ cùng diễn ra. **Kinh Thánh**

bày tỏ rõ ràng rằng phần hưng thường đến trước sự phán xét để đem dân sự của Chúa vượt qua cơn đoán phạt.

Để ví dụ cho điều này, chúng ta có thể xem ba lần Giê-ru-sa-lem bị vây hãm. Các tiên tri đã nói về sự phá hủy Giê-ru-sa-lem vì các tội ác thờ hình tượng, thông dâm, và hung ác của nó. Lần hãm đánh đầu tiên xảy ra năm 586 trước Công Nguyên. Nhưng trước sự đoán phạt này, Chúa đã ban phần hưng cho họ dưới thời vua Giô-si-a.

Cuộc vây hãm thành Giê-ru-sa-lem lần thứ hai là vào năm 70 sau CN khi thành này bị hủy phá trong tay người La Mã. Trước khi thành bị tiêu diệt, cơn phần hưng vĩ đại nhất mà Y-sơ-ra-ên từng được biết đã đến trong thân vị Chúa Giê-su Christ và trong Hội Thánh đầu tiên. Phần hưng đi trước sự đoán phạt.

Chúng ta cũng biết qua Lời Đức Chúa Trời rằng trước khi Chúa tái lâm, thành Giê-ru-sa-lem sẽ bị vây hãm lần thứ ba.

Tiên tri Xa-cha-ri miêu tả điều này trong chương 14:1-4. Ê-sai tuyên bố rằng những sự đoán phạt khủng khiếp sẽ xảy ra, và bóng tối kinh hoàng sẽ bao trùm mặt đất lúc đó. Nhưng Ê-sai cũng công bố rằng vinh quang của Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra trên Hội Thánh (Ê-sai 60:1-3).

Ha-ba-cúc chương 3:16-17 ghi lại rằng, *“Nghe những điều này, toàn thân con run rẩy, môi con run cầm cập, xương con như sắp mục nát, và bước chân con lao đảo. Con phải nín lặng để chờ ngày hoạn nạn, là ngày có dân đến tấn công chúng con. Cho dù cây vả sẽ không nứt lộc nữa, vườn nho ngưng ra trái, cây ô-liu bị thất mùa, ruộng đồng không sinh sản lương thực, bầy chiên bị đứt khỏi ràn, và không có bầy bò trong chuồng nữa.”* Trong những câu trên, chúng ta đọc thấy rằng Chúa sẽ đoán phạt con người sống vào thời Ha-ba-cúc. Thế nhưng trong những câu kế tiếp, chúng ta cũng thấy sự khác biệt rõ ràng ở những người đắc thắng của Chúa: *“Con vẫn vui mừng trong Đức Giê-hô-va, con vẫn hớn hở trong Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi con. Chúa Giê-hô-va là sức mạnh của con, Ngài làm cho chân con giống như chân hươu giúp con bước đi trên các đỉnh cao.”* Đây là bức tranh mà chúng ta thấy được lặp lại trong Ê-sai 60:1-3 về bóng tối kinh hoàng ập đến, nhưng đồng thời vinh hiển của Đức Giê-hô-va cũng được bày tỏ ra trên Hội Thánh Ngài.

Việc phần hưng đến trên Hội Thánh trước khi sự đoán phạt đến có tầm quan trọng bậc nhất. Đó là bởi vì phần hưng sẽ giải phóng niềm vui của Đức Giê-hô-va trong lòng chúng ta, và niềm vui ấy sẽ là sức lực để đưa chúng ta trải qua sự hoạn nạn và sự đoán

phạt. Hội Thánh phải bước vào sự phấn hưng với những phép lạ và sự cung ứng siêu nhiên, bởi vì phấn hưng sẽ giữ Hội Thánh sống động!

Trong suốt thập niên 1930 tại xứ Wales – nước Anh- có những thời điểm sự đoán phạt của Chúa khiến cho xứ bị khan hiếm thức ăn. Không có sự cung cấp thức ăn từ chính phủ nên Cơ Đốc Nhân phải dốc đổ cầu nguyện xin lương thực. Họ thường đựng thức ăn của mình trong tủ đựng thức ăn. Khi thức ăn đã hết thì họ cầu nguyện. Và khi họ cầu nguyện như vậy, họ mở các tủ ra thì có đầy ắp sữa, bánh mì, thịt và những lương thực khác nữa! Chúa đã tiếp trợ một cách siêu nhiên cho họ. Phấn hưng không chỉ để những người hư mất về với Đấng Christ, nhưng phấn hưng còn cần thiết cho Hội thánh trong những thời điểm của sự đoán phạt!

Ở một đất nước nọ, khi các lời tiên tri về sự đoán phạt bắt đầu xuất hiện, một số Cơ Đốc Nhân có đầu óc kinh doanh bắt đầu sản xuất các loại thức ăn khô ướp lạnh để chuẩn bị cho sự khó khăn sắp đến. Với 2000 đô-la, họ sẽ bán một lượng lương thực đủ dùng cho một người trong vòng một năm! Thật là lạ lùng khi bao nhiêu Cơ Đốc Nhân đã mua những gói lương thực này. Sau đó, họ còn nghĩ rằng nếu họ có thức ăn trong khi những người khác không có, những người khác có thể sẽ đến và cướp thức ăn của họ, vậy nên họ bắt đầu mua súng! Thật kì lạ làm sao cách suy nghĩ méo mó của những Cơ Đốc Nhân này khi họ cố gắng tự cứu mình. Không, chúng ta phải được gìn giữ bởi quyền năng của Đức Chúa Trời – chúng ta cần sự phấn hưng và những phép lạ trong những thời điểm diễn ra sự đoán phạt.

PHẤN HƯNG BẮT ĐẦU NHƯ THẾ NÀO

Trong sách Tiên tri Ha-ba-cúc, **bước đầu tiên hướng đến sự phấn hưng là việc cầu thay và chờ đợi Chúa.** Khi Chúa phán với Ha-ba-cúc rằng sự đoán phạt đang đến, nhà tiên tri đã kêu khóc với Chúa trong chương 3:2 *“Xin Chúa phục hưng công việc Ngài... Trong cơn giận, xin Chúa nhớ xót thương .”* Đây là điều mà Đức Chúa Trời đã thúc dục chúng tôi cách đây vài năm về cơn hạn hán ở một đất nước kia. Chúng tôi đã biết rằng cơn hạn hán đó là do Đức Chúa Trời đoán phạt, nhưng sau đó Ngài phán với chúng tôi rằng, *“Cơn hạn hán này đến bởi tay Ta, nhưng bây giờ Ta muốn các con hãy kêu cầu sự thương xót của Ta, hãy xin mưa.”* Việc chúng ta kêu cầu sự thương xót của Chúa khi thấy sự đoán phạt của Ngài đang đến là rất quan trọng. Là những con cái của Đức Chúa Trời, chúng ta cần hạ mình và bắt đầu kêu cầu *“Lạy Chúa, trong cơn giận, xin nhớ xót thương.”* Những sự đoán phạt lớn sẽ xảy ra, nhưng chúng ta muốn sự thương xót của Chúa. Chúng ta muốn kêu cầu cùng Chúa

Phấn hưng không chỉ mang những người hư mất về với Chúa, mà còn để cứu giúp Hội Thánh trong những thời điểm xảy ra sự phán xét.

rằng, “Chúa ơi, chúng con đáng bị đoán phạt, nhưng lạy Chúa, xin phục hưng công việc Ngài.”

Nhà tiên tri tiếp tục cầu nguyện trong Ha-ba-cúc 2:1, *“Tôi sẽ đứng nơi vọng canh, chôn chân nơi thành lũy, chăm chú nhìn xem Ngài bảo tôi điều gì”*. Ha-ba-cúc đã đi đến tháp cầu nguyện, không phải chỉ để cầu nguyện một chút, nhưng ông nói rằng ông sẽ chờ, sẽ cứ chờ cho đến khi nhận được một lời từ Chúa.

Khi chúng ta cầu nguyện và chờ đợi Chúa, chúng ta sẽ thấy rằng bước kế tiếp để đưa đến sự phấn hưng là Chúa sẽ phán với chúng ta và bày tỏ cho chúng ta những điều cản trở sự phấn hưng. Điều ngăn trở thứ nhất mà Chúa thường phán là nhu cầu được thanh tẩy. Trong sách Ha-ba-cúc 2:1, nhà tiên tri đã mở lòng ra trước Chúa, và ông đợi chờ sự khiển trách nào đó từ Đức Chúa Trời khi ông nói rằng, *“...và chăm chú chờ xem Ngài bảo tôi điều gì, và tôi sẽ phải trả lời thế nào khi tôi bị quở trách.”* (Dịch từ bản Kinh Thánh King James). Vua Đa-vít cũng từng như vậy. Đa-vít kêu cầu cùng Chúa trong Thi thiên 139:23-24, *“Đức Chúa Trời ơi, xin tra xét con và biết lòng con, xin thử nghiệm con và biết tư tưởng con, thử xem con có lối ác nào không.”*

Việc nhận biết rằng sự phấn hưng bắt đầu với chính chúng ta trước là điều rất quan trọng. Việc cầu nguyện để Chúa phấn hưng người khác, và bắt đầu hành động xung quanh chúng ta là tốt. Tuy nhiên, sự phấn hưng luôn luôn khởi đầu từ những ai gần gũi với Chúa nhất, những ai đã được Chúa thôi thúc để nhìn thấy nhu cầu cần được phấn hưng. Vì vậy, chúng ta cần kêu xin Chúa, *“Xin dựng nên trong con một tấm lòng trong sạch”* và *“Xin hãy tra xét con, hỡi Chúa”*. Vì đây là khởi điểm của sự phấn hưng. Và rồi Đức Chúa Trời có thể bắt đầu phơi bày những điều trong đời sống chúng ta mà chúng ta thậm chí không hề nghĩ đó là những chướng ngại vật cản trở sự phấn hưng.

Trong sách tiên tri Ê-sai, chương 6, chúng ta thấy rằng trước cơn phấn hưng, Ê-sai đã có một cuộc gặp gỡ tươi mới với Chúa. Đây là điều mà chúng ta cũng cần có. Chúng ta không thể mong đợi những người chưa được cứu gặp gỡ Chúa, cho đến khi Hội thánh đã có những cuộc gặp gỡ tươi mới với Ngài. Khi Ê-sai bước vào nhà của Đức Chúa Trời, ông thấy Chúa ngồi trên ngôi Ngài và những sê-ra-phin cùng nhau tung hô rằng, *“Thánh thay! Thánh thay! Thánh thay là Đức Giê-hô-va vạn quân! Khắp đất đầy đây vinh quang Ngài”*. Sau đó trong câu 5, khái thị về sự thánh khiết của Đức Chúa Trời quá lớn lao đến nỗi Ê-sai phải kêu lên rằng, *“Khốn cho tôi! Tôi chết mất! Vì tôi là người có môi ô uế ở giữa một dân có môi ô uế, bởi mắt tôi đã thấy Vua, tức là Đức Giê-hô-va vạn quân!”* Trước thời điểm gặp gỡ ấy, Ê-sai chưa ý thức được môi miệng mình ô uế đến dường nào bởi vì ông chưa từng nhìn thấy Đức Chúa Trời ở mức độ vinh hiển lớn ấy. Chúng ta rất thường hoàn toàn chẳng ý thức gì cả về những điều trong đời sống chúng ta mà có thể ngăn chặn sự vận hành trong quyền năng phấn hưng của Chúa. Đó là bởi vì chúng ta chưa được sự bày tỏ của Chúa chiếu sáng vào những điều kín dấu,

hoặc có thể chúng ta đã ý thức những lỗi lầm của chúng ta nhưng lại không bao giờ xử lý chúng. Phấn hưng bắt đầu với những thành viên trong Hội thánh có những sự thăm viếng tươi mới và sự thanh tẩy từ Chúa.

Khi chúng ta chờ đợi nghe Chúa trả lời, như Ha-ba-cúc đã từng làm, thì Chúa sẽ bắt đầu phán. Có thể là một điều rất nhỏ mà Chúa muốn chúng ta chỉnh sửa trong đời sống chúng ta. Có một diễn giả người Anh kia muốn được đầy dẫy Đức Thánh Linh. Anh kêu cầu với Chúa “Chúa ơi, xin hãy đổ đầy Đức Thánh Linh trên con.” Chúa phán và yêu cầu anh một điều rất nhỏ nhất: “Hãy đi vào phòng bên cạnh, mở cửa lồng chim ra và thả con chim trong lồng ấy.” Trong cái lồng này, anh nuôi một chú chim hoang mà anh đã bắt được. Anh nhốt nó và giữ nó làm thú nuôi của mình. Chúa nói, “Hãy phóng thích con chim.” Nhưng anh này nghĩ, “Minh đang ở đây cầu xin phép báp-têm trong Đức Thánh Linh, mà Chúa lại phán về con chim!” Anh bắt đầu cầu nguyện lại, và Đức Chúa Trời tiếp tục phán về con chim. Vậy anh này đi và thả con chim ra, và ngay sau đó anh được đầy dẫy Đức Thánh Linh! Có thể bạn nói rằng, “Đó chỉ là một điều rất nhỏ nhất.” Vâng, nhưng nó lại là điều ngăn trở việc nhận lãnh phép báp-têm! Làm sao người diễn giả ấy có thể cầu xin sự tự do, trong khi anh đang giam giữ thú khác trong ngục tù? Mặc dù đó chỉ là một con chim nhỏ, Chúa Giê-su nói rằng một con chim sẽ không rơi xuống đất ngoài ý định của Cha chúng ta trên Thiên Đàng.

Khi chúng ta chờ đợi Chúa, Ngài sẽ bắt đầu phán với chúng ta. Có thể Chúa sẽ phán về những gì chúng ta đọc, hoặc xem trên truyền hình hoặc điều gì đó xem ra không sai trái. Chúa có thể phán và chỉ ra cho chúng ta rằng những điều này là những cản trở. Lời Chúa trình bày rõ ràng rằng chính là những con chồn nhỏ đã phá hoại vườn nho. (Nhã ca 2:15). Chúa phải nói và chỉ cho chúng ta những điều nhỏ nhất nhưng có thể cản trở sự phấn hưng. Trong chương 2, khi Ha-ba-cúc chờ đợi lắng nghe Đức Chúa Trời phán, Ngài đã trả lời ông. Trong câu 4, Chúa bày tỏ nan đề trong thời Ha-ba-cúc: *“Hãy xem kẻ kiêu căng không có tâm hồn ngay thẳng.”* Chúa bày tỏ kiêu ngạo là sự cản trở. Khi chúng ta đến gần Đức Chúa Trời, rất có thể Chúa sẽ chỉ tay vào sự kiêu ngạo của chúng ta. Đôi khi chúng ta rất tự cao trong hội thánh. Chúng ta có thể rất thuộc linh và rất kiêu ngạo về sự thuộc linh của chúng ta! Kiêu ngạo là một sự lừa dối và có thể trở thành điều ngăn trở sự phấn hưng. Chúng ta phải hạ mình xuống, nhận biết rằng chúng ta hoàn toàn phụ thuộc vào Chúa để Chúa tuôn đổ Thánh Linh của Ngài và đem phấn hưng đến. Điều đó là bởi ân điển tối thượng của Đức Chúa Trời, và vì thế mà thái độ khiêm nhường là rất quan trọng.

Một lĩnh vực khác có thể trở thành chướng ngại cho sự phấn hưng là ở trong gia đình của chúng ta. Ngôi nhà chúng ta nên được đổ đầy lời cầu nguyện, lời kêu xin, “Chúa ơi, sai phấn hưng đến.” Tìm kiếm mặt Chúa không nên là điều chúng ta chỉ làm tại hội thánh, mà còn ở tại nhà riêng.

I Phi-e-rơ chương 3 nói về mối quan hệ vợ chồng. Câu 7 dạy những người chồng cách sống với vợ mình “...*để không có điều gì ngăn trở sự cầu nguyện của anh em.*” Chồng phải thận trọng trong cách cư xử với vợ mình, bởi vì điều đó có thể cản trở những lời cầu nguyện của họ! Ngôi nhà và cuộc sống hôn nhân của chúng ta có thể ngăn trở sự phấn hưng.

Ma-la-chi 4:5-6 đem đến cho chúng ta minh chứng rõ hơn về điều này, nói rằng con phấn hưng vào ngày những ngày cuối cùng “*trước khi ngày lớn và đáng sợ của Đức Giê-hô-va đến*” sẽ được biểu hiện bằng việc làm cho lòng cha trở lại cùng lòng con, lòng con trở lại cùng lòng cha, “*kéo Ta đến lấy sự nguyện rửa mà đánh đất này chẳng.*” Vậy trong cả Cựu Ước và Tân Ước chúng ta đều tìm thấy rằng sự ngăn trở trong đời sống gia đình phải được cất bỏ đi trước tiên để dọn đường cho phấn hưng đến.

Phấn hưng có thể bắt đầu trong mối quan hệ giữa cha mẹ với con cái, hoặc giữa vợ với chồng. Bạn không thể đến hội thánh và trông đợi Chúa hành động nếu mối quan hệ của bạn với người phối ngẫu hoặc với con cái bạn đang bị sút mẻ. Bạn không thể nói rằng bạn đang bước đi với Chúa Giê-su nếu như bạn đang không cùng bước đi với người chồng hoặc vợ Cơ Đốc của bạn! Điều đó cần phải được cứu chữa trước. **Nếu phấn hưng không ở trong gia đình bạn, thì nó cũng không có ở trong hội thánh. Hội thánh là tập hợp của nhiều gia đình.**

Tôi có đặc ân được đến nhiều hội thánh trong những chuyến đi của tôi. Nếu Đức Thánh Linh không vận hành trong hội thánh, tôi thường tìm thấy lý do khi chúng tôi ghé thăm những gia đình. Đó là nơi đời sống thực tế của Cơ Đốc Nhân bày tỏ. Nếu trong gia đình mọi điều không được đặt đầu vào đây, thì việc làm một bộ mặt tốt lành, cười nói và hô “Hallelujah!” trong hội thánh là giả hình. Bạn vẫn có thể ca ngợi, cầu nguyện và làm âm ỉ nhưng bạn sẽ không có được sự phấn hưng. Vậy nếu lòng của cha mẹ trở lại một cách tươi mới với con cái, và mối quan hệ trong hôn nhân được hồi sinh thì điều đó có thể góp phần sửa soạn cho con phấn hưng đến với hội thánh. Bạn có để cho phấn hưng đến với gia đình bạn hay chưa? Chúng ta cần dọn đường cho Chúa!

Những nan đề trong gia đình và cuộc sống hôn nhân của chúng ta có thể cản trở sự phấn hưng!

Sau khi Đức Chúa Trời phán với Ha-ba-cúc về điều ngăn trở đó, Ngài tiếp tục bày tỏ bước kế tiếp. Trong Ha-ba-cúc 2:4, Đức Chúa Trời phán, “*Nhưng người công chính sẽ sống bởi đức tin mình.*” Với thái độ khiêm nhường, Hội thánh cần có một sự phụ thuộc thánh vào Đức Chúa Trời, và nài xin rằng, “*Lạy Chúa, xin hãy đặt đức tin vào trong lòng con rằng Chúa sẽ hành động!*” Chỉ khi Chúa hành động thì chúng ta mới có phấn hưng. Điều này không đến bởi nỗ lực hay hành động riêng của chúng ta, nó phải đến từ Đức Chúa Trời. Vì thế trong sự hạ mình hết sức, chúng ta phải đến gần Đức Chúa Trời

và nhận ra rằng chỉ khi Ngài đặt đức tin vào trong tấm lòng chúng ta thì chúng ta mới nhìn thấy phần hưng diễn ra. Bởi vì khi chúng ta nài xin Chúa trong sự cầu nguyện, đức tin có thể được khai phóng để thiên đàng mở ra và để Chúa tuôn đổ Thánh Linh của Ngài trong quyền năng phần hưng.

Trên những thị trấn, những thành phố và khắp các quốc gia đều có những quyền lực tối tăm cột trói con người. Chúng giống như những đám mây đen ngăn chặn ánh sáng Phúc âm đi xuyên qua (Ê-sai 25:7). Chừng nào chúng chưa bị bẻ gãy và hủy phá, thì vẫn chưa thể có sự phần hưng. Nhưng sự cầu nguyện cộng với đức tin sẽ mang lại những kết quả.

Có lần tôi có mặt ở một nơi đang trong tình trạng bị trói cột nặng nề. Sau đó chúng tôi đi cách xa nơi đó khoảng 2000 dặm, ấy là vào giữa trưa lúc tôi đang tỉnh thức cao độ, có hai thiên sứ sa ngã xuất hiện và đứng trước mặt tôi. Chúa phán với tôi, “Đây là những thiên sứ đã cột trói tình hình ở nơi kia. Hãy ra lệnh xiềng chúng lại.” Vậy tôi đơn giản nói với hai thiên sứ sa ngã này rằng, “Đức Chúa Trời phán với ta rằng hãy ra lệnh xiềng các ngươi lại”. Bạn có biết những thiên sứ đó đã làm gì sau khi nghe tôi nói không? Chúng chỉ đơn giản là cúi đầu thuận phục, bởi vì chúng biết rằng giờ của chúng đã đến. Không có sự nhảy lên nhảy xuống hay gào thét vào chúng. Thực tế là tôi đang ngồi trên ghế, với hai thiên sứ đó đứng trước mặt. Tất cả những gì Chúa đã phán là, “Hãy ra lệnh...” Tôi nói, “Hãy để cho xiềng xích xuất hiện xiềng chúng lại và quăng chúng xuống hỏa ngục.” Ngay sau đó, tôi nhìn thấy một chiếc xiềng xuất hiện và xiềng một thiên sứ lại, rồi tới thiên sứ còn lại, tôi đã ra lệnh quăng chúng xuống hồ lửa và chúng biến mất. Một vài tuần sau đó, có một sự thay đổi lớn tại nơi đã từng bị cột trói, và vị lãnh đạo mà đã bị những thiên sứ sa ngã sử dụng thì bị truất phế khỏi vị trí quyền lực. Đây là ý nghĩa của Thi thiên 149:8-9, “*Để trói các vua của chúng bằng xiềng và đóng gông bằng sắt các quý tộc của chúng.*”

Chúa sẽ nhanh chóng khiến chúng ta bước vào địa vị ở trong Ngài, nơi mà chúng ta sẽ nhìn thấy những thế lực thù địch, và chúng ta sẽ nghe Lời Đức Chúa Trời nhẹ nhàng ra lệnh cột trói chúng nó lại. Thậm chí không có sự tranh chiến, vì chúng sẽ cúi đầu trước sắc lệnh của Lời Đức Chúa Trời mà Ngài đã ban cho chúng ta nói. Chúng ta sẽ thấy những thế lực thù nghịch bị trói cột và sự che phủ mà chúng đã đặt trên con người bị cất đi. **Rồi chúng ta sẽ nhìn thấy ánh sáng của sự hiện diện Chúa đến và mang theo phần hưng với mùa gặt lớn các linh hồn. Hỡi anh chị em yêu dấu, đây là những gì Chúa đang ban tặng chúng ta nếu chúng ta nâng tầm nhìn của chúng ta lên cao hơn!**

Nếu chúng ta làm theo những bước này, chúng ta có thể sửa soạn một cách hiệu quả cho sự phần hưng. Lời kêu cầu trong tấm lòng của Ha-ba-cúc, “*Lạy Chúa, xin phục hưng công việc của Ngài*”, là lời cầu nguyện của một tiên tri đã chờ đợi Đức Chúa Trời để

nghe những điều Ngài phán bảo với ông một cách cá nhân. Đó là điều mà chúng ta cũng phải làm. Chúa muốn chúng ta đến gần với Ngài, và Ngài sẽ đến gần chúng ta. Ngài muốn chúng ta để cho Ngài phán trong nơi sâu thẳm tâm lòng chúng ta. Có thể đó là một điều nhỏ nhặt và tầm thường thôi, giống như chuyện con chim nhỏ cần được thả tự do, nhưng điều đó lại khai phóng quyền năng lớn của Đức Chúa Trời trong đời sống chúng ta. Có thể là điều gì đó rất nghiêm trọng mà chúng ta chưa từng xử lý, ví dụ như sự kiêu ngạo hay một vấn đề trong gia đình chúng ta. Chúng ta không thể máy móc theo một công thức và nói rằng, “Làm điều này đi, và anh sẽ nhận được phần hưng.” Không, chúng ta phải đến trước mặt Đức Chúa Trời, và để cho Chúa phán với chúng ta một cách cá nhân và chỉ cho chúng ta những gì Ngài muốn thay đổi trong đời sống chúng ta. Điều quan trọng là chúng ta phải dành thời gian ở với Chúa và lắng nghe Ngài, bởi vì phần hưng phải bắt đầu từ mỗi cá nhân trong Hội Thánh.

Nhiều tiếng nói đang lan tràn khắp đất nước này (nước Mỹ -ND) và cả trên thế giới. Một số công bố sự phần hưng, số khác công bố sự phán xét. Nhưng sự thật là gì? Chúng ta phải “*Chép lấy khái tượng và ghi nó rõ ràng*” (Hab 2:2) để người ta có thể hiểu rằng sẽ có cả phần hưng và sự đoán phạt. Nếu chúng ta chỉ nhìn thấy vinh quang và phần hưng hầu đến thì có thể chúng ta sẽ kiêu ngạo. Mặt khác, nếu chúng ta chỉ nhìn thấy bức tranh u ám của sự đoán phạt thì có thể chúng ta sẽ khiến cho dân sự tuyệt vọng. Chúng ta phải trao một khái tượng thật rằng sẽ có cả phần hưng và đoán phạt hầu đến.

Sự đoán phạt phải diễn ra để mang đến sự thanh tẩy, bởi vì Đức Chúa Trời không thể bỏ qua quốc tội. Khi Chúa của chúng ta quay trở lại đón Hội Thánh của Ngài, Ngài cũng sẽ đoán xét các quốc gia. Sẽ có những đất nước “chiên” được đặt ở bên phải Ngài, và những đất nước “dê” bị đặt ở bên trái Ngài (Math 25:31-34). Vì thế sẽ có một sự thanh tẩy trên nhiều quốc gia, mục đích để những quốc gia này trở nên những dân tộc “chiên”. Vì thế, trong những ngày cuối cùng này, Đức Chúa Trời sẽ xử lý các quốc gia, còn chúng ta phải trung tín công bố Lời Đức Chúa Trời và sửa soạn dân Ngài cho thì giờ đang đến trên khắp đất. Hãy lắng nghe tiếng kèn đang vang lên lời kêu gọi, “Hãy sửa soạn cho phần hưng và sự đoán phạt!”

Khi nhìn vào Hội Thánh, chúng ta thấy rằng Hội Thánh sẽ được ở trong sự phần hưng đầy vinh quang cùng vào thời điểm của sự đoán phạt. Trên biểu đồ thời gian của Đức Chúa Trời, nhiều điều đang thay đổi, và đây là thời điểm cho Hội thánh dấy lên. Vì thế, Chúa đang phán với Hội Thánh của Ngài rằng, “Ta muốn nâng ngươi lên, Ta muốn đem vinh hiển và quyền năng của Ta đến cho ngươi.” Bởi ân điển của Đức Chúa Trời, chúng ta đang bắt đầu nhìn thấy cơn phần hưng này đang được ứng nghiệm thế nào.

CHƯƠNG 2

“HÃY ĐỂ DÂN TA ĐI”

Chúa ao ước chuẩn bị mỗi người chúng ta cho sự phấn hưng. Khi chúng ta cho phép Đức Chúa Trời xử lý những chướng ngại bên trong chúng ta ngăn trở sự phấn hưng, Chúa sẽ bắt đầu tháo cởi những sự cột trói và giải quyết những chướng ngại bên ngoài mà chúng ta phải đối mặt. Chủ đề tiếp theo liên quan đến những ách cột trói bên ngoài và được bày tỏ qua Lời của Đức Chúa Trời phán với Pha-ra-ôn qua Môi-se – “*Hãy để cho dân Ta đi, để chúng phụng sự Ta*”. (Xuất 7:16). Đó là chủ đề về sự giải cứu và trận chiến thuộc linh.

THỂ HUYẾT KHÍ VÀ THỂ THIÊNNG LIÊNG

Chúng ta đang sống tại điểm khởi đầu của thời kì quan trọng nhất trong lịch sử nhân loại. Đức Chúa Trời đang làm rúng động các dân tộc cùng với những hệ thống của nó trên thế giới. Trong đời chúng ta, chúng ta đã chứng kiến sự sụp đổ của hệ thống Cộng sản tại Châu Âu và Nga. Chúng ta cũng đang chứng kiến những sự thay đổi đầy kịch tính tại Trung Đông, Châu Á và những quốc gia khác. Câu hỏi đặt ra là, “Tại sao?”

Sứ đồ Phao-lô đã nói trong 1 Cô-rinh-tô 15:46 rằng Đức Chúa Trời làm việc trước hết với thể huyết khí, rồi mới đến thể thiênng liêng (Bản Kinh Thánh Truyền thống). Chúng ta có thể thấy sự tự do thuộc thể đang dấy lên trong vòng các quốc gia. Những tù nhân chính trị được thả tự do, một số thậm chí được phóng thích để cầm quyền đất nước của họ. Những bức tường sụp đổ, Bức tường Béc-lin và Bức màn sắt cũng vậy. **Tuy nhiên Đức Chúa Trời muốn phán với chúng ta những điều liên quan đến sự tự do thuộc linh dành cho Hội thánh cũng như cho các dân tộc.** Sự tự do thuộc linh này có thể được hiểu thông qua việc xem xét các bước mà Đức Chúa Trời giải cứu dân Ngài ra khỏi nhà nô lệ Ai Cập.

CÁC BƯỚC ĐI ĐẾN SỰ GIẢI CỨU

Giống như dân Y-sơ-ra-ên tại Ai Cập, trước hết chúng ta cần sự bày tỏ rằng chúng ta đang bị trói buộc. Điều này có thể có trong đời sống chúng ta, như nan đề trong gia đình hay điều gì đó đang cột trói hội thánh chẳng hạn. Chúng ta phải nhận ra rằng “*chúng ta không đem lại sự giải cứu trên quả đất*”, như trong Ê-sai 26:18 đã chép, bởi vì bản thân chúng ta bị cầm tù.

Bước thứ hai là kêu cầu với Đức Chúa Trời vì cơ tình trạng tù đầy của mình. Trong Xuất 3:7, Chúa phán với Môi-se, “*Ta đã thấy rõ nỗi khốn khổ của dân ta Ta tại Ai Cập và đã nghe thấu tiếng họ kêu than.*” Chúng ta phải kêu cầu với Chúa, bởi vì sẽ không có gì xảy ra cho tới khi chúng ta bắt đầu kêu cầu Chúa. Chúng ta phải kêu xin Ngài vì

chúng ta biết rằng đây là thời điểm của sự giải cứu, trước là giải cứu các quốc gia trong lĩnh vực thuộc thế, sau là giải cứu Hội thánh trong lĩnh vực thuộc linh.

Ê-xê-chi-ên 9:1-4, Chúa đã truyền cho ghi dấu trên trán những người nào than thở, khóc lóc về mọi điều kinh tởm đã phạm giữa vòng dân sự của Chúa. Trong Ma-thi-ơ 5:4, chính Chúa Giê-su phán rằng, *“Phước thay những ai than khóc”*. Chúng ta có phải là những người than khóc thánh vì cơ sự gian ác trong Hội thánh? Nếu Đức Chúa Trời đi ngang qua, Ngài có ghi dấu trên trán chúng ta vì chúng ta đang kêu cầu với Ngài cho tình trạng của Hội thánh Ngài?

Sau lời kêu cầu và than khóc, bước thứ ba là lời hứa về sự giải cứu. Chúng ta phải có Lời Rê-ma rõ ràng (tức là Lời phán từ Đức Chúa Trời) để chiến đấu chống lại kẻ thù. Lời Đức Chúa Trời dành cho dân Y-sơ-ra-ên thời điểm đó là, *“Ta ngự xuống để giải cứu dân này”* (Xuất 3:8). Đôi khi chúng ta phải chờ đợi tiếng phán hay lời hứa về sự giải cứu. Trong Thi thiên 40:1, Đa-vít nói rằng, *“Tôi kiên nhẫn trông đợi Đức Giê-hô-va”*, sau đó lời hứa đã đến với ông trong Thi thiên 102:13, *“Chúa sẽ sớm thương xót Si-ôn”*. Tôi tin rằng đó là điều Chúa phán với chúng ta hiện nay. Đây là giờ mà Chúa sẽ giải cứu Hội thánh Ngài khỏi tình trạng nô lệ. Chúng ta đã thấy “thể huyết khí trước” tức là sự giải phóng các dân tộc, chúng ta cũng cần phải thấy “thể thiêng liêng đến sau” tức là sự giải cứu hội thánh (1Cor 15:46).

Bước kế tiếp, chúng ta cần được Đức Chúa Trời giao cho sứ mệnh. Trong Xuất 3:10, Đức Chúa Trời phán với Môi-se, *“Ta sẽ sai con”*. Chúng ta không thể đi nếu Chúa không sai chúng ta. Sau đó câu 12, Chúa phán với Môi-se rằng *“Ta sẽ ở với con.”* **Chúng ta cần chắc chắn về sự hiện diện của Ngài, phải biết chắc rằng chúng ta sẽ không một mình khi đi ra chiến đấu với kẻ thù.** Trong câu 14, Chúa trao cho Môi-se uy quyền của Ngài để tuyên bố rằng *“Đấng Tự Hữu đã sai tôi.”* Chúng ta rất thường nhận thấy uy quyền của Chúa trong một khái thị tươi mới qua danh xưng của Ngài. Chúng ta cần phải thấy Giê-hô-va Nissi (Đức Chúa Trời cờ xí của chúng ta) hay Giê-hô-va Di-rê (Đức Chúa Trời – Đấng chu cấp cho chúng ta) hay những khái thị một cách cá nhân với Chúa về những danh xưng của Ngài trong những hoàn cảnh cụ thể. Phúc âm Mác 16:17, Chúa của chúng ta phán rằng, *“Họ sẽ nhân danh ta đuổi quỷ...”* Chúng ta cần một khái thị tươi mới về một phương diện nào đó trong danh Chúa để chúng ta có thể ra đi với uy quyền của danh Ngài. Trong Công vụ 19:13-16, bảy con trai của Sê-va đã cố gắng dùng danh Chúa Giê-su để đuổi quỷ ra khỏi một người đàn ông, nhưng họ không hề biết Chúa Giê-su một cách cá nhân. Vì thế quỷ trả lời họ rằng, *“Các người là ai?”* và sau đó chúng tấn công họ! Có thể thấy rằng chúng ta phải được chính Chúa sai đi và phải biết quyền năng của danh Ngài.

Chúng ta cũng cần phải có một sứ điệp. Sứ điệp mà Chúa ban cho Môi-se đó là “*Hãy để cho dân ta đi để chúng phụng sự ta.*” Đây là một sứ điệp rất rõ ràng và cũng là sứ điệp cho chúng ta ngày nay.

Các bước đi đến sự giải cứu:

1. Sự bày tỏ từ Đức Chúa Trời rằng chúng ta đang bị cột trói.
2. Sự kêu khóc với Chúa vì có tình trạng nô lệ của chúng ta.
3. Lời hứa về sự giải cứu – Một Lời Rê-ma từ Đức Chúa Trời.
4. Một sứ mệnh từ Chúa.
5. Một sứ điệp từ Chúa.
6. Sự đương đầu chiến đấu bên bỉ trong tâm linh.

ĐƯƠNG ĐẦU VỚI KẺ THÙ NGHỊCH

Sau những bước trên, xảy đến sự giáp mặt giữa Môi-se và Pha-ra-ôn. Trong thể huyết khí, những thập kỉ gần đây, ở nhiều quốc gia, chúng ta đã chứng kiến sự quyền năng của những con người bên bỉ đương đầu với những người có thẩm quyền cho đến khi họ đạt được điều họ muốn. Tương tự vậy, trong thể thiêng liêng, chúng ta phải bên bỉ đương đầu với kẻ thù trong quyền năng của danh Đức Chúa Trời để mang đến sự giải cứu và sự phân hưng.

Đây là những gì đã diễn ra tại Nam Phi với sự phá vỡ nạn phân biệt chủng tộc (tình trạng phân biệt đối xử giữa những người Châu Phi da đen với người da trắng). Điều này đã bắt đầu ứng nghiệm một khái tượng mà tôi đã từng có tại Cape Town. Tôi đã thấy hai luồng gió biến đổi mạnh mẽ quét ngang qua quốc gia này. Luồng gió thứ nhất là về chính trị, đã và đang diễn ra; luồng gió khác về tâm linh, vẫn còn đang đến.

Kết quả mang lại trong lần đối đầu thứ nhất giữa Môi-se và Pha-ra-ôn trong Xuất Ai Cập kí chương năm là những gánh nặng càng trở nên nặng nề hơn vì kẻ thù nghịch đã thể hiện sức mạnh của hắn. Điều này cũng xảy ra cho chúng ta khi chúng ta bắt đầu chạm trán với các kẻ thù thuộc linh. Chúng sẽ phản công và lúc đó chúng ta tự hỏi điều gì đã tấn công chúng ta! Chúng ta sẽ bị quyền lực ma quỷ tấn công dữ dội, và có thể bị đau đớn thuộc thể. Điều chúng ta thường cần khi đối mặt với những trận chiến thuộc linh ác liệt này là sự khích lệ và sự chắc chắn rằng Đức Chúa Trời sẽ giải cứu. **Bạn sẽ không muốn bắt đầu khuấy động rắc rối lên nếu như bạn không biết kết cuộc của nó!** Môi-se nhận lãnh lời tươi mới trong Xuất 6:6 khi Chúa phán, “*Ta sẽ mang ngươi ra*

khỏi gánh nặng.” Tuy nhiên dân sự không muốn lắng nghe Môi-se bởi vì lòng chán nản và vì tình cảnh nô lệ cầm buộc họ (Xuất 6:9). Hội chúng thường đầu hàng nhanh chóng và người lãnh đạo thường cảm thấy đơn độc trong cuộc chiến.

Tuy nhiên, chính bởi mục đích của Đức Chúa Trời mà Ngài làm cho kẻ thù chống phá lại chúng ta. Chúa đã đẩy Pha-ra-ôn lên và nhiều lần làm cứng lòng ông. Chúa phán về Pha-ra-ôn trong Rô-ma 9:17, “...*Này là cơ vì sao ta đã đẩy ngươi lên, ấy là để tỏ quyền phép ta ra trong ngươi, hầu cho danh ta được truyền ra khắp đất.*” Đức Chúa Trời đẩy kẻ thù nghịch lên vì cơ Ngài muốn tốt cho bạn. Chúa chỉ định những trận chiến để bày tỏ quyền năng của Ngài và để hoàn tất những mục đích của Ngài.

Môi-se có thể đã trở nên rất chán nản vì hết lần này đến lần khác ông đối mặt với Pha-ra-ôn nhưng đều thất bại trong việc giải cứu dân sự của Chúa ra khỏi xứ nô lệ Ai Cập. Tuy nhiên, có Lời dành cho những lãnh đạo là “*Ai bền lòng cho đến cuối cùng, thì sẽ được rồi (và thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời)*” (Ma-thi-ơ 10:22).

Chúng ta phải bền đỗ cho đến cuối cùng; chúng ta phải đương đầu với kẻ thù cho đến khi quyền lực của chúng bị phá hủy. Chúng ta cần sự kiên trì thánh để không đầu hàng trước thời điểm giải cứu của Chúa.

Nhiều lần Môi-se đã đối diện với Pha-ra-ôn và công bố sứ điệp “*Hãy để dân ta đi.*” Khi bạn nhận được một Lời từ Đức Chúa Trời, bạn phải công bố nó, thậm chí với bốn bức tường hội thánh hay nhà của bạn. Vì ma quỷ vẫn có thể nghe thấy. Hãy công bố sứ điệp trong đức tin và bạn sẽ nhận kết quả của lời bạn công bố, như trong Mác 11:23 đã nói.

Một ví dụ minh họa về điều này được tìm thấy trong Ê-xê-chi-ên 37:4. Ê-xê-chi-ên được phán bảo hãy nói tiên tri, “*Hỡi hài cốt khô, khá nghe lời Đức Giê-hô-va.*” Sau khi ông công bố lời Chúa, những xương dịch chuyển và nhóm hiệp lại với nhau. Đôi khi chúng ta phải nói tiên tri và công bố ra Lời mà Chúa đã phán với chúng ta, và chỉ khi đó quyền năng của Đức Chúa Trời mới được khai phóng theo mục đích của Ngài.

SỰ GIẢI CỨU NAN ĐỀ TÀI CHÍNH

Thực tế quan trọng về sự giàu có của Y-sơ-ra-ên đã diễn ra trước lần giáp mặt cuối cùng. Dân Y-sơ-ra-ên lúc đó rất nghèo, nhưng khi được thả tự do họ cần của cải dư dật để hoàn tất mục đích của Đức Chúa Trời. Họ phải xây dựng Đền tạm trong đồng vắng. Vì thế ngay trước khi tai họa cuối cùng giáng xuống Ai Cập, Đức Chúa Trời phán với Môi-se trong Xuất 11:2, nói rằng dân Y-sơ-ra-ên phải đi đến người Ai Cập lân cận để

xin họ những đồ bằng vàng hay bạc. Ở đây chúng ta có một khởi đầu bút phá. Tiền bắt đầu đến với họ vì sự giải cứu đã rất gần, và tiền thì cần phải có để làm những việc mà Đức Chúa Trời sai họ làm.

Vậy Đức Chúa Trời phóng thích tài chính và họ đã nhận được trên cả sự dư dật. Trong thực tế, khi họ sắp sửa xây dựng đền tạm, Môi-se thậm chí đã phải ngăn cản dân sự dâng hiến thêm bởi vì họ đã mang đến quá nhiều tiền (Xuất 36:5-7)! Chúa đã cho họ tự do trong sự dư dật để rồi công việc của Ngài không phải chịu cảnh thiếu thốn tài chính. **Chúng ta cũng phải tin Chúa sẽ phóng thích tài chính, không phải để cho bản thân chúng ta sống trong sự giàu có sang trọng, nhưng để thực hiện công việc Đức Chúa Trời.** Ngài dạy chúng ta rằng Ngài là Giê-hô-va Di-rê.

Đây có thể là lĩnh vực mà chúng ta cần được giải phóng. Rất thường xuyên chúng ta không nhận biết quyền lực của kẻ thù. Tôi biết một người đã sống một đời sống rất nghèo nàn vì anh tưởng như vậy là làm đẹp lòng Chúa. Một ngày kia đột nhiên Chúa lấy đi tấm màn che phủ mắt anh và anh nhìn thấy tài chính của mình đang bị cầm buộc bởi linh nghèo đói. Ngay khi thấy điều đó, anh bắt đầu tin rằng linh đó phải bị bẻ gãy. Và Chúa đã khai phóng tài chính cho anh. Tôi không nói rằng tất cả chúng ta phải trở thành những tỷ phú cho Chúa Giê-su, không phải như vậy. Nhưng chúng ta thường cần một sự tự do về tài chính để có thể hoàn tất mục đích của Chúa trên đời sống chúng ta.

QUYỀN NĂNG TRONG HUYẾT

Rồi tai ương cuối cùng xảy đến trên xứ Ai Cập. Đức Chúa Trời phán rằng, *“Pha-ra-ôn chẳng khứng nghe người đâu, hầu cho các dấu lạ ta thêm lên trong xứ Ê-díp-tô”* (Xuất 11:9). Đức Chúa Trời đã làm cứng lòng Pha-ra-ôn và các con đầu lòng trong xứ đều bị giết, nhưng dân Y-sơ-ra-ên được huyết che chở. Chúng ta cần coi trọng huyết của Chúa Giê-su, vì khi chúng ta đối đầu với kẻ thù, chúng ta phải ở trong huyết Ngài. Có một quyền năng vĩ đại trong dòng huyết. Tại xứ Ai Cập quyền năng của huyết đã giải cứu toàn bộ dân Y-sơ-ra-ên!

Một lần kia, có một mục sư, là người đã chịu sự chống nghịch dữ dội từ quần chúng đối với hội thánh của ông, vì thế ông nhóm hiệp tín đồ lại để cầu nguyện. Họ đã cầu nguyện rằng, *“Trong danh của Chúa Giê-su và bởi quyền năng trong dòng huyết Ngài, chúng ta cột trói kẻ mạnh sức khởi việc khuấy động sự chống đối và sự tấn công công việc Đức Chúa Trời.”* Không còn bất cứ rắc rối nào thêm nữa. Sự chống đối đã từng nghịch lại Hội thánh Chúa bây giờ bắt đầu quay lại làm nảy sinh sự cãi vã giữa vòng chính họ, và

quyền lực đả phá hội thánh đã bị sụp đổ! Chúng ta cũng cần biết khi nào là thời điểm để chúng ta chiến trận trong quyền năng của huyết.

MỖI NGƯỜI ĐỀU PHẢI LỰA CHỌN

Sau tai họa thứ mười, là việc các con đầu lòng bị giết, Pha-ra-ôn đã cho phép dân Y-sơ-ra-ên rời Ai Cập. Nhưng sau đó lòng Pha-ra-ôn lại trở ra cứng cỏi, ông ra lệnh quân đội mình đuổi theo con cháu Y-sơ-ra-ên.

Dân Y-sơ-ra-ên đã rất sợ hãi và nói với Môi-se rằng, “*Để mặc chúng tôi phục dịch dân Ê-díp-tô*” (Xuất 14:12). Trong cảnh túng quẫn, họ phản nộ với Môi-se vì đã dẫn họ ra khỏi Ai Cập và họ ước rằng họ chưa từng rời khỏi đó.

Khi nan đề xảy đến, nhiều Cơ Đốc nhân có thái độ giống như dân Y-sơ-ra-ên. Họ muốn quay lại với thế gian, nói rằng: “Chúng ta đáng lẽ nên ở trong thế gian, vì ở đó sẽ dễ dàng hơn là đi hầu việc Chúa.” Con người mới mau quên làm sao! Dân Y-sơ-ra-ên đã làm nô lệ ở Ai Cập và bị ngược đãi thật kinh khủng, nhưng sau đó họ vẫn muốn quay trở lại cảnh nô lệ ấy.

Phao-lô bàn đến vấn đề này trong đời sống của tín đồ thành Cô-rinh-tô, nói rằng, “*Phải, anh em hay chịu người ta bắt mình làm tôi tớ, hay là nuốt sống, hay là cướp bóc, hay là tự cao mà khinh để anh em, và trên mặt anh em*” (2 Cor 11:20). Đây là một thực tế đáng buồn trong đời sống của rất nhiều người, thậm chí Cơ Đốc nhân, họ yêu tình trạng nô lệ của mình và không muốn được giải phóng khỏi đó.

Chuyện xảy ra vài năm trước, có một số nhân sự cầu nguyện cho một phụ nữ, người này bị 60 quỹ ám. Họ đã xua đuổi hầu hết các quỹ, nhưng còn một số rất mạnh và “đóng căn cứ” của chúng trên đời sống của bà. Vợ tôi và tôi được họ gọi tới để giúp đỡ cầu nguyện trục xuất vài con quỹ cuối cùng đi. Nhờ ân điển của Chúa, qua lời cầu nguyện chúng tôi đã đuổi tất cả các quỹ đi chỉ trừ một con.

Chúng tôi biết rằng Chúa muốn giải cứu người phụ nữ này và Ngài đủ khả năng làm điều đó. Chúng tôi nói với bà, “Bà có thể được giải cứu nếu bà muốn được giải cứu.” Tuy nhiên, bà đã không muốn được giải cứu khỏi con quỹ cuối cùng này. Con quỹ đó muốn đi bởi vì nó không thể nào chịu nổi trước quyền năng của Chúa, nhưng người phụ nữ không cho phép nó đi. Bà muốn nắm giữ tội lỗi, vì thế mà chúng tôi không thể làm gì hơn cho bà. Sau đó cũng trong buổi tối ấy, bà nói với những người bạn của bà, “Tôi đáng lẽ có thể được giải cứu trong tối nay, nhưng tôi muốn ở trong tình trạng trói buộc.”

Không chỉ những cá nhân, mà kể cả những quốc gia cũng thích cảnh nô lệ hơn là tự do. Cũng như dân Y-sơ-ra-ên, một vài quốc gia ngày nay thích lệ thuộc và muốn những quốc gia khác quyết định thay cho họ. Tuy nhiên Lời Đức Chúa Trời phán rất rõ ràng rằng mỗi người phải tự lập quyết định cho mình trong những ngày cuối cùng này (Giô-ên 3:14).

A-mốt 5:19 chép rằng những sự đoán phạt xảy đến trước khi Chúa tái lâm sẽ “*Giống như một người chạy trốn sư tử lại gặp con gấu; khi bước vào nhà tựa tay trên vách thì lại bị rắn cắn.*” Ba loài vật – sư tử, gấu và rắn – là hình ảnh điển hình về những điều sẽ xảy ra giữa các quốc gia trong những ngày cuối cùng. Sư tử tượng trưng cho Anh Quốc, Đế quốc Thực dân cũ quyền lực nhất. Gấu tượng trưng cho Liên Xô, lãnh đạo cũ của các nước Cộng sản. Nhiều quốc gia đã rời bỏ sư tử (hệ thống Thực dân cũ), để theo con gấu (hệ thống Cộng sản cũ). Hiện nay họ xem thấy hệ thống này cũng không phát huy tác dụng, nên các quốc gia và con người sẽ sớm quay sang con rắn – là hình ảnh của kẻ chống Đấng Christ.

Khi các quốc gia Châu Phi đầu tiên giành được độc lập cách đây khoảng 55 năm, Chúa thúc dục tôi đặt câu hỏi “Tại sao?” Và Ngài trả lời rằng, “Để các nước có thể chọn lựa giữa Đấng Christ và kẻ chống Đấng Christ”. Đức Chúa Trời đang khuấy động các dân tộc để rồi họ không có bất cứ lời biện hộ nào cho việc họ lựa chọn kẻ chống Đấng Christ mà không chọn Đấng Christ. Mỗi dân tộc đều có thể thực hiện sự lựa chọn tùy theo ý riêng của mình mà không bị lệ thuộc vào quyền lực của nước khác.

Chúng ta đang sống trong thời kì quan trọng, thời kì mà chính quyền của nhiều quốc gia đang sụp đổ. Sự sụp đổ của các trật tự và luật pháp, ứng nghiệm lời tiên báo của Phao-lô trong II Tê-sa-lô-ni-ca 2:3 rằng sự bội đạo phải đến trước khi An-ti Christ lộ diện.

HỦY DIỆT KẺ THÙ

Trong lúc dân Y-sơ-ra-ên hoảng loạn, Môi-se đã giữ cho dân ấy vững vàng khi nói với họ rằng, “*Đừng sợ cứ đứng vững mà xem sự giải cứu của Đức Giê-hô-va sẽ làm cho anh em ngày hôm nay,*” (Xuất 14:13). **Mục đích của Đức Chúa Trời là tiêu diệt kẻ thù hoàn toàn và chúng ta không được dừng lại cho tới khi nhìn thấy điều đó hoàn tất.** Sau đó Chúa phán rằng, “*Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên cứ tiến bước*” (Xuất 14:15). Tôi tin rằng chúng ta cũng cần nói với hội chúng của chúng ta và bảo họ cứ tiến bước. Trong Xuất đoạn 14, Chúa dẫn dân Y-sơ-ra-ên vượt qua một tình huống bất khả thi. Đức

Mục đích của Đức Chúa Trời là tiêu diệt kẻ thù hoàn toàn.

Chúa Trời rẽ biển Đỏ cho dân Y-sơ-ra-ên đi qua, còn Pha-ra-ôn bị tiêu diệt trong lòng biển. Khi chúng ta tiến lên trong đức tin, Đức Chúa Trời có thể tiêu diệt kẻ thù của chúng ta, và rồi chúng ta sẽ hát như dân Y-sơ-ra-ên rằng, “*Tôi ca tụng Đức Giê-hô-va vì Ngài rất cao cả uy nghiêm*” (Xuất 15:1).

Chúng ta phải được giải phóng khỏi những sự cột trói để chúng ta có thể hoàn tất những công việc của Đức Chúa Trời và bước vào trong sự phấn hưng. Chừng nào cảnh nô lệ tại Ai Cập chưa bị phá vỡ thì dân Y-sơ-ra-ên chưa thể nhận lấy cơ nghiệp được. Chúng ta có một cơ nghiệp giữa vòng các nước, nhưng để nhận lấy cơ nghiệp ấy, trước hết chúng ta phải ném xa khỏi chúng ta những xiềng xích. Ngày hôm nay, Chúa đang phán với dân sự Ngài rằng, “*Hãy dấy lên và sáng lòe ra vì sự sáng người đã đến*” (Ê-sai 60:1). Chúng ta phải tháo cởi những xiềng xích và chiến đấu với các linh cai trị, có thể trong đời sống cá nhân chúng ta, hay hoàn cảnh gia đình, hay trong hội thánh, hay cộng đồng địa phương. Chúng ta không thể ngơi nghỉ cho tới khi dỡ bỏ mọi xiềng xích và mọi trở ngại. Tôi tin rằng tiến trình của sự giải cứu đang bắt đầu trong chính tâm lòng của chúng ta thậm chí ngay lúc này đây.

Đức Chúa Trời đang kêu gọi chúng ta thực hiện những bước sau đây. Trước hết, chúng ta phải nhận ra cảnh trạng lệ thuộc của mình. Chúng ta phải nhận ra rằng chúng ta chưa hề mang sự giải cứu đến cho bất cứ ai vì chính chúng ta còn đang ở trong sự nô lệ. Chúng ta phải bắt đầu kêu cầu Đức Chúa Trời, sau đó chờ đợi nhận lấy Lời từ Ngài cho những gì chúng ta sẽ thực hiện. Khi Đức Chúa Trời sai phái chúng ta với sự khả thi tươi mới trong uy quyền của Ngài, và ban cho chúng ta sứ điệp giải cứu, chúng ta phải công bố nó. Sau đó, qua những cuộc đương đầu bền bỉ trong linh với kẻ thù nghịch, chúng ta sẽ thấy chiến thắng. **Chúng ta sẽ thấy những chương ngại và những xiềng xích bị phá hủy.** Tất cả sẽ sụp đổ khi chúng ta công bố lời trong đức tin, và bao phủ chúng ta bằng huyết báu của Ngài. Lời của Đức Chúa Trời là sự giải cứu. “*Hãy để dân ta đi, để chúng phụng sự ta.*”

XỬ LÝ TÌNH TRẠNG BỊ LỆ THUỘC

Đức Chúa Trời đã và đang phán trong tâm tôi về vấn đề các gia đình. Nếu bạn gặp nan đề trong gia đình, Đức Chúa Trời muốn cột trói kẻ mạnh sức là kẻ đang gây rắc rối trong gia đình bạn và Ngài muốn đem gia đình bạn đến chỗ trật tự và hiệp nhất. Hãy dùng uy quyền trong danh Chúa Giê-su Christ chống trả lại kẻ mạnh sức đó, và bước đi trong quyền năng của sự đắc thắng.

Tôi tin rằng một số bạn đọc sách này cũng đang bị xiềng xích trong sự nô lệ. Đức Chúa Trời muốn giải phóng bạn. Bạn phải được tự do khỏi sự lệ thuộc trong đời sống cá nhân nếu bạn muốn có uy quyền trong gia đình và hội thánh. Chúa là Đức Chúa Trời của sự giải cứu, nhưng bạn không thể giải thoát người khác nếu bản thân bạn không được tự do. Hãy thú nhận những sự lệ thuộc của bản thân mà bạn muốn được Đức Chúa Trời giải thoát, và hãy công bố sự chiến thắng để phá vỡ những xiềng xích này.

Những mục sư và lãnh đạo, quý vị biết hội thánh của quý vị không được tự do. Quý vị biết hội thánh gặp những nan đề. Có thể hội thánh bị lệ thuộc trong sự tà dâm, sự đố kỵ và thù hận. Đức Chúa Trời đã ban cho Môi-se và những trưởng lão uy quyền để hủy phá sự nô lệ trong xứ Ai Cập, quý vị cũng đang đối diện với những ách nô lệ mà quý vị phải chiến thắng. Quý vị phải tin cậy Đức Chúa Trời có thể phá vỡ sự nô lệ này và giải phóng hội thánh tự do. Quý vị phải truyền bá thông điệp này cho hội thánh và hướng hội chúng vào trận chiến thuộc linh. Những bức tường tự nhiên đang sụp đổ ở nhiều quốc gia, và đây là lúc mà những bức tường thuộc linh cũng phải bị sụp đổ. Bởi sức mạnh và sự đương đầu bền bỉ mà nhiều nhà lãnh đạo đã lật đổ quyền lực của ách thống trị trên nhiều quốc gia. Tuy nhiên, trong lĩnh vực thuộc linh thì không bởi quyền lực hay sức mạnh nhưng bởi sự xúc dầu mà những ngọn núi, những sự trói buộc và kẻ mạnh sức phải bị đánh bại. Và như chúng ta đã thấy trong nhiều quốc gia, chính những người thân thể bị giam cầm đã thoát khỏi xiềng xích và đứng lên thống lĩnh đất nước họ. Tôi tin rằng trong hội thánh cần có những người thoát ra khỏi tình trạng nô lệ thuộc linh để nắm giữ vị trí lãnh đạo hội chúng và quốc gia mình.

PHƯỚC HẠNH VÀ SỰ NHÂN BỘI

“*Sự nhân bội*” là từ ngữ đã được lập đi lập lại trong tâm linh của tôi. Người ta rất hay sử dụng câu “*Hỡi bầy nhỏ, đừng sợ chi,*” (Lc 12:32) nhưng chỉ trong vài trường hợp câu này được dùng thích đáng. Vì theo một phương diện khác thì Đức Chúa Trời là Chúa của mùa gặt và Chúa của mùa gặt không hề hài lòng một vụ mùa ít ỏi. Ngài là Đức Chúa Trời rất vĩ đại và Ngài muốn một mùa gặt hái bội thu các linh hồn. Ngài muốn làm đầy đầy hội thánh các bạn.

Sau khi trải qua cơn phấn hưng ở New Zealand, chúng tôi không thể biết được hội thánh có bao nhiêu thành viên cho đến thời điểm kê khai thuế thu nhập, có đến 3000 hồ sơ khai thuế, nhờ vậy mới biết có bao nhiêu người tham gia vào hội thánh.

Có một thời điểm của phước hạnh. Phước hạnh đến trước, rồi sự nhân bội theo sau. Trước hết hãy đón nhận phước hạnh từ nơi Đức Chúa Trời cho hội thánh của bạn bằng việc phá hủy những sự cột trói, và rồi tin rằng Đức Chúa Trời sẽ gia bội hội thánh lên nhiều. Chúng ta là dòng dõi Áp-ra-ham, người đã được Đức Chúa Trời phán rằng, *“Ta sẽ ban phước dồi dào cho con, làm cho dòng dõi con đông như sao trên trời”* (Sáng 22:17). **Sau khi những xiềng xích bị phá hủy, Đức Chúa Trời có thể ban phước và nhân bội chúng ta lên để Chúa của mùa gặt sẽ hài lòng với Hội thánh của Ngài đầy đầy đến độ tràn trề.**

SỰ GIẢI CỨU VÀ PHÂN HƯNG

Chúng ta sẽ thấy quyền lực của kẻ mạnh sức phải bị sụp đổ bởi vì này là kỳ Đức Chúa Trời giải cứu và phân hưng Hội thánh. Khi bóng tối bao trùm mặt đất trong những ngày cuối cùng này, thì sự vinh quang của Đức Giê-hô-va cũng sẽ chiếu tỏa trên Hội thánh Ngài. Lời của Đức Chúa Trời phán, *“Hãy để dân ta đi, để chúng phụng sự ta.”* Tôi tin rằng Đức Chúa Trời đã đặt chân bạn trên lối đi đắc thắng, Ngài đã ban cho bạn khả năng phân biệt phương hướng và các bước Ngài muốn bạn thực hiện, để rồi bạn có thể thấy được sự giải cứu và phân hưng.

CHƯƠNG 3

CÁC LỄ HỘI CỦA Y-SO-RA-ÊN

Nhìn vào Thánh Kinh, chúng ta thấy mỗi một cuộc phân hưng có một đặc trưng hay một chủ đề, một lễ thật riêng của nó. Trong việc nghiên cứu các lễ hội của Y-sơ-ra-ên chúng ta có thể hiểu biết thêm những quy tắc này về sự phân hưng. Qua những lễ hội này, chúng ta không chỉ học thêm về cách thức Đức Chúa Trời từng làm việc trong những cơn phân hưng đã qua, mà còn thấy được điều Ngài sẽ mau chóng làm ứng nghiệm trong những ngày cuối cùng này.

Trong Xuất 34:23, Chúa truyền lệnh cho dân sự của Ngài rằng, *“Mỗi năm ba lần, tất cả nam giới đều phải trình diện Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.”* Đó là vào tháng thứ nhất, thứ ba và thứ bảy của năm tính theo lịch của Do Thái giáo. Vào những thời điểm đó, họ kỉ niệm ba nhóm lễ hội được đặt tên theo nhóm là Lễ Vượt Qua, Lễ Ngũ Tuần và Lễ Lều Tạm.

GIẢI NGHĨA CÁC LỄ HỘI

Ba nhóm lễ hội mà dân Y-sơ-ra-ên tổ chức hàng năm có một số ứng nghiệm rất quan trọng đối với chúng ta. Thứ nhất là chúng được trình bày theo giai đoạn thần thị¹ ứng với những ứng nghiệm có tính chất tiên tri trong lịch sử thế giới. Thứ hai, những lễ hội của dân Y-sơ-ra-ên cũng có những ứng nghiệm thuộc linh trong đời sống của mỗi Cơ Đốc nhân, những ai đang trên đường tiến đến sự trưởng thành. Và thứ ba, những lễ hội này có sự ứng nghiệm thuộc linh cho hội thánh. Bây giờ chúng ta hãy xem xét khái quát những sự giải thích này.

Theo các giai đoạn thần thị, chúng ta có thể nghiên cứu cách mà ba lễ hội này đại diện cho ba thời kỳ lịch sử thế giới như thế nào. Lễ hội đầu tiên là Lễ hội Vượt qua, giải phóng dân Do Thái khỏi Ai Cập và bắt đầu thời kỳ Luật pháp kéo dài từ Môi-se đến Đấng Christ. Lễ hội thứ hai là Lễ Ngũ Tuần bắt đầu thời kỳ Hội thánh với sự giáng lâm của Đức Thánh Linh vào ngày Lễ ngũ tuần trong Công vụ các sứ đồ chương hai. Thời kỳ tuôn đổ Đức Thánh Linh này sẽ tiếp diễn cho tới khi Đấng Christ tái lâm. Sau đó lễ hội thứ ba, Lễ Lều Tạm sẽ cai quản thời kỳ Thiên hy niên, khi Chúa Giê-su quay trở lại và thống trị thế gian trong 1000 năm. Chúng ta sẽ thấy điều này khi nghiên cứu những lời tiên tri về sự tái lâm của Đấng Christ trong sách Xa-cha-ri chương 14. Trong suốt

¹Thần thị thuyết là niềm tin vào một hệ thống tiến trình lịch sử theo như đã được bày tỏ trong Kinh Thánh.

thời kỳ cai trị 1000 năm của Đấng Christ, hàng năm các quốc gia sẽ kỷ niệm lễ hội Lều Tạm (Xa-cha-ri 14:16-19).

Các lễ hội của dân Y-sơ-ra-ên cũng áp dụng trong sự phát triển thuộc linh của mỗi Cơ Đốc nhân. Lễ Vượt Qua nói về sự cứu rỗi, như dân Y-sơ-ra-ên đã được cứu nhờ huyết chiên con vào ngày lễ vượt qua. Lễ Ngũ Tuần nói về phép báp-têm trong Đức Thánh Linh, kể từ Công vụ chương hai. Lễ Lều Tạm tượng trưng cho sự phấn hưng và sự trưởng thành trọn vẹn, chúng ta sẽ xem xét vấn đề này sau.

Trong tiến trình phát triển Hội thánh, chúng ta có thể thấy sự ứng nghiệm của cả ba lễ hội này. Trong khi thời kỳ Luật pháp cũ ở dưới sự chi phối của Lễ hội Vượt qua, nó cũng là nền móng mà bởi đó Hội thánh được xây dựng lên trên. Và mặc dầu thời kỳ Hội thánh hiện tại ở dưới Lễ Ngũ Tuần, sẽ có một chuyển tiếp bắt đầu diễn ra để sửa soạn chúng ta cho thời kỳ Thiên hy niên hầu đến. Sẽ có một đợt tuôn đổ Thánh Linh trong những ngày cuối cùng này để sửa soạn Hội thánh chào đón sự tái lâm của Đấng Christ, khởi đầu thời kỳ thiên hy niên. Lễ Lều Tạm chính là hình bóng của cơn phấn hưng sắp sửa diễn ra này.

LỄ VƯỢT QUA

Lễ hội vượt qua đầu tiên được thuật lại trong Xuất đoạn 12, đó là khi dân Y-sơ-ra-ên thoát khỏi cảnh nô lệ và chết chóc tại Ai Cập, qua sự đổ huyết của chiên con. Về phương diện thuộc linh, điều này là nói về kinh nghiệm tiếp nhận Đấng Christ, Chiên con của Đức Chúa Trời làm Cứu Chúa cho cá nhân chúng ta, đó là lúc chúng ta được giải cứu khỏi sự nô lệ cho tội lỗi. Sứ đồ Phao-lô đã viết rằng, “*Đấng Christ, Chiên con lễ Vượt qua của chúng ta đã được dâng làm sinh tế rỗi.*” (I Cô 5:7).

Khi Lễ vượt qua đầu tiên được tổ chức, Chúa đã dựa vào ngày này thay đổi năm trong lịch của họ, Ngài sử dụng lễ hội này là sự khởi đầu cho dân Y-sơ-ra-ên. Chúng ta đọc thấy trong Xuất 12:2 rằng, “*Tháng này sẽ là tháng thứ nhất cho các con, tức là tháng giêng trong năm.*” Cũng như vậy, chúng ta kinh nghiệm một khởi đầu mới ngay thời điểm chúng ta nhận sự cứu rỗi khi chúng ta được tái sanh. “*Vậy nếu ai ở trong Đấng Christ, người ấy là tạo vật mới, những gì cũ đã qua đi, nay mọi sự đều trở nên mới.*” (2 Cô 5:17).

Xuất 12:3-5 thuật lại rằng dân Y-sơ-ra-ên mỗi nhà phải bắt một con chiên không tì vết vào ngày thứ mười của tháng. Điều này ứng nghiệm trên Chúa Giê-su Christ của chúng

ta, Chiên con của Đức Chúa Trời, Đấng không hề có một tí vết nào của tội lỗi. Câu 6 tiếp tục nói rằng, “...*giữ đó cho đến ngày mười bốn tháng này.*” Mục đích của việc giữ con chiên trong bốn ngày là để xem xét kỹ lưỡng và chắc chắn rằng con vật thực sự không tí vết. Đấng Christ Chiên con Lễ vượt qua của chúng ta, trước khi chết tại thập tự đã bị tra xét bởi bốn người, đó là: A-na-nia, Cai-pha, Hê-rôt và Phi-lát. Tất cả họ đều không tìm thấy bất kỳ điều gì sai trái trong Ngài. Chẳng khác Ngài, chúng ta cũng sẽ bị tra xét bởi bốn nhóm người: thế gian, Hội thánh, Satan và Đấng Christ.

Dân Y-sơ-ra-ên được truyền bảo phải giết và ăn thịt chiên con. Trong Tân ước, Chúa truyền cho chúng ta phải ăn hay có nghĩa là dự phần với Đấng Christ. Giăng 6:53, Chúa phán rằng, “*Nếu các người không ăn thịt và uống huyết Con Người thì không có sự sống đời đời.*” Điều này không mang nghĩa đen nhưng là mạng lệnh theo nghĩa bóng mà chúng ta phải thực hiện. Đấng Christ tiếp tục phán trong câu 63 nói rằng, “...*xác thịt chẳng ích gì. Những lời ta nói với các con là thần linh và sự sống.*” Khi chúng ta dự lễ tiệc thánh, chúng ta không ăn thịt Đấng Christ và uống huyết Ngài theo nghĩa đen. Bánh và chén chỉ là tượng trưng, đại diện cho thân và huyết Ngài. Một cách linh thiêng, chúng ta dự phần trong thân Ngài khi chúng ta ăn Lời của Ngài, vì Đấng Christ chính là Ngôi Lời đã trở nên xác thịt (Giăng 1:14). Sinh mạng của mọi loài xác thịt đều ở trong huyết của nó (Lê 17:14), vì thế theo nghĩa thiêng liêng, khi chúng ta uống huyết Ngài là chúng ta dự phần trong sinh mạng và bản tánh Ngài.

Trong Xuất 12:8 chúng ta đọc rằng, “...*họ sẽ ăn với bánh không men.*” Men là biểu tượng của tội lỗi, sự giả hình và những đạo giáo giả (nghiên cứu 1 Cô 5:6-8 và Ma-thi-ơ 16:11-12). Xuất 12:15 sau đó nói rằng, “*Các con phải loại bỏ men khỏi nhà mình.*” Đối với chúng ta, điều này có thể bao gồm việc loại bỏ những tạp chí, sách báo, hình ảnh, tượng chạm và cả những chương trình truyền hình ra khỏi nhà mình. Đa-vít đã nói rằng, “...*Con sẽ lấy lòng thành thật mà sống trong nhà con. Con sẽ chẳng để điều gian ác trước mắt con...*” (Thi 101:2b-3a). Hãy cẩn thận với những điều bạn cho phép tồn tại trong nhà mình, bởi vì những điều này có thể khiến bạn thỏa hiệp và mang đến những linh sai trật.

Sau đó, Xuất 12:11 nói rằng dân Y-sơ-ra-ên phải ăn bữa đó như thế này, “...*lưng thắt lại, chân mang giày, tay cầm gậy, ăn hối hả.*” Điều này bày tỏ rằng Lễ Vượt qua đã bắt đầu cuộc hành trình của họ ra khỏi Ai Cập tiến về đất hứa. Chúng ta vì thế hiểu được rằng **khi chúng ta tiếp nhận Đấng Christ làm**

Hãy cẩn thận về những điều bạn cho phép tồn tại trong nhà mình, kéo những linh sai trật có thể bước vào.

Cứu Chúa chúng ta, chúng ta bắt đầu một hành trình thuộc linh và tiến về đích đến của mình. Chúng ta phải tấn tới trong cuộc hành trình bước đi với Chúa bắt đầu từ khi được đổi mới đến khi chúng ta về tới đích, *“để trở nên người trưởng thành, đạt đến tầm vóc đầy trọn của Đấng Christ”* (Eph 4:13).

“Máu bôi trên nhà các con đang ở sẽ là dấu hiệu cho các con, khi ta hành hại Ai Cập thấy máu đó, ta sẽ lướt qua” (Xuất 12:13). Dân Y-sơ-ra-ên được bảo vệ nhờ huyết của chiên con lễ Vượt qua. Chúng ta phải luôn luôn ghi nhớ rằng huyết của Đấng Christ cứu và gìn giữ chúng ta. Vì thế, chúng ta nên nói về huyết ấy.

LỄ VƯỢT QUA

VÀ NHỮNG CON PHẢN HƯNG TRONG THỜI CỰU ƯỚC

Phản hưng đã bắt đầu ngay ngày Lễ Vượt qua trong Xuất đoạn 12 và giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập. Quyền năng của con phản hưng này đã đặt nền móng cho dân tộc Y-sơ-ra-ên. Nói chung, tất cả những con phản hưng diễn ra trong thời Cựu ước - thời kỳ Luật pháp - đều có liên hệ tới lễ Vượt qua. Sau khi Môi-se qua đời, Giô-suê đã dẫn dân sự băng qua sông Giô-đanh để tiến vào đất hứa trong ngày lễ Vượt qua (Giô-suê 5:10). Vào thời vua Ê-xê-chia và Giô-si-a có những con phản hưng vĩ đại diễn ra trong ngày lễ Vượt qua (2 Sử 30:1, 2 Các vua 23:21-22). Trong thời kỳ khôi phục đền thờ, lễ hội mà E-xơ-ra đã tổ chức là lễ Vượt qua (E-xơ-ra 6:19). Dọc theo các thời kỳ trong Cựu ước, chúng ta thường thấy Chúa sai phản hưng đến căn cứ vào thời điểm lễ vượt qua. Và kết thúc của thời kỳ này đã ứng nghiệm qua Đấng Christ, Chiên Con của Đức Chúa Trời đã chết tại thập tự giá vào thời điểm lễ Vượt qua. (Giăng 19:13-16)

LỄ HỘI NGŨ TUẦN

Sau lễ Vượt qua, lễ Ngũ tuần được tổ chức vào tháng thứ ba theo lịch tôn giáo của Do Thái được cử hành lần đầu tiên sau khi dân Y-sơ-ra-ên rời Ai Cập và đến núi Si-nai (Xuất 19:1-2). Tại núi Si-nai, Đức Giê-hô-va ngự trong lửa mà giáng xuống, họ nghe được tiếng Ngài và nhận sự cung ứng thiêng liêng, phép lạ, sự chữa lành và nhiều phước hạnh khác nữa. Lễ hội này nói về phép báp-têm trong Đức Thánh Linh, là điều mà Hội thánh đầu tiên đã kinh nghiệm vào ngày lễ Ngũ tuần ở Công vụ các sứ đồ chương hai. **Kinh nghiệm tương tự như kinh nghiệm mà dân Y-sơ-ra-ên đã có tại núi Si-nai ngày đó hiện nay đã sẵn sàng cho chúng ta qua phép báp-têm trong Đức Thánh Linh.**

Tôi còn nhớ lần đầu tiên tôi được báp-têm trong Đức Thánh Linh là khi còn ở các ngọn đồi phía nam nước Anh. Tôi không chỉ nói tiếng mới, mà đêm hôm đó tôi còn không thể chạm vào thân thể mình được vì thân thể tôi bốc cháy trong lửa của Đức Chúa Trời. Hội thánh đầu tiên đã hiểu được điều này, vì Giăng Báp-tít đã từng rao giảng về phép báp-têm bằng Đức Thánh Linh và bằng lửa.

Ý nghĩa của ngày lễ Ngũ tuần và phép báp-têm bằng Thánh Linh được thể hiện rõ hơn qua tên gọi “*Ngũ tuần*”. Tên này bắt nguồn từ chữ “*năm mươi*” trong tiếng Hy Lạp. Được đặt như vậy vì nó được tổ chức sau lễ Vượt qua năm mươi ngày. Năm mươi cũng là con số về năm hân hi, nói về sự tự do, giải cứu, và sự phục hồi, như được đề cập trong Lê-vi ký chương 25. Đây là những phước hạnh tương tự như những gì nhận được qua phép báp-têm bằng Đức Thánh Linh.

Lê-vi ký 23:16-17 chép rằng trong ngày lễ Ngũ tuần, dân Y-sơ-ra-ên phải dâng lên Đức Giê-hô-va một của lễ bánh có trộn men và nướng lên. Chúng ta nhớ rằng, men nói về tội lỗi và giáo lý sai trật. Điều này bày tỏ rằng phép báp-têm bằng Thánh Linh không phải chỉ dành cho những ai thanh sạch và thánh khiết. Hội thánh thành Cô-rinh-tô là một minh chứng cho điều này, vì đây là một hội thánh đầy ân tứ, tuy nhiên còn lâu mới có thể được gọi là một hội thánh thánh khiết. Phép báp-têm trong Đức Thánh Linh không chỉ dành riêng cho những ai thánh khiết, nhưng được ban cho tất cả tín hữu, những người tìm cầu Đức Thánh Linh giúp đỡ hướng dẫn họ đi đến sự thánh khiết.

Chúng ta cần hiểu điều này để có thể nhận thức được tại sao có sự hỗn tạp trong nhiều hội thánh Ngũ tuần và ân tứ. Tại đó có thể có quyền năng của Đức Chúa Trời nhưng đồng thời vẫn tồn tại cả tội lỗi, giáo lý giả, sự thờ phượng sai trật và nhiều điều khác. Môi-se đã có cuộc gặp gỡ với Đức Chúa Trời, trên núi Si-nai, Chúa đã bày tỏ quyền năng lớn lao của Ngài, thế nhưng dưới chân núi, dân Y-sơ-ra-ên cùng thời điểm đó đang thờ lạy tượng bò vàng và phạm tội trọng cùng Ngài. Tương tự như vậy, vẫn có những sự thờ phượng sai lạc và sự pha trộn các thứ linh trong một vài hội thánh Ngũ tuần ngày nay.

Cách đây nhiều năm, tôi có tới thăm một hội thánh ở Thụy Sĩ. Trong suốt buổi nhóm, Chúa đã mở mắt tôi và tôi nhìn thấy một thiên sứ của Đức Chúa Trời đứng ở một bên bục giảng, nhưng bên kia là một thiên sứ sa ngã. Có lúc tôi thấy thiên sứ thánh đứng trên bục giảng và hầu việc qua người dẫn chương trình. Nhưng lúc khác tôi thấy thiên sứ này buộc phải lùi xuống, và thiên sứ sa ngã đứng lên chỉ đạo buổi nhóm qua người

hướng dẫn đứng trên bục. Sao lại như thế được? **Bởi vì dân sự không theo Chúa một cách trọn thành, và vẫn còn tội lỗi trong hội thánh.** Từ đó tôi thấy điều này diễn ra tại những hội thánh khác nhau, không chỉ trong giờ thờ phượng, nhưng cả trong giờ giảng luận. Là những lãnh đạo, chúng ta cần phải hiểu được những điều này xảy ra như thế nào.

LỄ NGŨ TUẦN

VÀ NHỮNG CON PHẤN HUNG TRONG THỜI TÂN ƯỚC

Bước qua thời kỳ Tân ước, chúng ta thấy những cơn phấn hưng xoay quanh lễ Ngũ tuần. Từ khi Hội thánh bắt đầu đến ngày lễ Ngũ tuần, chính phép báp-têm trong Đức Thánh Linh và quyền năng của Đức Chúa Trời đã khiến cho công việc Chúa phát triển. Những cơn phấn hưng tại Giê-ru-sa-lem (Công vụ 2-4), Sa-ma-ri (Công vụ 8), và tại nhà của Cọt-nây (Công vụ 10), và những cơn phấn hưng sau đó trong sách Công vụ các sứ đồ đều dựa trên phép báp-têm và quyền năng sản sinh phép lạ của Đức Thánh Linh.

Trong lịch sử Hội thánh, suốt nhiều thế kỷ Hội thánh đầu tiên được bao phủ bởi quyền năng Ngũ tuần của Đức Thánh Linh. Tuy nhiên, khi Hoàng đế Constantine dùng Cơ Đốc giáo làm quốc giáo của Đế chế La Mã, thì quyền năng thiêng liêng của hội thánh đã bắt đầu đổi chỗ cho quyền lực giáo hội và giáo lý sai trật. Cuối cùng, nó đã trở nên băng hoại trong tay của Đức Giáo Hoàng La Mã, người tìm cách thống trị trên toàn bộ các vua chúa và các quốc gia. Những sử gia tôn giáo và sử gia thế tục cùng gọi giai đoạn này là “Thời kỳ đen tối”, vào khoảng năm 500-1500 sau Công nguyên. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời trong ơn thương xót của Ngài vẫn tiếp tục ban phấn hưng trên những nhóm người và những dân tộc trải qua các thế kỷ. Trong thời chúng ta, qua sự phục hồi ân tứ, Ngài đã khôi phục quyền năng của sứ điệp Ngũ tuần trên nhiều hệ phái Cơ Đốc.

Vào thời kỳ đầu của phong trào Ân tứ, Chúa ban cho tôi một khái tượng. Tôi nhìn thấy sông Giô-đanh khi vào mùa gặt, nước tràn ra hai bên bờ, và lan ra rất rộng, nó cung cấp sự sống cho các vùng sa mạc và bất cứ nơi nào nó chảy qua. Trong khái tượng này, Chúa đã phán rằng Ngài sẽ khiến cho phong trào Ân tứ giống như sông Giô-đanh mùa nước lũ. Phước hạnh ân tứ sẽ tuôn tràn từ những “khúc sông hẹp” của những hội thánh Ngũ tuần, mang lại sức sống mới và sự phấn hưng cho nhiều hệ phái. Tuy nhiên, sau đó trong khái tượng này tôi nhìn thấy nước sông bắt đầu rút xuống và chảy qua các nguồn thường lệ. Tôi thấy đây đó nước trong những hồ duy trì được qua một mùa, rồi trở nên bùn lầy, ô nhiễm, và cuối cùng trở nên khô hạn. Chúa bày tỏ cho tôi rằng những hội

thánh và những người đã được thăm viếng bởi phong trào Ân tứ không thể ở lại nơi cũ của họ. Phước hạnh đã tuôn chảy trong một giai đoạn sẽ không duy trì mãi, vì những nhóm người này sẽ lại trở nên cô lập, ứ đọng và khô hạn. Mục đích của cơn nước lũ là để mang những người từ những nơi xa xôi này trở về dòng chảy chính của Thánh Linh, của những gì Đức Chúa Trời đang tiếp tục làm trong những ngày cuối cùng này.

Lễ Vượt qua đại diện cho kinh nghiệm được cứu rỗi, sau sự cứu rỗi, chúng ta cần tấn tới trong sự phát triển thuộc linh để nhận lãnh phép báp-têm ân tứ của Đức Thánh Linh. Tuy nhiên, nhiều người nghĩ rằng nếu họ được nhận lãnh Đức Thánh Linh có nghĩa là họ đã đạt đến sự trưởng thành thuộc linh. **Sự thật là, kinh nghiệm Ngũ tuần chỉ là bệ phóng cho những gì Đức Chúa Trời dành cho chúng ta.** Như trong thư gửi tín hữu Hê-bơ-rơ có chép rằng, “...*mà tiến tới sự trưởng thành, đừng đặt lại những nền tảng nữa, như, ...sự dạy dỗ về các báp-têm*” (Heb 6:1). Phép báp-têm trong Đức Thánh Linh chỉ là một trong những nền tảng căn bản trong đời sống thuộc linh của chúng ta. Chúng ta phải tiếp tục xây dựng trên nền tảng này nếu muốn đi tới sự trưởng thành trọn vẹn. Vậy chúng ta hãy tiến tới!

LỄ LÈU TẠM VÀ NHỮNG LỄ HỘI TRONG THÁNG THỨ BẢY

Nhóm lễ hội thứ ba diễn ra vào tháng thứ 7 theo lịch Do Thái giáo. Trước thời điểm này là những tháng mùa hè nóng và khô, không có bất kỳ lễ hội mới nào ở Y-sơ-ra-ên, mặc dù các vụ thu hoạch mùa màng vẫn diễn ra liên tục. Điều này nói đến khoảng thời gian dài và khô hạn, khoảng những thế kỷ giữa của thời kỳ Hội thánh. Trong những thế kỷ này, mặc dù Hội thánh chưa bước vào những kinh nghiệm thuộc linh tươi mới nhưng vẫn gặt hái những vụ mùa và tiếp tục chứng kiến sự tăng trưởng.

Sau thời kỳ khô hạn này có một nhóm lễ hội mới vào tháng thứ bảy (Lê-vi 23:23-43). Nhóm lễ hội này thực ra là sự kết hợp của ba lễ hội được gọi là Lễ thổi kèn, Lễ chuộc tội và Lễ lều tạm. Nhóm này được gọi chung theo tên của lễ hội cuối cùng và kéo dài nhất, là Lễ lều tạm.

LỄ THỔI KÈN

Lê-vi ký 23:24 thuật lại rằng vào ngày mồng một tháng bảy, dân Y-sơ-ra-ên sẽ có một lễ hội gọi là “*một ngày kỷ niệm với tiếng kèn thổi lên*”. Để thấy ý nghĩa của việc thổi kèn này chúng ta phải nghiên cứu Dân số ký chương 10. Môi-se đã làm những cây kèn bằng bạc dùng cho nhiều mục đích. Mục đích đầu tiên của họ được bày tỏ trong câu hai,

Chúa phán rằng, “*dùng chúng để triệu tập hội chúng.*” Khi tiếng kèn được thổi lên thì cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ họp lại cùng nhau tại lối vào Lều Hội Kiến để chờ đợi chỉ thị kế tiếp của Chúa. Theo các giai đoạn thần thị, chúng ta đã thấy sự ứng nghiệm của Lễ hội thổi kèn này trên lịch sử thế giới trong thời kỳ chúng ta đang sống. Lễ hội này ứng nghiệm trên dân Y-sơ-ra-ên khi dân này họp nhất nhau một lần nữa từ khắp mọi nơi trên thế giới để tái lập quốc vào năm 1948.

Lý do thứ hai của việc thổi kèn là ở trong Dân số ký 10:2, “*để truyền lệnh cho các trại quân đi ra*”. Trong lịch sử thế giới, Đức Chúa Trời hành động trên những kế hoạch của Ngài và để hoàn tất chúng, Ngài đã chỉ đạo dân Do Thái trở về vùng Đất Thánh. Sự khôi phục quốc gia Y-sơ-ra-ên là một phần trong việc chuẩn bị của Chúa cho thời kỳ Thiên hy niên sắp tới, khi Đấng Christ sẽ từ Giê-ru-sa-lem cai trị thế gian trong 1000 năm.

Dân số ký 10:9 nói về lý do thứ ba của việc thổi kèn là để báo động chiến tranh. Chắc chắn điều này đã trở thành kinh nghiệm của dân tộc Y-sơ-ra-ên từ khi được khôi phục vào năm 1948, vì họ đã thường xuyên phải xung đột với láng giềng A-rập và Pa-lét-tin - được biết đến là dân Phi-li-tin trong Kinh Thánh.

Điều này góp phần thể hiện sự ứng nghiệm theo giai đoạn thần thị của Lễ hội thổi kèn trong thời đại chúng ta. Quốc gia Y-sơ-ra-ên tự nhiên (dòng dõi tự nhiên của Y-sơ-ra-ên) là một hình bóng hay một dấu hiệu về điều mà Đức Chúa Trời đang thực hiện trên Y-sơ-ra-ên thuộc linh, tức là Hội thánh (1Co. 15:46). Khi Y-sơ-ra-ên trở lại thành một quốc gia vào năm 1948, Chúa cũng đã bắt đầu tái thực hiện quyền năng phán hưng để đẩy lên những nhà truyền giáo vĩ đại và những chức vụ tiên tri. Ngày nay Lễ hội thổi kèn vẫn tiếp tục ứng nghiệm theo khía cạnh thuộc linh khi các sứ giả của Đức Chúa Trời đang đi ra khắp hội thánh toàn cầu, thổi kèn loan báo sứ điệp tiên tri của Chúa; nhóm họp người ta lại để họ lại được lắng nghe từ Đức Chúa Trời, hướng dẫn họ tiến tới. Đây là điều Đức Chúa Trời đang phán với thế giới hôm nay. Ngài muốn Hội thánh Ngài tiến lên. Chúa muốn Hội thánh Ngài bỏ qua các điều sơ học (Hê-bơ-rơ 6:1-2) và “*tiến tới sự trọn thành*”. Ngoài ra, tiếng kèn thổi gọi hội thánh nói về những cuộc chiến tranh tự nhiên đang và sắp sửa diễn ra trên thế giới, và cả những trận chiến thuộc linh mà đạo binh Đức Chúa Trời sẽ đắc thắng để đem phán hưng đến trên các dân tộc.

NGÀY LỄ CHUỘC TỘI

Lễ hội kế tiếp có tên là Lễ Chuộc tội, và được coi là ngày lễ thiêng liêng nhất trong năm của người Do Thái. Lê-vi ký 23:27 chép lại rằng, “*Ngày mùng mười tháng bảy là ngày lễ chuộc tội, sẽ có kỳ hội họp thánh cho các con; hãy kiêng ăn và dùng lửa dâng các lễ vật lên Đức Giê-hô-va.*” Ngày lễ chuộc tội được đánh dấu bằng con số mười, con số của những thách thức và sự thử luyện. Con số này được nói đến trong mười thử thách của dân Y-sơ-ra-ên trong đồng vắng, và chúng ta cũng có thể thấy trong Đa-ni-ên 1:12, “*...xin ông thử các đầy tớ ông trong mười ngày,*” và trong Khải huyền 2:10, “*...các con sẽ bị hoạn nạn trong mười ngày.*” Trong ngày lễ Chuộc tội này, người Do Thái trải qua thách thức và gian khổ khi tất cả đều kiêng ăn và cầu nguyện.

Đối với Cơ Đốc nhân, lễ Chuộc tội nói về sự thanh tẩy khỏi tội lỗi, nơi ta bước vào đời sống đóng đinh theo Rô-ma 6:6. Đối với Hội thánh, lễ Chuộc tội đại diện cho sự tẩy sạch phải diễn ra trước khi kết thúc thời kỳ này để khiến Hội thánh trở nên nòng dâu thánh thiện được đề cập trong Ê-phê-sô 5:27 và Khải huyền 19:7-8.

Theo giai đoạn thần thị, tôi tin rằng chúng ta đang sống trong ngày lễ chuộc tội, đã bắt đầu năm 1973. Năm ấy vợ tôi và tôi đang đi vòng quanh vùng Trung Đông, tổ chức các buổi nhóm, khi chúng tôi qua Y-sơ-ra-ên và nghỉ đêm tại một khách sạn tọa lạc trên núi Ô-li-ve. Sự hiện diện mạnh mẽ của Đức Chúa Trời tràn đến căn phòng khách sạn chúng tôi ở khi Ngài bắt đầu bày tỏ cho tôi về cuộc chiến tranh kế tiếp cũng như những khổ nạn mà quốc gia Y-sơ-ra-ên sắp phải đối đầu. Một vài tuần sau đó chiến tranh bùng nổ khi quân Ả-rập bất ngờ phóng tên lửa vào Y-sơ-ra-ên. Đó là cuộc chiến Yom Kippur, bắt đầu ngay ngày lễ Chuộc tội.

Những khổ nạn mà Y-sơ-ra-ên chịu rơi vào thời gian đó là dấu hiệu cho chúng ta, rằng Đức Chúa Trời cũng đang cho phép những đau khổ và thử thách diễn ra để Ngài làm công tác thanh tẩy và chuộc tội cho thế gian. Sau đó, vào đầu năm 1974, Chúa đã phán rất rõ ràng với tôi rằng, “Ta sẽ phơi bày tội lỗi ở những nơi cao và sẽ phế truất những lãnh đạo ở nhiều quốc gia”. Hai năm sau đó, Đức Chúa Trời vạch trần tội lỗi của nhiều lãnh đạo các quốc gia và cách chức khoảng 30 người. Trong số họ có Tổng thống Hoa Kỳ Nixon, Tổng thống Pháp Pompidou, và Thủ tướng Đức Villie Brandt. Sau việc này, Đức Chúa Trời phán với chúng tôi lần nữa, nói rằng, “Bây giờ ta sắp sửa phơi bày tội lỗi trong Hội thánh của Ta. Ta sẽ xử lý tội lỗi và trừ bỏ nó.” Đây là điều Chúa đã và đang làm trong những năm gần đây trong Hội Thánh. Chúa đã và đang chỉ ra tội lỗi và

đang phán về nhu cầu cần được tẩy sạch và nên thánh của chúng ta. Chúa đã và đang thực hiện sự thanh tẩy sâu bên trong để mang Hội thánh đến sự ứng nghiệm thuộc linh về ngày lễ Chuộc tội. Để rồi chúng ta sẽ sẵn sàng bước vào kinh nghiệm lễ hội cuối cùng, lễ Lều tạm. Kinh nghiệm này sẽ đưa Hội thánh toàn cầu vào cơn phấn hưng cuối cùng và vĩ đại nhất, là cơn phấn hưng để dọn đường cho sự tái lâm của Đấng Christ và bắt đầu thời kỳ Thiên hy niên.

LỄ LỀU TẠM

Lễ lều tạm là lễ hội cuối cùng và lớn nhất trong năm của dân Y-sơ-ra-ên. Theo giai đoạn thần thị, lễ này đại diện cho thời kỳ Thiên hy niên sắp đến, là thời kỳ cuối cùng và tuyệt vời nhất của thế giới hiện tại, thời kỳ Đấng Christ trị vì tất cả các dân tộc trong vòng 1000 năm (Khải huyền 20:1-6). Một trong những câu Kinh Thánh xác chứng điều này là trong Xa-cha-ri chương 14. Chương này bắt đầu bằng việc mô tả cuộc vây hãm cuối cùng thành Giê-ru-sa-lem của binh lính Ả-rập (câu 1-2). Sau đó, nhà tiên tri mô tả sự tái lâm của Đấng Christ trong những câu 3-15. Thời kỳ Thiên hy niên sau đó được đề cập trong câu 16: *“Sau đó tất cả những kẻ còn sót lại trong mọi nước tiến đánh Giê-ru-sa-lem sẽ lên đó hàng năm để thờ lạy trước mặt Vua là Đức Giê-hô-va vạn quân, và giữ lễ Lều Tạm.”* Câu này nói với chúng ta rằng cứ mỗi năm trong suốt thời kỳ Thiên hy niên, các nước sẽ cử một đại biểu đến Giê-ru-sa-lem để thờ phượng Vua Giê-su. Điều này diễn ra vào kỳ lễ Lều Tạm hàng năm. Xa-cha-ri 14:17-19 tiếp tục rằng bất cứ dân tộc nào không cử đại diện lên Giê-ru-sa-lem để giữ lễ Lều Tạm thì sẽ bị phạt hạn hán vào năm đó. Vậy, rõ ràng là Vương quốc Thiên hy niên bởi Đấng Christ cai trị sẽ xoay quanh lễ Lều Tạm.

Như đã được đề cập, lễ Lều Tạm cũng sẽ có một sự ứng nghiệm thuộc linh trong Hội thánh trước sự tái lâm của Đấng Christ. Cũng giống như việc quốc gia Y-sơ-ra-ên thuộc thể được Đức Chúa Trời dự bị để sẵn sàng trong vai trò của họ trong 1000 năm bình an, theo khía cạnh thuộc linh, Chúa cũng đang sửa soạn Hội thánh Ngài. Đợt tuôn đổ Thánh Linh cuối cùng trong những ngày sau rốt này trên Hội thánh được bày tỏ một cách tiên tri qua lễ hội Lều tạm, và nói về sự phấn hưng, sự nhóm họp, sự vui mừng, vinh quang và sự xuất hiện của Đấng Christ.

LỄ LỀU TẠM, LỄ HỘI PHẤN HƯNG

Tên gọi “lều tạm” bắt nguồn từ chữ Do Thái “*sukkah*” có nghĩa là “lều hay trại”. Lễ hội được đặt tên này do Đức Chúa Trời đã truyền lệnh trong Lê-vi ký 23:42 rằng trong

khi ăn mừng lễ, dân Y-sơ-ra-ên sẽ ở trong các lều trại trong 7 ngày. Từ nguyên bản của từ “*sukkah*” là “*suk*”, nghĩa là, “*phủ dầu hay xúc dầu*”. Vì thế chúng ta có thể cho rằng ý nghĩa thuộc linh của Lễ Lều tạm là Hội thánh trong những ngày cuối rốt sẽ ần nấu dưới sự xúc dầu che phủ của Đức Thánh Linh.

Chúng ta đọc trong Ê-sai 25:7 rằng Chúa từ Si-ôn sẽ xé bỏ “*cái màn che phủ trên mọi dân tộc, và tấm chăn che phủ muôn nước*”. Câu trên biểu tượng cho việc phá vỡ quyền lực của các chủ quyền thuộc về Satan đang cai trị các nước. Hội thánh đã chứng kiến điều này qua những cơn phấn hưng trước đây. Trong cơn phấn hưng xứ Wales, sự xúc dầu không chỉ tuôn đổ trên các buổi nhóm của hội thánh, nhưng trên cả cộng đồng. Trong thời kỳ đầu thế kỷ 20, Chúa đã ban phấn hưng xuống trên Thụy Điển, nơi xảy ra sự cáo trách của Đức Thánh Linh trên cả đất nước. Chúng ta sẽ thấy những điều tương tự nhưng với phạm vi lớn hơn trong cuộc phấn hưng sắp tới. Người ta sẽ bị cáo trách về những tội lỗi của họ, kể cả khi họ chưa biết về Đấng Christ hay chưa từng tới hội thánh bao giờ. Đây là một loại hình phấn hưng mà chúng ta sẽ chứng kiến trong thời này. Đã có nhiều khả tượng được ban cho về sự phấn hưng sắp sửa diễn ra, từ cộng đồng này đến cộng đồng khác, từ thành phố này đến thành phố khác sẽ được Thần linh kính sợ Chúa bao phủ. Người ta sẽ ngã xuống đường, kêu cầu Đức Chúa Trời và xin Ngài tha thứ. Không chỉ Hội thánh sẽ được sự xúc dầu của Thánh Linh che phủ, mà tôi tin rằng chúng ta sẽ thấy các quốc gia được Thần Linh Đức Chúa Trời bao phủ trong những ngày cuối cùng này.

LỄ HỘI LỀU TẠM, LỄ HỘI THU HOẠCH.

Lễ Lều Tạm còn được gọi là “*lễ Thu hoạch*” trong Xuất 23:16. Ở đây, lễ này được đề cập diễn ra “*vào cuối năm*”. Lời giải thích cho điều này được tìm thấy trong hai loại lịch mà dân Y-sơ-ra-ên sử dụng. Một loại theo năm tôn giáo, và loại kia tính theo năm thường hoặc năm nông nghiệp. Theo lịch Do Thái giáo của họ, lễ hội này là vào tháng thứ bảy, tuy nhiên, theo lịch dân hay lịch nông nghiệp thì nó là vào cuối năm. Lúc này là lúc thu hoạch toàn bộ mùa vụ trong năm.

**Sẽ có một
kỳ nhóm
họp các
linh hồn
rất lớn vào
cuối thời
kỳ này.**

Cũng như việc lễ hội này diễn ra vào cuối năm ở Y-sơ-ra-ên, sự ứng nghiệm thuộc linh của nó sẽ diễn ra vào cuối thời kỳ này trên Hội thánh. Vào cuối thời kỳ này, sẽ có một kỳ nhóm họp các linh hồn rất lớn, như đã được báo trước trong Thánh Kinh, Ma-thi-ơ 13:39, 47; Ê-sai 60:1-7, và Gia-cơ 5:7-8. Chúng ta không trông mong sự sa ngã hoàn

toàn của các thánh đồ, khi mà chỉ còn một số ít ỏi đứng vững trên đất. Không! **Nhưng vào cuối thời kỳ này, sẽ có sự phấn hưng lớn lao, hứa hẹn một mùa gặt bội thu cho Hội thánh.**

LỄ LỀU TRẠI, LỄ HỘI CỦA NIỀM VUI

Phục truyền 16:13-14 nói rằng, *“Sau khi đã thu hoạch hoa lợi từ sân đập lúa và hầm ép rượu, anh em phải giữ lễ lều tạm trong bảy ngày. Suốt trong kỳ lễ, anh em, con trai con gái anh em, tôi trai tớ gái anh em, người Lê-vi, khách lạ, kẻ mồ côi và người góa bụa, đều phải vui vẻ mà giữ lễ đó.”* Chúng ta luôn luôn vui mừng hoan hỉ khi trúng mùa. Lễ hội Lều Tạm cũng diễn ra ngay sau khi thu hoạch dầu và rượu mới, là hai điều đều nói về sự vui mừng của Đức Chúa Trời. Chúa muốn ban dầu vui mừng cho những ai than khóc trong Si-ôn. Ngài muốn đổ đầy chúng ta bằng rượu mới của Thánh Linh. Niềm vui thuần khiết của Chúa Giê-su sẽ tuôn chảy trong Hội thánh, và sẽ ban cho chúng ta sức lực để hoàn tất ý muốn của Chúa trong những ngày cuối cùng này.

LỄ LỀU TẠM, LỄ HỘI CỦA SỰ VINH HIỂN

Một khía cạnh khác trong lễ Lều Tạm là báo trước về sự vinh hiển của Chúa sẽ bao phủ Hội thánh vào cuối thời kỳ này. Chúng ta đọc thấy điều này trong A-ghe chương hai. Câu 1, *“Vào ngày hai mươi mốt tháng bảy, có lời Đức Giê-hô-va phán qua nhà tiên tri A-ghe rằng.”* Đây là ngày cuối cùng và cũng là ngày trọng đại nhất của lễ Lều Tạm. Sự điệp được ban cho trong ngày này là, *“Vinh quang sau này của đền thờ sẽ lớn hơn vinh quang trước kia,”* (câu 9). Lời này mang tính chất tiên tri cho Hội thánh, rằng vinh quang của Hội thánh trong những ngày cuối cùng sẽ lớn hơn trong thời kỳ Hội thánh đầu tiên. Hội thánh thời kỳ đầu tiên đã nhận được phước hạnh của lễ Ngũ tuần, là phép báp-têm trong Đức Thánh Linh; nhưng Hội thánh trong những ngày cuối cùng này sẽ còn kinh nghiệm những phước hạnh của lễ Lều Tạm.

II Sứ ký 5:3 cho chúng ta biết rằng Đền thờ của Sa-lô-môn được cung hiến ngay kỳ lễ Lều Tạm. Tại sao lại như vậy? Bởi vì lễ này là hình bóng của Hội thánh trong những ngày cuối cùng! Chúng ta có thể thấy sau đó trong câu 13 và 14 rằng khi dân Y-sơ-ra-ên thực hiện lễ cung hiến thì đền thờ đầy mây, đến nỗi các thầy tế lễ không thể tiếp tục đứng đó phục vụ được vì sự vinh quang của Đức Chúa Trời đầy dẫy đền thờ. Chúng ta cũng đọc trong Ê-sai 4:5, *“thì trên khắp núi Si-ôn và trên hội chúng, Đức Giê-hô-va sẽ tạo ra một đám mây vào ban ngày, khói và lửa rực sáng vào ban đêm. Vì sẽ có một cái vòm che trên mọi vinh quang.”* Cũng như sự vinh quang của Đức Chúa Trời đầy dẫy

đền thờ của Sa-lô-môn trong ngày lễ Lều Tạm, chúng ta sẽ thấy sự vinh quang của Chúa trong những ngày cuối cùng này trên những Hội Thánh cư ngụ nơi Si-ôn thuộc linh.

Tôi đã được Thánh Linh tỏ cho khái tượng về điều mà Đức Chúa Trời sẽ làm trong cơn phẫn hưng sắp tới ở nhiều quốc gia. Trong khái tượng ấy, tôi đã thấy sự vinh quang của Đức Chúa Trời bày tỏ trên Hội thánh Ngài. Tôi thấy Đức Chúa Trời che chở dân sự của Ngài bằng quyền năng siêu nhiên, như cách Ngài bảo vệ dân Y-sơ-ra-ên trước khi họ băng qua Biển Đỏ. Khi nào vinh quang của Chúa sẽ tỏ ra trên dân Ngài? Ê-sai công bố rằng đó là khi bóng tối bao trùm mặt đất. Chúng ta giống như những vì sao, mà chúng ta biết rằng những vì sao chỉ có thể được trông thấy vào ban đêm. Đêm càng tối thì vì sao càng chiếu sáng. Vì vậy, trong khi sự tối tăm khủng khiếp đang tràn ra trong thế gian, chúng ta có thể hân hoan vì đó cũng là lúc sự vinh quang của Đức Giê-hô-va đang đến trên các thánh đồ.

LỄ LỀU TẠM, LỄ HỘI VỀ SỰ XUẤT HIỆN CỦA NGÀI

Lễ Lều Tạm cũng là một thời điểm khi Chúa Giê-su tỏ ra chính mình Ngài cho dân sự Ngài theo cách mới. Khi Chúa Giê-su được tôn vinh trên núi Hó hóa hình, đó là hình bóng về điều sẽ xảy ra trong Hội thánh khi ứng nghiệm lễ Lều Tạm. Phi-e-rơ muốn dựng ba cái lều để rồi họ có thể ở đó và vui hưởng sự vinh quang của Đấng Christ cùng với Môi-se và Ê-li. Khải huyền chương 11 cho biết rằng trong những ngày cuối cùng, hai chứng nhân là Môi-se và Ê-li sẽ xuất hiện. Nhưng quan trọng hơn, chúng ta đang chờ đợi để thấy Đấng Christ được tôn vinh tỏ ra giữa vòng các thánh đồ Ngài!

Trước khi Chúa chúng ta từ thiên đàng tái lâm trong thân thể vật lý, Ngài sẽ tỏ mình Ngài ra trong và qua Hội thánh bằng nhiều cách diệu kỳ. Giăng 7:2, lễ Lều Tạm của người Do Thái đã đến gần. Câu 10, chúng ta đọc, *“Nhưng sau khi các em Ngài đã lên dự lễ rồi thì Ngài cũng lên, nhưng đi cách âm thầm chứ không công khai.”* Sau đó câu 14 cho biết rằng, *“Vào giữa kỳ lễ, Đức Chúa Giê-su đi lên đền thờ và dạy dỗ.”* Cuối cùng, chúng ta đọc trong câu 37, *“Ngày cuối cùng là ngày rất quan trọng của kỳ lễ, Đức Chúa Giê-su đứng dạy và công bố rằng...”* Đấng Christ từng bước một bày tỏ chính mình Ngài càng lúc càng rõ ràng trong những ngày lễ Lều Tạm, điều này như một dấu hiệu về những gì Ngài sẽ làm trong Hội thánh trong những ngày cuối cùng này. Đấng Christ sẽ tỏ mình ra càng lúc càng vinh hiển, cho đến khi hình ảnh Ngài được bày tỏ một cách trọn vẹn qua dân sự của Ngài. Tôi đã được ném trái một chút ít về điều này.

Khoảng nhiều năm về trước, khi tôi đang ngồi trên một diễn đàn cùng với một số tôi tớ Chúa tại một hội nghị. Chúng tôi đang lắng nghe một mục sư giảng. Bất ngờ Chúa xuất hiện, Ngài bước lên trên bục. Sau đó Ngài bước đến ngay chỗ tôi ngồi. Khi tôi nhìn xuống, tôi không trông thấy tay của mình nữa, thay vào đó là hai bàn tay mang dấu đinh của Ngài. Tôi cũng không thấy quần áo của tôi, nhưng chỉ thấy áo choàng trắng của Ngài. Quan trọng hơn hết là khi tôi nhìn qua diễn giả, tôi nhìn ông bằng cặp mắt của Chúa và nghe ông bằng lỗ tai của Ngài. Tôi thậm chí đã cảm nhận trong lòng những gì mà Chúa cảm nhận về người mục sư này. Điều này chỉ kéo dài trong khoảng hai phút, nhưng tôi đã hiểu được theo một cách mới ý nghĩa của việc có “*Đấng Christ trong bạn*” là như thế nào. Chúng ta hãy tin rằng chúng ta có thể kinh nghiệm điều Chúa phán, “...*để anh em được tràn đầy sự sung mãn của Đức Chúa Trời*” (Ê-phê-sô 3:19). Trong những ngày cuối cùng này, Đấng Christ và sự đầy trọn của Ngài sẽ được chiêm ngưỡng và bày tỏ trong và qua dân sự Ngài. Ngợi khen Chúa!

Hội thánh vẫn còn nhiều điều cần đạt đến trước khi Chúa quay trở lại, trong khi không còn nhiều thời gian cho giai đoạn này nữa. Vì thế phải có phần hưng đến trên Hội thánh để giúp Hội thánh hoàn tất sự kêu gọi của mình và thu hoạch trọn vẹn vụ mùa các các linh hồn trong những ngày cuối rốt. Hội thánh phải đi đến chỗ trưởng thành và vinh hiển trọn vẹn để trở nên giống như hình ảnh của Đấng Christ. Hỡi anh chị em yêu dấu, chúng ta hãy tiến lên để nhận lấy tất cả những gì Chúa chúng ta đã trao ban cho dân Ngài trong những ngày cuối cùng này. Ngài đang đứng ngay cửa và gõ. Đây là lúc phải đốc lòng tìm kiếm Chúa. Ai sẽ bước vào mỗi thông công thân mật với Chúa Giê-su để rồi sự vinh quang của Đức Chúa Trời có thể hiện diện trên những hội thánh, những cộng đồng, và trong những quốc gia? Đức Chúa Trời đang long trọng kêu mời. Vì Ngài luôn ban cho chúng ta ân điển để làm cho chúng ta có khả năng, nên chúng ta hãy nhanh chóng đáp ứng Ngài.

CHƯƠNG 4

SỰ SỬA SOẠN CỦA Đấng CHRIST QUA SÁCH TIÊN TRI Ê-SAI

Trong việc nhìn xem đời sống của Đấng Christ qua sách tiên tri Ê-sai, chúng ta có thể học được nhiều lẽ thật về việc Chúa Giê-su đã được sửa soạn như thế nào để hoàn tất sứ mệnh Ngài được giao phó. Chúng ta biết rằng cuộc đời của Đấng Christ là một hình mẫu cho mỗi chúng ta noi theo để chúng ta cũng có thể trở nên những sứ giả mang đến tin lành cứu rỗi và phân hưng. Bởi ân điển và sự xúc dầu của Đức Chúa Trời, sẽ không có điều gì xảy ra cho Chúa trong quá trình Ngài thi hành chức vụ trên đất mà không xảy ra cho chúng ta. Trước hết chúng ta cần học hỏi đường lối của Chúa cho đời sống riêng của chúng ta, sau đó chúng ta cũng cần phải chuyển tải sự hiểu biết những lẽ thật này cho những người chúng ta phục vụ. **Đức Chúa Trời đang chuẩn bị tuôn đổ Thánh Linh của Ngài xuống trên các quốc gia trong cơn phân hưng lớn; và Chúa đang đẩy lên những lãnh đạo và giáo sư, những con người sẵn sàng để dẫn dắt dân sự của Ngài - những người đang bắt đầu hành trình đến với Đấng Christ.**

TRƯỚC KHI NGÀI GIÁNG LÂM

Bắt đầu với sự kiện Đấng Christ được thụ thai, tiên tri Ê-sai báo trước về đời sống của Đấng Christ một cách rất chính xác (Ê-sai 7:17). Sau đó, trong Ê-sai 49:1, nhà tiên tri tiếp tục nói về Đấng Christ rằng: *“Hỡi các hải đảo hãy nghe tôi! Hỡi các dân xa xăm hãy chú ý: Đức Giê-hô-va đã gọi tôi từ trong bụng mẹ, Ngài nhắc đến tôi khi tôi còn trong lòng mẹ.”* Những lời này rõ ràng đang viết cho Hội thánh trong những ngày sau rốt, cho những ai đang sống ở những quốc gia hải đảo và các lục địa xa Y-so-ra-ên.

Trong những lời tiên tri, chúng ta thấy rằng sự kêu gọi của Đức Chúa Trời trên Chúa Giê-su Christ đã được bày tỏ ra khi Chúa Giê-su vẫn còn trong bụng mẹ. Những lời này đã ứng nghiệm trong Ma-thi-ơ 1:21 khi thiên sứ truyền cho Giô-sép rằng *“Vì chính con trai ấy sẽ cứu dân mình ra khỏi tội.”* Được kêu gọi từ trong lòng mẹ cũng là kinh nghiệm của Giê-rê-mi và sứ đồ Phao-lô (Giê-rê-mi 1:5, Ga-la-ti 1:15).

Mặc dù được Đức Chúa Trời kêu gọi trước khi chào đời, những người này đã không hiểu được sự kêu gọi ấy cho đến nhiều năm sau đó. Điều này vẫn xảy ra ngày hôm nay. Đức Chúa Trời có thể đặt để một sự kêu gọi trên đời sống bạn từ trước khi bạn được sinh ra, và có lẽ bạn không hiểu được sứ mệnh đó cho tới tuổi trưởng thành hoặc sau đó nữa trong cuộc đời. Vì lý do này mà sứ đồ Phao-lô đã cầu nguyện cho các tín hữu thành Ê-phê-sô, xin Chúa ban cho họ linh của sự mặc khải để họ biết niềm hy vọng trong sự

kêu gọi của Chúa cho họ (Ê-phê-sô 1:16-18). Trong Công vụ 19:6, nói rằng các tín hữu thành Ê-phê-sô là những người Ngũ tuần – nói tiếng mới và tiên tri. Nhưng Phao-lô biết rằng họ vẫn cần thêm. Họ cần hiểu sự kêu gọi của mình.

Điều quan trọng là chúng ta hiểu và dâng mình cho sự kêu gọi của Chúa trong đời sống chúng ta. Tôi từng biết có những người hầu việc Chúa nhìn thấy chức vụ của người khác và tham muốn một cách sai trật. Chúng ta phải cẩn thận trong điều này. Nếu Chúa có xức dầu và ban phước trên một chức vụ nhất định của người anh em hay chị em nào đó, thì điều này không có nghĩa là Chúa cũng kêu gọi chúng ta cùng làm chức vụ như vậy. Chúng ta đã thấy nhiều tội tở Chúa thất bại khi cố gắng theo đuổi một chức vụ khác với chức vụ Chúa ban cho họ. **Chúng ta phải nhận ra rằng mỗi cá nhân có một sự kêu gọi riêng trên đời sống mình, để rồi chúng ta sẽ dâng chính mình một cách trọn vẹn cho ý muốn của Đức Chúa Trời và sẽ không nhìn qua bên hữu hay bên tả.**

Khi bạn chẵn dất hội thánh, bạn cũng phải có khả năng lựa chọn các nhân sự nhờ sự xức dầu của Chúa để cùng hỗ trợ bạn trong chức vụ. Nhiều năm về trước chúng tôi có biết một người, anh này đi khắp Hà Lan và Đức, thực hiện nhiều phép lạ. Anh đến chỗ chúng tôi và muốn cùng cộng tác với chúng tôi, nhưng chúng tôi biết đời sống anh không đúng đắn. Khi chúng tôi đang nói chuyện với anh thì Chúa mở đôi mắt thuộc linh của tôi. Tôi nhìn thấy đằng sau anh là chúa quỷ, kẻ đã khiến anh làm được nhiều phép lạ. Con quỷ này đang nói với chúng tôi “Tôi muốn tham gia cộng tác với các anh.” Thánh Linh của Đức Chúa Trời phán với tôi rằng, *“Không ai tự chọn cho mình vinh dự ấy, mà phải được Đức Chúa Trời kêu gọi, giống như A-rôn vậy.”* (Ê-bơ-rơ 5:4). Chúng ta không thể nhận lấy một chức vụ nào nếu như đó không phải do Đức Chúa Trời ban cho!

Khi chọn lựa nhân sự, bạn phải nhận biết người đó như thế nào một cách thuộc linh, bởi vì một số người chỉ giả vờ thôi. Người tôn bạn lên rất cao khi bạn được phong chức mục sư có thể chính là người cố công tìm cách đong đinh bạn sau này. Người nói với bạn rằng bạn chính là quà tặng từ thiên đàng có thể lại là người muốn nhìn thấy bạn rớt xuống địa ngục! Bạn phải chắc chắn rằng Đức Chúa Trời tôn quý chức vụ của bạn khi Ngài đặt bạn vào trong hàng lãnh đạo. Vì như thế Ngài sẽ bày tỏ cho bạn biết một cách thiêng liêng những nhân sự bạn cần chọn lựa là ai. Có thể Ngài sẽ viếng thăm bạn trong đêm và chỉ cho bạn biết người đó, hoặc đến thời điểm Ngài sẽ ban cho bạn một từ hoặc một tên thôi để miêu tả về người đó. Lời tri thức và lời khôn ngoan có thể chỉ dẫn bạn.

Hãy cầu xin Chúa chỉ cho bạn những Giô-suê và Ti-mô-thê để bạn có thể huấn luyện và dẫn dắt.

Trong Ê-sai 49:1, Đấng Christ tiếp tục công bố rằng từ trong lòng mẹ, Ngài đã được gọi tên. Điều này ứng nghiệm trong Ma-thi-ơ 1:21 khi thiên sứ truyền cho Giô-sép, “*Người hãy đặt tên là GIÊ-SU.*” Giê-su trong tiếng Hy Lạp là “Giô-suê”, nghĩa là “Đức Giê-hô-va sự cứu chuộc”. Điều này bày tỏ rằng Ngài là Đấng Cứu Chuộc. Tên thường mang ý nghĩa tiên tri. Vì thế, khi bạn bắt đầu thành lập hội thánh hay một tổ chức, việc bạn cầu nguyện xin Chúa cho một cái tên là điều quan trọng nên làm, bởi vì tên gọi đó bày tỏ chức vụ mà Đức Chúa Trời đã giao phó cho bạn.

TUỔI THƠ CỦA NGÀI

Trong Ê-sai 9:6, nhà tiên tri viết về sự giáng sinh của Đấng Christ, công bố rằng, “*Vì một con trẻ sẽ được sinh ra cho chúng ta.*” Chúng ta hiểu rằng Đấng Christ không phải tự nhiên xuất hiện trong thế gian là Con trai quyền năng của Đức Chúa Trời. Ngài sinh ra là một đứa trẻ. Đức Chúa Giê-su Christ là một hình mẫu cho chúng ta về người lãnh đạo. Một sự thật quan trọng trong lãnh đạo là tất cả những điều người lãnh đạo làm những người đi theo cũng phải làm được. Với tư cách là lãnh đạo của loài người, Đấng Christ đã đến thế gian bằng cách giống như loài người và đã phải lớn lên cùng cách như vậy. Là những mục sư và lãnh đạo của hội thánh, chúng ta phải thận trọng trong việc dẫn dắt chiên của Chúa theo cách mà họ có thể lấy chúng ta làm gương. Mục tiêu của chúng ta không phải để tạo ấn tượng cho người khác, nhưng là để chăn chiên.

Khi còn là con trẻ, Đấng Christ đã phải lớn lên từ từ cho đến khi trưởng thành trước khi Ngài có thể bắt đầu chức vụ của mình. Trong giai đoạn đầu tiên của sự tăng trưởng thuộc linh của Đấng Christ, Ngài phải chuẩn bị để có thể trở thành người hầu việc Lời Đức Chúa Trời. Ê-sai 7:15 nói về những năm tháng này rằng, “*Con trẻ ấy sẽ ăn mỡ sữa và mật, cho đến khi biết bỏ điều dữ và chọn điều lành*”. Mỡ sữa (hay bơ) nói về sự dồi dào sữa, điều mà I Phi-e-rơ 2:2 nhắc đến là sữa thiêng liêng thuần khiết của Lời Đức Chúa Trời. Mật nói về sự mặc khải và cũng là hình ảnh của Đức Thánh Linh (I Sa-mu-en 14:27, Ê-phê-sô 1:18). Chúa Giê-su nhờ ăn mỡ sữa (tức là Lời Đức Chúa Trời) và mật (là sự bày tỏ của Đức Thánh Linh), nên Ngài có thể từ chối điều dữ và chọn điều lành. Chúng ta cũng vậy, cần phải được ăn Lời Đức Chúa Trời và cho phép Thánh Linh Ngài phán với chúng ta, thì chúng ta mới có thể nhận được sự phân biệt thuộc linh và có khả năng lựa chọn đúng.

Trong Ê-sai 49:2, chúng ta có thể thấy một bức tranh về sự tăng trưởng của Đấng Christ, ở đây Chúa công bố rằng, *“Ngài khiến miệng tôi giống như thanh gươm sắc bén...”* Chúng ta tìm thấy trong Hê-bơ-rơ 4:12 rằng Lời Chúa giống như thanh gươm hai lưỡi. Khi Đấng Christ lớn lên như một đứa trẻ, Ngài đã biết cách đổ đầy miệng mình bằng Lời Đức Chúa trời. Ở tuổi mười hai, Ngài đã ở trong đền thờ, ngồi giữa vòng các giáo sư, vừa lắng nghe vừa đặt câu hỏi cho họ (Lu-ca 2:46-47). Tất cả những người nghe Ngài đều kinh ngạc về sự hiểu biết và những lời đối đáp của Ngài. Chúa cũng muốn làm điều này trong đời sống mỗi chúng ta. Chúng ta đã nói về việc Chúa Giê-su Christ là hình mẫu của một người lãnh đạo, và lãnh đạo phải làm sao để những người theo họ cũng đạt được những điều mà họ làm. Chúa muốn làm thành lời hứa của Ngài trong Ê-sai 59:21 trong đời sống chúng ta – *“Đức Giê-hô-va phán: Về phần Ta, đây là giao ước Ta lập với họ: “Thần Ta ở trên các con và các lời Ta đã đặt trên miệng các con sẽ không rời khỏi miệng các con, miệng của dòng dõi các con, và miệng dòng dõi của dòng dõi các con, từ nay cho đến đời đời!”*

Một lần, khi tôi là một giảng viên trường Cao đẳng Thần học, nơi các giáo sư Kinh thánh đang dạy về các học thuyết mâu thuẫn. Một trong các giáo sư bên phe đối lập nói với tôi, “Không sao đâu Brian, các sinh viên dù nghe theo phe tôi hay nghe theo phe anh cũng đều tốt cả.” Nhưng sau đó trong giờ cầu nguyện, Chúa gặp gỡ tôi cách tuyệt vời và phán rằng, *“Là Lời Ta! Là Lời Ta, chứ không phải lời của con người!”* Vì vậy, khi chúng ta giảng hay cố vấn, chúng ta cần kêu lên với Chúa. Đừng ném ra xung quanh thật nhiều quan điểm và trích dẫn thật nhiều Kinh Thánh. Chúng ta cần nhận lấy Lời từ Chúa, để khi chúng ta nói, chúng ta là sứ giả của Đức Chúa Trời. Đấng Christ khi chỉ mới mười hai tuổi đã có thể khiến các giáo sư dạy luật pháp ở Giê-ru-sa-lem kinh ngạc bởi sự hiểu biết Kinh Thánh của Ngài. Chính lúc đó, Chúa Giê-su đã làm ứng nghiệm lời tiên tri về Ngài trong Ê-sai 49:2 rằng miệng Ngài giống như một thanh gươm bén.

Vì Chúa Giê-su đã thông thạo Lời Đức Chúa Trời ở tuổi mười hai, chúng ta có lẽ sẽ thắc mắc *“Sao Đức Chúa Cha đã không sai Chúa Giê-su đi rao giảng cho dân chúng vào thời điểm đó?”* Đây cũng là câu hỏi mà các sinh viên mới tốt nghiệp trường Kinh Thánh có thể hay hỏi Chúa. Sau khi đã học tập và đạt thành công trong các môn học Thần học, có thể họ sẽ cảm thấy rằng họ nên được sai đi giảng, làm mục sư hội thánh, hay trở thành giáo sĩ. Tôi vẫn còn nhớ sau khi tôi mới tốt nghiệp trường Kinh Thánh, tôi đã nghĩ rằng Chúa sẽ đưa tôi vào chức vụ ngay. Tuy nhiên không phải vậy mà thay vào đó, Chúa đã kêu tôi quay về nhà. Nhiều tháng sau đó Ngài mới mở cửa cho tôi bước vào chức vụ. Những sinh viên mới tốt nghiệp trường Kinh Thánh có thể ngay lập tức được

sai đi “do thám” mảnh đất giành làm cơ nghiệp cho họ. Tuy nhiên, để bước vào chức vụ trọn vẹn của mình, họ cần thêm nhiều giai đoạn chuẩn bị. Lẽ thật này đã được chứng minh trong cuộc đời của Đấng Christ.

Ê-sai 53:2, Đấng Christ là “*một cái rễ ra từ đất khô.*” Rõ ràng Chúa Giê-su đã lớn lên trong một môi trường thuộc linh khô hạn. Chúng ta thường nghĩ rằng nếu chúng ta ở trong một nơi mà Đức Thánh Linh vận hành thì chúng ta sẽ ổn, tuy nhiên có nhiều lúc Chúa sẽ đặt chúng ta ở những nơi khô hạn. Điều này là quan trọng, vì đất khô có thể phát triển những điều mà nơi phần hưng có đầy đủ nước không thể làm được. Đất khô có thể phát triển những rễ, khiến chúng trở nên khỏe hơn. Những cây trồng ở vùng khí hậu ẩm lớn lên một cách nhanh chóng, nhưng bởi vì rễ không sâu nên chúng có thể bị nhổ lên một cách dễ dàng. Tôi bắn khoan khi thấy người nào đó vọt lên nhanh chóng trong chức vụ, vì có một mối nguy hiểm khiến cho họ cũng có thể nhanh chóng sụp đổ. Điều quan trọng là chúng ta phải củng cố những *rễ thuộc linh* cho mạnh mẽ, để chúng ta có thể tăng trưởng và kết quả, cho dù Chúa dẫn chúng ta đến phục vụ ở một nơi khó khăn và khô hạn đi chăng nữa. Ê-sai 9:1-2 nói thêm về nơi Chúa Giê-su lớn lên, và cũng là nơi mà Ngài trải qua hầu hết thời gian trong chức vụ của Ngài. Kinh Thánh mô tả Ga-li-lê là “*một mảnh đất tối tăm*” nơi mà “*người ta ...bước đi trong tối tăm.*” Đây là nơi mà Đức Chúa Cha đã đặt để Con trai của Ngài, nhưng nhờ có sự chuẩn bị mà Chúa đã sẵn sàng để vượt qua tất cả những thử thách Ngài sẽ đối mặt.

Ê-sai 49:2 tiếp tục bày tỏ sự phát triển và tiến bộ trong đời sống của Chúa Giê-su Christ. Sau khi chúng ta nghe lời chứng của Ngài, “*Ngài khiến miệng tôi giống như thanh gươm sắc bén,*” Chúa Giê-su tiếp rằng, “*Che tôi dưới bóng tay Ngài.*” Phần đầu của câu này đã ứng nghiệm lúc Chúa 12 tuổi. Sau đó chúng ta không còn thấy các Phúc âm viết gì về đời sống của Đấng Christ 18 năm tiếp theo. Tuy nhiên, chúng ta có thể thấy những năm chuẩn bị này của Ngài trong phần tiếp theo của lời tiên tri của Ê-sai. Đấng Christ đã được che dấu dưới bóng tay của Cha Ngài. Chúng ta đã thấy trong Ê-sai 9:2 rằng Ngài sống trong vùng đất tối tăm, nhưng ở đây chúng ta thấy rằng bản thân Ngài cũng đã được che dấu trong sự tối tăm đó.

Thường thì học thuyết Thần học của chúng ta khiến chúng ta tin rằng nếu chúng ta bước đi trong sự vâng lời Đức Chúa Trời, chúng ta sẽ luôn luôn ở trong sự sáng. Không! Vì cũng có khi chúng ta bước đi trong sự vâng lời, chúng ta được Ngài đặt trong bóng tối. Ê-sai 50:10 nói rằng, “*Trong các người ai là người kính sợ Đức Giê-hô-va, nghe theo tiếng của đầy tớ Ngài? Người nào đi trong bóng tối và không có sự sáng?*” Câu Kinh

thánh này tiếp tục nói rằng khi chúng ta ở trong bóng tối, chúng ta hãy *“tin cậy danh Đức Giê-hô-va.”* Trong câu 11, chúng ta được cảnh báo về việc cố gắng làm theo cách riêng của mình để trốn thoát khỏi hoàn cảnh tăm tối mà Chúa đã đặt chúng ta. *“Này, tất cả các ngươi là kẻ đốt lửa và thấp đuối, hãy đi giữa ngọn lửa và đuối mình đã đốt! Đây là điều tay Ta đã làm cho các ngươi: Các ngươi sẽ nằm xuống trong đau khổ!”* **Nếu chúng ta đang ở trong bóng tối và chúng ta bước đi ngay thẳng trước mặt Chúa, vậy thì chúng ta hãy tin cậy Chúa và chờ đợi.** Ê-sai 45:2 nói rằng có *“những kho báu trong nơi tối”* mà chúng ta thường không tìm được ở nơi nào khác. Chúa có thể cũng phán với chúng ta khi chúng ta ở trong bóng tối, như điều Ngài dạy trong Ma-thi-ơ 10:27 rằng, *“Những gì Ta nói với các con trong nơi tối, hãy nói ra ngoài ánh sáng.”*

Cách đây nhiều năm, có lần chúng tôi không có tiền mà vợ tôi Audrey thì đang bệnh, căn hộ chúng tôi ở không có lò sưởi, và chúng tôi thậm chí không còn chút thức ăn. Chúng tôi có một chiếc điện thoại và tôi biết rằng tôi có thể gọi cho một số người, những người rất sẵn lòng giúp đỡ chúng tôi. Tuy nhiên, Chúa đã phán với tôi, *“Con mà nhắc cái điện thoại đó lên là coi như Ta đã xong việc với con rồi.”* Tôi biết khi phán như vậy, Chúa không có ý nói rằng tôi sẽ mất sự cứu rỗi, nhưng hầu như chắc chắn rằng tôi vẫn sẽ là mục sư và tiếp tục duy trì ở mức độ thuộc linh như tôi đã có. Nhưng tôi hiểu Chúa muốn nói rằng tôi có thể khiến cho mình không đủ tư cách để Chúa dẫn tôi tiến xa hơn và cao hơn về mặt thuộc linh. Chỉ sau khi tôi chứng minh rằng tôi đã vâng lời và tin cậy Chúa trong cảnh tăm tối ấy thì Chúa mới giải cứu chúng tôi khỏi thử thách. Vì vậy, Đức Chúa Trời có mục đích của Ngài cho Chúa Giê-su khi Ngài giấu Chúa Giê-su trong bóng tối trong khoảng thời gian Chúa Giê-su 12 đến 30 tuổi. Ê-sai 49:2 cho chúng ta biết điều gì đã xảy ra: *“Che tôi dưới bóng tay Ngài. Ngài làm cho tôi như mũi tên nhọn.”* Trong suốt những năm mà Chúa chúng ta được giấu khỏi những ghi chép lịch sử, Ngài đã được mài giũa để trở thành một mũi tên nhọn và có thể bắn trúng mục tiêu của sự kêu gọi cao nhất của Ngài.

Tiếng Do Thái *“chatha”*, là một từ ngữ hầu hết thường được dịch với nghĩa là *“tội”* trong Cựu Ước, có thể giúp chúng ta hiểu rõ hơn. Từ này cũng có thể được dịch là *“trật mục tiêu”*. Chúng ta có thể thấy khái niệm này trong Rô-ma 3:23, Kinh Thánh chép rằng, *“Mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất vinh quang của Đức Chúa Trời.”* Câu Kinh Thánh này giúp chúng ta hiểu tại sao Đấng Christ phải được mài giũa để trở nên một mũi tên sắc nhọn. Ngài đã phải trở thành một mũi tên phi thẳng tắp để bắn trúng mục tiêu. Ngài đã phải trở nên khác biệt toàn bộ loài người, những người giống như những mũi tên cong, bị trật khỏi mục tiêu và hụt mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời.

Chúa đã khiến cho điều này trở nên rất rõ ràng cho tôi cách đây nhiều năm khi tôi trải qua kinh nghiệm sự chết. Tôi đã cầu xin Chúa kết thúc đời sống tôi và mang tôi về thiên đàng vì lúc đó tôi vấp phải sự chống đối trong chức vụ. Đức Chúa Trời đã trả lời lời cầu nguyện của tôi.

Thiên sứ của Chúa đã hiện ra với tôi vào một đêm kia trong khi tôi đang ngủ. Khi thức dậy, tôi thấy Ngài đứng trên đầu giường ngủ của tôi. Tôi đã ra khỏi thân thể mình và đứng bên cạnh thiên sứ. Chỉ trong một khoảnh khắc rất ngắn ngủi mà tôi tưởng như vô tận, tôi nhìn xuống thân thể mình đang nằm bên cạnh vợ tôi, người đang nằm ngủ bình yên. Sự nhận thức rằng cuộc sống tôi đã kết thúc bóp nghẹt lấy tôi. Tôi sẽ không thể làm được gì nữa trên trần thế này để phục vụ Chúa. Có một cảm giác sợ hãi bao trùm khi nhận ra mọi thứ đã kết thúc.

Vị thiên sứ quay sang tôi và tôi quay sang người. Chúng tôi không nói với nhau lời nào. Rồi sau đó, cứ như là nhà tôi không hề có mái, chúng tôi từ đó phóng nhanh như chớp về phía thiên đàng, nơi mà tôi đã có thể nhìn thấy từ xa. Càng tiến gần hơn về phía thiên đàng, tôi càng trở nên buồn bã. Mặc dù tôi biết rằng mình đã được cứu, được báp-tem bằng nước và Thánh Linh, và bước đi trong sự sáng mà tôi đã nhận, nhưng lạ thay giây phút đó tôi lại không mong đợi được lên thiên đàng.

Chúng tôi lên tới cửa thiên đàng. Khi tôi đang đứng đó thì trông thấy cả cuộc đời mình từ khi mới sinh tới giây phút hiện tại được trình chiếu trong một loạt các bức ảnh, từ bức này tới bức khác. Có một số tấm không có hình gì, chỉ trống không. Tôi hiểu rằng những bức hình trống ấy là những lần tôi làm Chúa thất vọng, nhưng vì tôi đã cầu xin Chúa tha thứ, nên tất cả những kí ức và ghi nhận về chúng đã được tẩy xóa bằng huyết của Chúa Giê-su.

Chúa bày tỏ cho tôi mục đích của Ngài cho cuộc đời tôi. Tôi nhận ra rằng cho đến thời điểm đó tôi chưa hoàn tất mục đích ấy, vì tôi đã chết trước thời điểm Chúa định. Với sự đau đớn trong tâm linh, tôi cầu xin Chúa mang tôi về lại trần gian và ban cho tôi cơ hội để hoàn tất sự kêu gọi và đạt được mục tiêu của Ngài cho cuộc đời tôi. Thiên sứ chắc chắn là đã nhận lệnh của Chúa, vì ngay giây phút đó, người và tôi quay lại mà không nói với nhau lời nào, chúng tôi quay trở lại trần gian với tốc độ rất nhanh chóng.

Khi trở về đứng bên cạnh thân thể mình, tôi thấy thân thể tôi nằm đó. Sau đó, thiên sứ chạm vào tôi và tôi trở vào trong thân thể. Sau đó vài ngày, tôi hỏi Chúa tại sao Chúa đã cho tôi kinh nghiệm điều ấy, Ngài trả lời rằng, “Để con có thể cảnh báo dân Ta và tỏ

cho họ biết việc qua đời sẽ như thế nào.” Hỡi anh chị em yêu dấu, một người không bao giờ muốn về thiên đàng khi người ấy chưa đạt được mục tiêu về sự kêu gọi cao của Đức Chúa Trời trong Chúa Giê-su Christ. Tôi đã ném sự đau đớn của việc ấy, và tôi mong ước sẽ không có ai phải trải qua kinh nghiệm như tôi.

Khải huyền 21:4 nói về việc Chúa sẽ lau ráo những giọt nước mắt. Khi bước vào thiên đàng, Chúa sẽ trình chiếu lại kế hoạch của Ngài cho cuộc đời bạn. Bạn sẽ thấy kế hoạch ấy đã được thực hiện đến đâu. Bạn sẽ khai trình với Chúa những việc làm của mình sau khi đã được cứu và nhận những phần thưởng thiên đàng nếu bạn xứng đáng. Bạn cũng phải khai trình xem liệu bạn đã trở thành như một mũi tên nhọn bắn trúng mục tiêu và không để hụt mất sự vinh quang của Đức Chúa Trời hoạch định cho cuộc đời bạn hay không. Vì thế, như trong Truyền đạo 7:17 công bố, điều quan trọng là chúng ta sẽ không phải qua đời trước kỳ định.

Khi xem xét việc mũi tên được làm như thế nào, chúng ta thấy nó có hai phần: phần đầu mũi tên sắc nhọn thường được làm bằng kim loại, và phần thân mũi tên được chuốt từ gỗ. Hai phần này tượng trưng cho hai bản tính của Chúa Giê-su Christ chúng ta. Đầu mũi tên sắc nhọn nói về Đấng Christ là Con trai của Đức Chúa Trời, Đấng không thể phạm tội hay sa ngã. Đấng Christ, Ngôi Lời nhập thể đã trở nên một lưỡi gươm sắc bén (như mũi tên nhọn) từ tuổi 12. Phần thân tên bằng gỗ đại diện cho bản tính loài người của Đấng Christ, tức là Con người. Là Đức Chúa Trời, Ngài không thể thất bại, nhưng với địa vị là con người, Ngài có khả năng thất bại.

Trong suốt những năm tháng này, Chúa Giê-su được giấu khỏi những ghi chép lịch sử. Đây là giai đoạn Ngài sửa soạn phần nhân tính (phần thân tên) để trở nên một mũi tên thẳng và bóng. Nếu thân tên bị cong hay thô nhám thì cho dù người ta đã nhắm rất chính xác, khi mũi tên bay trong không khí, nó vẫn sẽ trật mục tiêu. Hê-bơ-rơ 5:8 bày tỏ rằng Chúa của chúng ta đã được mài giũa để trở thành một mũi tên có thể bắn trúng mục tiêu – *“Mặc dù là Con, Ngài cũng đã học tập vâng lời qua những khổ đau mình đã chịu.”* Bản tính con người của Ngài đã được rèn luyện qua những khổ đau Ngài đã chịu. Bằng cách ấy, Đức Chúa Trời có thể sai phái Ngài đi ra để đạt lấy mục đích mà Đức Chúa Trời đã truyền cho Ngài.

Mục tiêu mà Chúa Giê-su nhắm chính là thập tự giá. Như trong Hê-bơ-rơ 5:9 tiếp tục nói về Đấng Christ rằng, *“Và khi đã hoàn tất, Ngài trở nên cội nguồn của ơn cứu rỗi đời đời cho mọi người vâng lời Ngài.”* Qua sự vâng lời chịu khổ, Đấng Christ đã được

sửa soạn để trở thành Mũi tên của Đức Chúa Trời để hoàn tất ơn cứu rỗi cho chúng ta. Để rồi qua đó chúng ta cũng sẽ học cách vâng lời bước qua những thử thách và gian nan, để cho Đức Chúa Trời có thể mài giũa và hoàn thiện phần thân tên trong đời sống chúng ta. **Ngài muốn chúng ta là những mũi tên đã sẵn sàng trong tay Ngài để bắn trúng mục tiêu sự kêu gọi cao của Đức Chúa Trời cho chúng ta trong Đức Chúa Giê-su Christ.**

Có rất nhiều cách Đức Chúa Trời sử dụng để mài giũa chúng ta. Cách đây ít lâu, một mục sư đến với tôi và nói, “Tôi muốn rời khỏi hội thánh của tôi vì tất cả thành viên đều phản loạn. Tôi có thể đóng cửa hội thánh và gửi các thành viên cho hội thánh khác không?” Khi tôi cầu nguyện điều này, Đức Chúa Trời phán với tôi, “Đừng đóng cửa hội thánh.” Chúa bày tỏ cho tôi rằng tín đồ hội thánh đó giống như dân Mô-áp trong Thi thiên 60:8, là dân mà Ngài sử dụng như cái chậu rửa của Ngài. Chúa phán với tôi rằng, “Khi Ta muốn hoàn thiện và mài giũa một mục sư, Ta mang người ấy đến với hội thánh này. Những thành viên phản loạn này sẽ chà, rửa và đánh bóng anh ta cho tới khi anh ta được sạch sẽ, sáng sủa Ta sẽ mang anh ta đi và lại mang vào đây một mục sư khác, người cần được mài giũa.” Tôi nhận thấy những thành viên trong hội thánh này không bao giờ tiến tới trong Chúa, nhưng Chúa có thể sử dụng họ cho việc sửa soạn những người khao khát tiếp cận mục tiêu của Đức Chúa Trời cho họ.

Bước tiếp theo trong sự chuẩn bị của Đấng Christ được tìm thấy trong Ê-sai 49:2 “...*cắt tôi trong ống tên của Ngài.*” Sau khi một mũi tên đã sẵn sàng cho việc sử dụng, nó phải chờ đợi thời điểm thuận tiện, thời điểm người cung thủ chọn dùng. Qua câu Thánh Kinh này, ta hiểu rằng thực ra Chúa Giê-su đã được dự bị sẵn sàng từ ít lâu trước khi Cha sai Ngài bước vào chức vụ công khai. Có những thời điểm Đức Chúa Trời giấu chúng ta, và trong sự đơn độc, chúng ta sẽ chờ đợi cho đến khi Ngài chọn lựa và sai chúng ta đi. Điều này dạy chúng ta dựa cậy vào Chúa. Chúng ta không thể làm gì ngoại trừ những điều Chúa chỉ chúng ta làm. Sự sửa soạn này có thể cũng có ích lợi trong việc làm cho chúng ta sẵn sàng những khi chúng ta cần đứng một mình hay cần thực hiện một quyết định không theo số đông trong chức vụ.

ĐƯỢC XỨC DẦU TẠI SÔNG GIÔ-ĐANH

Khi Chúa Giê-su đến sông Giô-đanh để bắt đầu chức vụ, Ngài đã là một mũi tên sẵn sàng, được đặt trên cung tên của Cha Ngài. Tuy nhiên chúng ta cũng biết rằng để một mũi tên có thể được bắn trúng đích, mũi tên đó phải được phóng ra bằng lực. Chính tại

sông Giô-đanh này, Đức Chúa Cha đã xúc dầu cho Đấng Christ với quyền năng Ngài cần có để phóng tới mục tiêu và hoàn tất chức vụ của Ngài.

Chúng ta đọc được trong các Phúc âm rằng Đức Thánh Linh đã từ trên trời giáng xuống như chim bồ câu đậu trên Ngài. Khi Thánh Linh giáng trên Chúa Giê-su, sự che phủ của Đức Chúa Trời ở trên Ngài và Ngài trở thành Đấng “*Christ*”, nghĩa là “*Đấng được xúc dầu.*”

Tiên tri Ê-sai bày tỏ cho chúng ta về tấm áo choàng về sự xúc dầu đã đặt trên Chúa Giê-su Christ chúng ta trong Ê-sai 11. Ê-sai 11:1, “*Có một chồi sẽ nức ra từ gốc Gie-sê, một cành từ rễ nó sẽ ra trái.*” Câu này nói đến Chúa chúng ta, là Đấng ra từ dòng dõi vua Đa-vít, con của Gie-sê. Chúa thường được nhắc đến trong Kinh Thánh như một Nhánh.

Sau đó chúng ta đọc câu tiếp theo, “*Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên Ngài, là thần khôn ngoan và thông sáng, thần mưu lược và quyền năng, thần tri thức và kính sợ Đức Giê-hô-va.*” Những sự xúc dầu này được gọi là bảy thần linh của Đức Chúa Trời trong Khải huyền 4:5 và 5:6. Sự che phủ của bảy vị thần của Đức Giê-hô-va ngự trên Đấng Christ tại sông Giô-đanh thì khác biệt và lớn lao hơn phép báp-têm trong Đức Thánh Linh. **Sự xúc dầu ngự trên Đấng Christ lớn lao hơn nhiều so với điều các môn đồ nhận được trong ngày Lễ Ngũ tuần.** Chúng ta phải hiểu được điều khác biệt giữa hai kinh nghiệm này.

Ta lấy ví dụ, một trong bảy linh của Đức Chúa Trời là linh tri thức, trong khi một trong chín ân tứ Thánh Linh mà chúng ta có thể nhận được sau khi được báp-têm trong Đức Thánh Linh là lời tri thức. Có một sự khác biệt giữa linh thi thức và lời lẽ tri thức. Vua Sa-lô-môn là một ví dụ điển hình về người được ban cho linh tri thức. Một người như nữ hoàng nước Sê-ba có thể tìm đến Sa-lô-môn để hỏi ông nhiều câu hỏi, và nhờ sự xúc dầu ngự trên mình mà ông có thể trả lời mọi câu hỏi ấy. Nhờ sự bao phủ của linh tri thức trên đời sống mà tri thức của Sa-lô-môn cứ tiếp tục tuôn chảy.

Tuy nhiên, ân tứ về lời tri thức thì không như thế. Khi ân tứ lời tri thức vận hành, một cách siêu nhiên, bạn sẽ biết được một sự việc nhất định. Sau đó, ân tứ ấy có thể không vận hành một thời gian cho đến khi nó chỉ cho bạn biết một sự việc khác. Tỉnh thoảng, bạn sẽ nhận được một sự mặc khải thông qua ân tứ tri thức, thỉnh thoảng không. Nhưng linh tri thức là một sự xúc dầu liên tục về tri thức của Đức Chúa Trời ở trong bạn. Đây là sự xúc dầu ngự trên Đấng Christ. Bởi Thần linh tri thức mà Chúa Giê-su biết cá nhân

mỗi người chúng ta. Giăng 2:24 chép rằng, “*Ngài biết rõ mọi người.*” Đấng Christ cũng biết Giu-đa là người thế nào, tuy nhiên Ngài giữ điều ấy riêng cho mình.

Vậy mỗi người chúng ta nên khao khát để được báp-têm trong Đức Thánh Linh, nhưng đồng thời cũng nên mong muốn các ân tứ Thánh Linh, bởi vì Đức Thánh Linh còn rất nhiều điều muốn ban cho chúng ta. Đó là lý do tại sao sứ đồ Phao-lô đã cầu nguyện cho các tín hữu thành Ê-phê-sô (những tín hữu Ngũ tuần và đã được báp-têm trong Đức Thánh Linh) để họ nhận lãnh linh khôn ngoan (Ê-phê-sô 1:17). Chúng ta cần sự xúc dầu của bảy thần linh của Đức Chúa Trời, những linh đã ngự trên Chúa Giê-su, để mang Hội thánh đến sự trưởng thành trọn vẹn trong những ngày sau rốt này. Chúng ta xem trong Khải huyền 5:6, nói về Chiên Con của Đức Chúa Trời có bảy sừng và bảy mắt, tức là bảy linh của Đức Chúa Trời sai đi khắp đất. Chúng ta cũng muốn có bản tính của Chiên Con Đức Chúa Trời, để rồi bảy linh của Đức Chúa Trời có thể tuôn chảy qua chúng ta và được sai đi đến những người khác nữa.

Linh đầu tiên trong bảy linh mà Đấng Christ đã được nhận lãnh là **thần linh của Đức Giê-hô-va**. Chúng ta đọc thêm về sự xúc dầu này trong Ê-sai 61:2. “*Thần của Đức Giê-hô-va ngự trên Ta, vì Đức Giê-hô-va đã xúc dầu cho ta.*” Thần của Đức Giê-hô-va là linh mà Chúa xúc cho chúng ta, linh này giúp chúng ta có khả năng giảng luận. Chúng ta muốn có thể nói giống như Chúa Giê-su rằng, “*...những lời Ta nói với các con không phải Ta tự nói*” (Giăng 14:10). Điều quan trọng đối với một người hầu việc Chúa là phải được chính Chúa xúc dầu để rao giảng, bởi vì chính Đức Thánh Linh là Đấng xác chứng công việc rao giảng Lời Đức Chúa Trời. Chúng ta không thể chỉ giảng rồi mong mọi nhìn thấy kết quả nhờ vào khả năng hùng biện của chúng ta hay vì chúng ta giỏi Thánh Kinh. Chúng ta phải được xúc dầu bằng Linh của Đức Chúa Trời.

Sự xúc dầu thứ hai trong Ê-sai 11:2 là **linh khôn ngoan**. Đây là sự xúc dầu ban cho chúng ta khả năng lựa chọn đúng đắn và vào đúng thời điểm. Sự khôn ngoan có thể được định nghĩa là việc sử dụng tri thức một cách đúng đắn. Sự tri thức bản thân nó thì chưa đủ. Bạn có thể biết một điều gì đó nhưng lại không thể sử dụng sự hiểu biết đó đúng cách. Để là một lãnh đạo giỏi chúng ta cần linh khôn ngoan, cũng như Giô-suê đã nhận lãnh linh khôn ngoan từ Môi-se khi ông được xúc dầu để trở thành lãnh đạo kế tiếp của Y-sơ-ra-ên (Phục truyền 34:9).

Tôi đã từng là mục sư của một hội thánh đang trong thời kì gia nhập phong trào ân tứ. Khi Chúa bắt đầu hành động trong một buổi nhóm thì vợ của một chấp sự đã lên tiếng

phản đối công việc của Thánh Linh. Sau khi buổi nhóm khép lại, tôi đi về căn hộ bên cạnh của chúng tôi và cân nhắc xem cần phải xử lý khó khăn này như thế nào. Khi tôi bước vào phòng ăn, tôi đã nhận được một kinh nghiệm đặc biệt. Tôi nhìn thấy chân đèn bằng vàng có bảy nhánh xuất hiện trên tường. Khải huyền 4:5 cho chúng ta biết rằng bảy ngọn đèn là bảy linh của Đức Chúa Trời. Khi tôi nhìn thấy chân đèn thì có một linh che phủ dày đặc trên tôi, và tôi cảm nhận đó là thần linh khôn ngoan. Ôi! Linh khôn ngoan đã ban cho tôi lời giải đáp cho tình huống vừa mới xảy ra trong hội thánh! Tôi đã chỉ cười, cười như khi Chúa cười những kẻ chống lại Ngài trong Thi thiên chương 2. Tôi cười vì người phụ nữ phản đối sự vận hành của Đức Thánh Linh đó đã gắng sức chống nghịch lại quyền năng mạnh mẽ của Đức Chúa Trời thánh khiết. Người này hoàn toàn khỏe mạnh lúc tham dự nhóm nhưng chỉ trong vòng nửa giờ đồng hồ sau kinh nghiệm ấy, bà đã phải nhập viện. Đức Chúa Trời không dễ bị khinh dễ đâu!

Một thời gian sau đó, khi tôi đang ở Los Angeles, tôi đã đến thăm Kathryn Kuhlman. Bà cầu nguyện cho tôi và đã nói một từ, “Sự khôn ngoan”. Tôi ngã ra trong Đức Thánh Linh ngay khi tay của bà chạm vào trán tôi. Lý do tôi nhắc đến chuyện này là vì tôi tin rằng nếu chúng ta thành thật khao khát Linh khôn ngoan, thì Đức Chúa Trời sẽ ban cho chúng ta. Kathryn Kuhlman chỉ đơn thuần cầu nguyện sự chữa lành, nhưng khi bà cầu nguyện cho tôi, bà cầu xin Chúa xúc dầu cho tôi bằng sự khôn ngoan. Tôi lúc đó không cần sự chữa lành, và Chúa biết sự khao khát của tôi. Gia-cơ 1:5 nói rằng, *“Nếu người nào trong anh em thiếu sự khôn ngoan hãy cầu xin Đức Chúa Trời thì Ngài sẽ ban cho, vì Đức Chúa Trời là Đấng ban cho mọi người cách rộng rãi, không lời phiến trách.”*

Sự xúc dầu thứ ba là **linh thông sáng**. Linh này giúp chúng ta hiểu đường lối của Đức Chúa Trời và điều mà Ngài đang làm (1 Sử ký 12:32, Lu-ca 24:45). Linh thông sáng cũng giúp chúng ta giải nghĩa một cách đúng đắn những Khải thị và chiêm bao (Đa-ni-ên 1:17). Rất là quan trọng khi một người có được Khải tượng hoặc chiêm bao và họ có thể hiểu được hoặc được bày tỏ một cách đúng đắn.

Chỉ đơn thuần nhận một chiêm bao, Khải tượng hay lời tiên tri từ Chúa thì chưa đủ. Chúng ta cần Linh thông sáng để giải nghĩa đúng những điều ấy. Nê-bu-cát-nét-sa và Pha-ra-ôn, cả hai đều nhận được sự mặc Khải từ Chúa qua giấc chiêm bao, nhưng họ phải cần Đa-ni-ên và Giô-sép giải nghĩa đúng những giấc mơ đó thì họ mới có thể nhận được sự hướng dẫn để làm trọn kế hoạch của Đức Chúa Trời. Tôi biết nhiều người thất bại trong cuộc sống bởi vì đã không hiểu một cách đúng đắn giấc mơ hoặc Khải tượng họ nhận từ nơi Chúa.

Để minh họa cho việc giải nghĩa một khái tượng, tôi sẽ kể cho bạn nghe thêm về trường hợp của người vợ chấp sự mà tôi đã đề cập khi nãy, người chống đối công việc của Đức Thánh Linh trong buổi nhóm. Đức Chúa Trời không hài lòng về bà và kết quả là mặc dầu lúc đầu giờ nhóm đang khỏe mạnh, bà đã đột ngột phải nhập viện ngay sau khi buổi nhóm kết thúc. Đêm hôm ấy, một trưởng lão và một thành viên hội thánh, cả hai đều có cùng một khái thị. Họ thấy Chúa đứng bên ngoài phòng bệnh của bà. Và họ giải nghĩa với tôi về khái tượng ấy rằng, “Mọi chuyện với người chị em chúng ta sẽ đều ổn bởi vì Chúa đứng ngay ngoài phòng của bà.” Tuy nhiên, đó không phải là lời giải nghĩa mà Chúa ban cho tôi. Chúa phán với tôi như thế này: “Bà ấy là một tín hữu Lao-đi-xê tự mãn, người cho rằng mình không cần thêm gì nữa. Ta đứng ngoài cửa lòng bà ấy mà gõ, và Ta khao khát gặp gỡ bà ấy một cách tươi mới qua Thánh Linh của Ta, nhưng bà ấy sẽ không tiếp nhận Ta.” Chúa đứng ngoài phòng bà ấy, không phải vì Ngài ở đó để bảo vệ bà, nhưng vì bà đã cự tuyệt Chúa và không để cho Ngài bước vào.

Linh thông sáng cũng là một sự xúc dầu mà một giáo sư phải có để hiểu Lời Chúa và để có thể diễn giải Lời ấy cho người khác. Chúng ta cần phải có khả năng giải nghĩa tất cả mọi câu Kinh Thánh, cũng như E-xơ-ra , một giáo sư kiểu mẫu đã làm. Nê-hê-mi 8:8 nói rằng, “*Họ đọc rõ ràng trong sách luật pháp của Đức Chúa Trời rồi giải nghĩa cho người ta hiểu lời họ đọc*”. Để làm điều này, chúng ta phải có tâm trí của Thánh Linh, vì Ngài là Tác giả của Kinh Thánh.

Sự xúc dầu thứ tư là **linh mưu lược**. Mưu lược (hay cố vấn) có thể được định nghĩa như là lời khuyên hay hướng dẫn mà một người giàu kinh nghiệm và tri thức đưa ra. Trong Ê-sai 9:6 chúng ta đọc thấy một trong những danh xưng của Chúa chúng ta là Đấng Cố vấn. Để trở nên một người cố vấn hiệu quả, chúng ta cần có linh mưu lược. Bạn không nên cố vấn người khác khi không có sự xúc dầu của Đức Chúa Trời, bởi vì bạn đang đặt một người trên con đường có thể quyết định số phận đời đời của họ.

Khi gặp nan đề, người ta không nên được tư vấn bằng tâm lý học hay sự khôn ngoan của con người. Chúng ta cũng phải thận trọng khi sử dụng những nguyên tắc Thánh Kinh kéo ta áp dụng sai những nguyên tắc ấy. Các tình huống luôn luôn khác nhau, nên đối với từng người và từng bối cảnh, chúng ta đều phải lắng nghe từ nơi Chúa khi cố vấn.

Đó là lý do tại sao ba người bạn của Gióp đã cố vấn ông sai quy cách. Họ nói với ông rằng, “Bây giờ, chúng tôi biết rằng nếu một người ngay thẳng, Chúa sẽ làm cho người

ấy thịnh vượng, nhưng nếu một người phạm tội thì sự đoán phạt của Chúa sẽ giáng trên anh ta. Vì thế, anh chắc chắn phải là một kẻ giả hình!” (xem Gióp 8:6). Tuy nhiên, những người bạn của Gióp đã áp dụng sai những nguyên tắc của họ. Họ đã không hiểu rằng Chúa cho phép người ngay thẳng như Gióp trải qua hoạn nạn này là để sửa soạn ông cho một cơ nghiệp gấp đôi và một danh đáng trọng đời đời.

Khi người ta tìm đến chúng ta để được tư vấn, họ không muốn nghe ý kiến của chúng ta, họ cần nghe từ nơi Chúa. Là những người hầu việc Chúa, chúng ta cũng như những thầy tế lễ trong Cựu ước mong có U-rim và Thu-mim để đưa ra lời cố vấn đúng đắn và truyền lại cho dân sự những điều Chúa phán (Xuất 28:30, Dân 27:21).

Tôi sẽ kể một câu chuyện làm ví dụ cho điều nói trên. Có một người vợ mục sư ở một đất nước kia, người vợ này bội đạo và ăn ở với một người trai trẻ. Bà ấy từng dẫn dắt người thanh niên này đến với Chúa, nhưng sau đó đã có thai với người này. Cặp đôi này đã liêu lĩnh tìm đến nhiều mục sư và hỏi xem liệu họ có nên cưới nhau hay không? Tất cả các mục sư đều nói “Nên”. Sau đó, họ đến với chúng tôi, anh này nói, “Tôi vẫn muốn nghe từ ông xem điều này có đúng không.” Người phụ nữ nói với tôi, “Ôi đừng bắt đầu trưng dẫn Kinh Thánh ra vì tôi biết những gì ông sắp nói!” Thế nên, tôi cảm nhận Chúa muốn tôi yêu cầu họ hãy quay trở lại sau ba ngày. Trong khi tôi cầu nguyện suốt ba ngày đó, tôi xin Chúa ban cho tôi mưu lược của Ngài. Chúa phán với tôi rằng, “Hãy giao họ cho Ta.”

Ba ngày sau, chúng tôi gặp họ và họ hỏi, “Ông có nghe gì từ Chúa không?” Tôi trả lời, “Chúa phán với tôi rằng hãy giao anh chị cho Chúa.” Vậy chúng tôi đặt tay trên họ và giao phó họ cho Đức Chúa Trời.

Bạn có biết Chúa đã làm gì không? Chính trong đêm đó, người phụ nữ mất hết cảm xúc với người trai trẻ kia. Họ phân rẽ nhau, và ba ngày sau, Đức Chúa Trời chấm dứt việc mang thai của người phụ nữ. Người thanh niên hết lòng quay trở lại với Chúa và đi học trường Kinh Thánh. Sau này anh ta cưới vợ ngoại quốc, và một vài năm sau, tôi đã có vinh dự phong chức mục sư cho anh ta.

Khi Chúa xóa đi mọi cảm xúc của người phụ nữ đối với người thanh niên mà bà đã sống chung, Chúa đồng thời cũng phục hồi tình yêu của bà giành cho chồng mình. Bà quay trở lại với chồng. Đức Chúa Trời phục hồi hôn nhân của họ, và bà cũng được phục hồi niềm vui về sự cứu rỗi của Chúa một cách tuyệt vời. Chúa chúc phước cho họ một

đưa con của chính họ và ban cho người vợ những điệp khúc mà ngày nay được hát trên khắp thế giới.

Vấn đề tôi muốn nói là **cố vấn không phải là việc nói ra những nguyên tắc và trung dẫn thật nhiều Kinh Thánh. Cố vấn là phải có tâm trí của Đấng Christ cho mỗi tình huống**, và bảo người ta những gì Đức Chúa Trời phán với họ trong tình huống cụ thể họ đang gặp phải. Trong tình huống tư vấn vừa kể trên, người phụ nữ không muốn nghe những lẽ thật Thánh Kinh nói về việc ly hôn và tái hôn. Bà ấy đang cố gắng thuyết phục người thanh niên cưới mình, và còn có nhiều mục sư ủng hộ điều ấy. Tuy vậy vì Chúa đã ban cho chúng tôi thần linh mưu lược trong tình huống ấy nên mọi chuyện đã thay đổi ngược lại. Cả hai người họ đều đã có thể theo đuổi điều tốt nhất của Đức Chúa Trời dành trên đời sống họ và bước vào chức vụ công bình và kết quả.

Sự xúc dầu thứ năm là **linh mạnh sức** (hay linh quyền năng). Đây là sự xúc dầu cho phép Sam-sôn làm những việc cả thể. Có lần ông đã nhổ những cánh cổng và cột trụ thành Ga-xa và mang chúng lên núi Hép-rôn cách đây 30 dặm! Sự xúc dầu này cũng ở trên Chúa Giê-su Christ khi Ngài xua đuổi những lái buôn, lật đổ bàn đổi tiền của họ và dọn sạch đền thờ. Ê-li cũng đã từng nhận được sự xúc dầu ấy khi ông chạy nhanh hơn xe ngựa của vua A-háp. Đó không thể là nhờ sức mạnh hay khả năng của chân người, mà là nhờ linh mạnh sức đã ở trên Ê-li.

Sự xúc dầu này vận hành trong lĩnh vực những phép lạ và quyền năng lớn lao. Chúng ta muốn có linh mạnh sức để chứng kiến những dấu kỳ Đức Chúa Trời bày tỏ. Chúa sẽ tuôn đổ sự xúc dầu này trên Hội thánh những ngày cuối cùng để khiến hội trở thành một đội quân hùng mạnh cho Đức Chúa Trời (Giô-ên 2:7).

Sự xúc dầu thứ sáu là **linh tri thức**. Sự xúc dầu này có thể bày tỏ cho chúng ta những sự thật trong quá khứ hay hiện tại một cách siêu nhiên. Linh tri thức có thể tạo nên ấn tượng hay ấn chứng rất mạnh mẽ trong lòng hay tâm trí chúng ta, khiến chúng ta biết điều gì đã xảy ra. Nhờ linh tri thức mà Đấng Christ biết tính cách của Na-tha-na-ên, và nhìn thấy ông ngồi dưới gốc cây vả (Giăng 1:47-48).

Chúng ta cần linh thi thức để biết Chúa đang phán gì với Hội thánh của Ngài ngày hôm nay. Như Phi-e-rơ đã nói, chúng ta muốn được đứng vững trong “*lẽ thật hiện đây*” (2 Phi-e-rơ 1:12 BTT). Trong suốt phong trào ân tứ, lẽ thật hiện thời lúc đó là phép báp-têm trong Đức Thánh Linh và sự chữa lành. Tuy nhiên, lẽ thật hiện thời hôm nay là **sự thánh khiết và tiến đến sự trọn lành**. Bạn không thể cứ sống trong kinh nghiệm quá

khứ hay trong sự vận hành của Chúa trong các thế hệ trước. Chúng ta phải lắng nghe lẽ thật tươi mới từ Chúa cho ngày hôm nay. Khi bạn đi từ hội thánh này đến hội thánh khác, từ quốc gia này đến quốc gia khác, bạn sẽ thấy mỗi nơi Đức Chúa Trời thực hiện mỗi việc khác nhau và trong từng hoàn cảnh chúng ta gặp, chúng ta cần biết điều gì nên nói với những người hầu việc Chúa ở đó.

Linh tri thức cũng bày tỏ cả tương lai. Đây là một trong những công tác của Đức Thánh Linh mà Đấng Christ đã hứa trong Giăng 16:13: “...Ngài sẽ bày tỏ cho các con những sự sẽ đến.” Chúa sẽ bày tỏ cho Hội thánh Ngài nhiều điều, và chúng ta muốn được làm việc nhịp nhàng với Đức Thánh Linh.

Khi vợ tôi và tôi đến thăm Y-sơ-ra-ên năm 1973, Chúa đã chỉ cho tôi thấy sự sụp đổ của Giê-ru-sa-lem trong những ngày sau rốt. Tôi thấy quân đội Ả Rập đóng trên các quả đồi xung quanh Giê-ru-sa-lem và rồi tràn vào trong thành ấy. Trong khái tượng đó, tôi thấy Giê-ru-sa-lem sắp bị chiếm giữ thì Chúa trở lại. Bằng linh tri thức, tôi đã thấy sự ứng nghiệm tương lai cho lời tiên tri của Xa-cha-ri chương 14.

Sự xúc dầu thứ bảy là **linh kính sợ Đức Giê-hô-va**. Đây là sự xúc dầu đem lại sự cáo trách của Đức Thánh Linh, sản sinh ra sự ăn năn và phấn hưng. Linh này có thể tuôn đổ trên một dân tộc, một cộng đồng hay cá nhân nào đó (xem Sáng 35:5 và Giô-suê 2:9).

Linh kính sợ Đức Giê-hô-va đã tuôn đổ trên Hội thánh thời Tân ước như chúng ta thấy trong Công vụ 5:11-13: “*Cả Hội thánh và tất cả những người nghe các việc này đều rất kính hãi. Bấy giờ, có nhiều phép màu và dấu lạ được thực hiện giữa dân chúng bởi tay các sứ đồ. Tất cả các tín hữu đều hiệp ý nhóm nhau dưới hiên cửa Sa-lô-môn. Không một ai khác dám tham dự với họ, nhưng dân chúng thì rất nể trọng.*”

Bởi sự kính sợ Đức Chúa Trời (nảy sinh từ sự đoán phạt của Chúa giáng trên A-na-nia và Sa-phi-ra) mà có một sự cáo trách mạnh mẽ của Đức Thánh Linh trên tất cả mọi người, khiến cho chỉ những ai rất ngay thật trong lòng mới dám đến nhóm lại.

Tôi từng biết một trường hợp tương tự như thế. Có một hội thánh tin kính ở miền nam nước Anh, nơi mà không một ai dám tham dự nhóm trừ khi mọi việc trong đời sống họ được điều chỉnh đúng đắn trước Chúa. Sự kính sợ Đức Giê-hô-va đã cai trị hội thánh ấy cùng với sự cáo trách mạnh mẽ tội lỗi. Bất kỳ ai làm gì sai trái hiện diện trong buổi nhóm thì điều ấy sẽ bị tỏ lộ qua bài giảng hay qua lời tiên tri.

Sự kính sợ Đức Giê-hô-va đã và đang giáng trên các dân tộc trong suốt những thời kỳ phân hưng. Suốt cơn phân hưng xứ Wales đầu thế kỷ hai mươi, các chủ quán rượu không còn khách và buộc phải đóng cửa. Và cũng không có gì lạ khi thấy những người tội lỗi khóc lóc, bò bằng hai tay và đầu gối tiến vào hội thánh để được cầu nguyện cho. Trong cuộc phân hưng ở Thụy Điển, đàn ông và phụ nữ bị cáo trách quá mạnh mẽ về tội lỗi đến nỗi họ phải ra khỏi giường vào giữa đêm. Họ đi bộ những quãng đường xa xôi cho đến khi tìm được hội thánh còn mở cửa, để được cầu nguyện và được giải phóng khỏi gánh nặng tội lỗi mình.

Đây là điều mà Đức Chúa Trời sẽ lập lại trong từng quốc gia này đến quốc gia khác vào những ngày cuối rốt. Chúng ta cần phải bắt đầu kêu xin linh kính sợ Chúa trên đời sống chúng ta. Hỡi anh chị em yêu dấu, khi chúng ta bước đi trong sự kính sợ Chúa trong đời sống cá nhân, chúng ta có thể trở thành những ông dẫn mang đến sự phân hưng cho hội thánh, cho thành phố, và dân tộc chúng ta.

Nếu bạn kết ước hoàn toàn cho Chúa và bước đi trong đường lối Ngài, bạn sẽ thấy Đức Chúa Trời tuôn đổ xuống linh kính sợ Ngài. Nguyện chúng ta từ bây giờ sửa soạn tâm lòng mình cho công việc của Đức Chúa Trời những ngày sau cuối, để rồi chúng ta có thể trở thành những cộng tác viên, chứ không phải là những khán giả!

Vì Chúa Giê-su Christ chúng ta đã được xúc dầu bằng bảy Thần Linh của Đức Chúa Trời, nên Ngài có thể bày tỏ quyền năng của Đức Chúa Trời. Cũng với sự xúc dầu ấy, Hội thánh thời kỳ cuối sẽ chỉ cho thế gian thấy quyền năng của Đức Chúa Trời và mang phân hưng đến mọi dân tộc.

Trong khi Ê-sai 11:1-2 nói về những sự xúc dầu lớn lao ngự trên Chúa Giê-su Christ, chúng ta có thể đọc thêm câu 5, *“Sự công chính sẽ làm dây thắt lưng Ngài, và sự thành tín sẽ làm dây ràng hông.”*

Tuy nhiên, sự xúc dầu không thì chưa đủ. Một số nhân vật trong Cựu Ước đã được trao cho quyền năng với những sự xúc dầu mà thậm chí thời nay chúng ta chưa từng chứng kiến, vậy mà họ đã sa ngã. Sam-sôn đã được xúc dầu bằng Linh mạnh sức. Sự xúc dầu trên ông mạnh mẽ đến nỗi ông có thể nắm lấy cánh cổng thành và hai cột trụ cổng, nhổ lên luôn với then cài và vác chúng lên một đỉnh núi xa (Các quan xét 16:3). Ông có thể làm được như vậy nhờ sự xúc dầu, nhưng ông đã không sống đời sống trung thành với luật pháp Chúa.

Sa-lô-môn gặp gỡ Chúa khi tuổi đời còn rất trẻ và nhận lãnh một trong bảy linh của Đức Chúa Trời - linh khôn ngoan. Tuy nhiên, ông trở nên hai lòng và đã có một kết cục thê thảm. Sự xúc dầu, dầu vĩ đại thế nào đi nữa, cũng không giữ được bạn. Sau-ơ cũng đã được xúc dầu và cũng đã thất bại. Sự xúc dầu là để làm công việc Đức Chúa Trời, nhưng đồng thời Chúa còn yêu cầu thêm điều khác nữa. Trong Ê-sai 11:5 chúng ta thấy Chúa Giê-su Christ đã có điều ấy – sự thành tín. Ngài không chỉ nhận những sự xúc dầu, Ngài còn là Đấng thành tín –điều được lập đi lập lại trong Thánh Kinh (xem Hê-bơ-rơ 2:17 và Khải huyền 19:11).

Điều quan trọng nhất trong cuộc gặp gỡ của chúng ta với Chúa đó là việc Ngài thực hiện một công việc sâu sắc trong lòng chúng ta. Điều đó không nằm ở chỗ sự kêu gọi của Chúa cho chúng ta lớn dường nào, vì đã có nhiều nhân vật trong Kinh Thánh được xúc dầu để làm những việc lớn nhưng rồi sa ngã sau đó. Nhiều người được gọi nhưng ít kẻ được chọn. Có thể bạn có sự kêu gọi, nhưng bạn còn phải được lựa chọn nữa. Và những ai đi theo Chiên Con là những người được kêu gọi, chọn lựa và được xét thấy trung tín. Khải huyền 17:14 chỉ cho chúng ta thấy ba tiêu chuẩn này là cần thiết trong những ngày sau rốt này – **nếu bạn không trung tín, bạn sẽ không chiến thắng.**

“MỘT CON TRAI ĐƯỢC BAN CHO CHÚNG TA”

Chúng ta đã đọc Ê-sai 9:5 về lời tiên tri của Ê-sai “*Một con trẻ được sinh cho chúng ta.*” Chúa Giê-su được sinh ra như một đứa trẻ, cũng giống như tất cả chúng ta được tái sinh trong vương quốc Đức Chúa Trời như một đứa trẻ thuộc linh. Sau đó Ngài lớn lên đến tuổi trưởng thành, cũng như chúng ta phải “*tấn tới trong ân điển.*” Tuy nhiên, Ê-sai tiếp rằng, “*Một con trai được ban cho chúng ta.*” Điều này đã được ứng nghiệm khi Chúa Giê-su 30 tuổi và đó là thời điểm Ngài tỏ mình cho dân Y-sơ-ra-ên với tư cách là người Con trai trưởng thành của Đức Chúa Trời. Tại dòng sông Giô-đanh, Đức Chúa Cha đã phán Lời Ngài từ thiên đàng, Ngài phán rằng, “*Con là Con yêu dấu của Ta, đẹp lòng Ta hoàn toàn*” (Lu-ca 3:22). Cũng vào thời điểm đó, Đức Chúa Trời ban Chúa Giê-su cho chúng ta, nhưng không phải như một con trẻ nữa mà là Con trai trưởng thành của Ngài. Tính cách của Ngài đã được xây dựng. Ngài đã trở thành một mũi tên sắc bén cho Đức Chúa Trời. Cũng chính lúc đó, khi kỳ đã trọn, Giăng Báp-tít giới thiệu Chúa Giê-su Christ cho dân Y-sơ-ra-ên, nói rằng, “*Kìa Chiên Con của Đức Chúa Trời!*” (Giăng 1:36). Tại dòng sông Giô-đanh, Ngài đã được đặt trên dây cung của Đức Chúa Cha và được Cha bắn về phía mục tiêu đã định cho cuộc đời Ngài. Mục tiêu ấy là thập tự giá tại đồi Can-vê.

Tương tự, chúng ta cũng phải trải qua những quá trình chuẩn bị mà Chúa Giê-su đã đi qua, để chúng ta có thể trở thành mũi tên trong tay Cha. Mỗi miệng chúng ta phải được mài sắc bén như gươm hay như tên nhọn, nghĩa là chúng ta phải trở nên thông thạo Lời Đức Chúa Trời. Mặt khác, chúng ta phải đầu phục sự sửa trị của Đức Chúa Trời, học tập vâng lời trong trường thử thách cho tới khi chúng ta trở thành những *thân tên* được chuốt bóng. Hãy trở nên như những mũi tên sẵn sàng trong bao tên của Chúa, chờ tới lượt được Ngài rút ra sử dụng vào thời điểm hoàn hảo của Ngài. Vì đến lúc ấy, nhờ năng quyền trong sự xúc dầu của Thánh Linh, chúng ta sẽ phi thẳng về phía mục tiêu Chúa kêu gọi chúng ta. Hỡi anh chị em yêu dấu, nguyện cho mỗi chúng ta đều trở thành mũi tên bắn trúng đích, mang lại sự giải cứu và phấn hưng như Chúa Giê-su Christ chúng ta đã làm!

CHƯƠNG 5

GIÀNH SẢN NGHIỆP

Đức Chúa Trời rõ ràng muốn ban cơ nghiệp cho con cái Ngài. Chúng ta có thể học cách làm thế nào để bước vào cuộc phấn hưng và đạt được sự kêu gọi trọn vẹn trong Đấng Christ qua việc quan sát dân Ngài trong thời Cựu ước làm vậy như thế nào. Đức Chúa Trời sử dụng ba người – Áp-ra-ham, Giô-suê và Đa-vít. Những mục vụ khác nhau của ba người đã cộng tác đem dân Ngài vào cơ nghiệp trọn vẹn của họ.

Áp-ra-ham nhận được lời hứa về cơ nghiệp từ nơi Đức Chúa Trời, tuy nhiên, ông chưa nhận được sự ứng nghiệm của lời hứa ấy. Chính Giô-suê là người đã được đẩy lên để lãnh đạo dòng dõi của Áp-ra-ham đạt lấy cơ nghiệp đã hứa cho họ khi họ chinh phục vùng đất Ca-na-an.

Tuy Giô-suê là người khởi sự công việc chiếm xứ nhưng ông đã không hoàn tất nó. Mà phải đến thời vua Đa-vít lãnh đạo, dân Y-sơ-ra-ên mới hoàn toàn chiếm được xứ và nhận phần cơ nghiệp đã được hứa ban cho dòng dõi của Áp-ra-ham.

Những loại hình chức vụ khác nhau là cần thiết để đưa chúng ta vào cơ nghiệp trọn vẹn trong vương quốc Đức Chúa Trời. Cần có chức vụ của một Áp-ra-ham, tức là một người nhận lãnh lời hứa nhưng có thể chỉ nhìn thấy một phần rất nhỏ sự ứng nghiệm lời hứa ấy. Cần chức vụ của một Giô-suê, người bắt đầu chiếm hữu phần lớn lời hứa. Và sẽ đến một thời điểm Chúa đẩy lên chức vụ Đa-vít để đem chúng ta vào sự ứng nghiệm trọn vẹn kế hoạch của Ngài.

Trong một vài trường hợp, điều này đòi hỏi những mục vụ thành công của những lãnh đạo khác nhau. Trong trường hợp khác, Chúa cho phép chỉ một lãnh đạo thực hiện từng chức vụ trong từng giai đoạn cuộc đời ông. Tuy nhiên, chúng ta cần nhận ra những chức vụ tương tự với chức vụ của Áp-ra-ham, Giô-suê và Đa-vít cộng tác với nhau như thế nào, qua đó chúng ta có thể bước vào trong sự phấn hưng và đạt được cơ nghiệp trọn vẹn của chúng ta.

1. ÁP-RA-HAM NHẬN LÃNH LỜI HỨA

Chủ đề về sự phấn hưng có nhiều phương diện khác nhau. Chúng ta có thể thấy một trong những phương diện đó trong giao ước Đức Chúa Trời ban cho Áp-ra-ham. Trên cùng một nền tảng vững chắc này, chúng ta có thể nhận thấy cách mà những lời hứa của Chúa cho Hội thánh cũng sẽ được ứng nghiệm.

Giao ước là sự đồng thuận của cả hai bên tham gia giao ước. Ngày nay chúng ta thấy nhiều sự đồng thuận bị phá vỡ một cách dễ dàng. Hít-le từng lập nhiều giao kèo và hiệp ước, nhưng ông ta liên tục phá vỡ chúng. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời thì hoàn toàn khác khi Ngài lập giao ước với Áp-ra-ham.

LỜI HỨA CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI LÀ CHẮC CHẴN

Sáng thế ký chương 15 viết về việc Chúa lập giao ước với Áp-ra-ham. Câu 9-10, Áp-ra-ham bắt những con vật làm của lễ và xẻ chúng ra làm đôi. Lý do là, ở Trung Đông cổ đại, khi hai bên thiết lập giao ước, họ sẽ cắt đôi những con sinh tể ra và hai bên tham gia giao ước sẽ cùng bước đi giữa xác con vật đã bị xẻ đôi để đóng ấn giao ước ấy. Trong giao ước của Chúa với Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời và Áp-ra-ham là hai bên tham gia giao ước cần phải bước qua xác các con vật. Tuy nhiên, trong câu 12 chúng ta đọc thấy rằng Áp-ra-ham chìm vào một giấc ngủ mê nên ông đã không đóng ấn giao ước. Thay vào đó, trong câu 17, *“Khi mặt trời lặn và bóng tối bao trùm, kìa có một lò lửa đang bốc khói, và một ngọn đuốc cháy rực đi ngang qua giữa xác các con vật đã bị xẻ đôi.”* Vậy hai bên đóng ấn giao ước lúc ấy là Đức Chúa Cha (Lò lửa bốc khói, Hê-bơ-rơ 12:29) và Chúa Giê-su Christ (Ngọn đuốc cháy rực, Giăng 8:12).

Áp-ra-ham đã không bước qua xác con con vật bởi vì giao ước này không phụ thuộc vào sự hứa hẹn hay khả năng của loài người. Nhưng giao ước đã được lập và sẽ được giữ bằng quyền năng của Đức Chúa Cha và Chúa Giê-su Christ. Đức Chúa Cha và Chúa Giê-su Christ đã đồng ý với nhau để làm trọn giao ước mà Ngài đã lập với Áp-ra-ham. Vì thế mà giao ước ấy không bao giờ có thể bị phá vỡ.

Nhiều năm sau khi Chúa lập giao ước này, Ngài nhắc lại lời hứa về sự ứng nghiệm của nó cho ông (Sáng 17:1-5). Rất tuyệt vời khi Đức Chúa Trời phán điều gì với chúng ta, nhưng còn tuyệt vời hơn nữa khi Ngài tái xác nhận một lời hứa mà Ngài đã ban cho bạn từ nhiều năm. **Đôi khi, chúng ta có thể quên những gì Chúa phán với chúng ta, nên chúng ta phải luôn cẩn thận giữ những lời hứa của Ngài trong lòng mình.** Tuy nhiên, cho dù chúng ta quên đi nữa thì Đáng lập lời hứa sẽ không bao giờ quên.

Trải qua 400 năm sau, đến thời Môi-se, chúng ta thấy trong Xuất 2:24, *“...Đức Chúa Trời nhớ lại giao ước Ngài với Áp-ra-ham”*. Suốt thời kỳ lịch sử dân Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời luôn nhớ giao ước mà Ngài đã lập với Áp-ra-ham. Kể cả trong thời hiện tại, chúng ta thấy Chúa vẫn đang sửa soạn dân tộc Y-sơ-ra-ên hiện đại để họ bước vào sự ứng nghiệm xa hơn giao ước mà Ngài hứa với Áp-ra-ham.

Hiểu điều ấy là một việc quan trọng vì giao ước với Áp-ra-ham là chìa khóa bước vào sự phân hưng cho Hội thánh Đức Chúa Trời. Bởi đức tin vào Đấng Christ, chúng ta là dòng dõi của Áp-ra-ham (Ga-la-ti 3:29), và trong những ngày cuối cùng này, Đức Chúa Trời sẽ làm trọn lời hứa của Ngài cho Áp-ra-ham qua Hội thánh. Quan trọng là chúng ta phải giống như chi phái Y-sa-ca trong I Sử ký 12:32, họ là những người biết thời và kỳ mà họ đang sống và biết điều mình nên làm. Chúng ta không muốn chỉ đứng ngoài quan sát việc Đức Chúa Trời sắp sửa thực hiện, nhưng chúng ta muốn có một kinh nghiệm cá nhân về cơn phân hưng mà Chúa đang chuẩn bị dân Ngài để đón nhận.

Vào đúng thời điểm đã ấn định, Đức Chúa Trời nhớ lại lời hứa Ngài đã lập với Hội thánh, và lời hứa Ngài đã lập với cá nhân mỗi chúng ta. Tôi còn nhớ khi tôi còn là một cậu bé, một thiên sứ của Chúa đứng bên cạnh tôi và trao cho tôi một khái tượng và những lời hứa. Tôi tin chắc rằng Đức Chúa Trời sẽ làm ứng nghiệm trên đời sống tôi những gì Ngài đã bày tỏ cho tôi lúc ấy.

Cách đây nhiều năm, khi tôi còn ở Anh, tôi đã chứng kiến một cách rất sống động cách thể nào Chúa nhớ những lời hứa của Ngài. Có một giáo sĩ trở về từ Châu Phi để giáo dưỡng con mình. Ông ấy đã trở thành mục sư nhưng ông đánh mất khái tượng về sự kêu gọi của Chúa dành cho ông đối với công trường truyền giáo, và trong nhiều năm, ông phải chịu đựng hết sự đau khổ này đến sự đau khổ khác. (Nếu bạn ưu tiên con cái bạn trước Chúa, bạn sẽ phải đau buồn, nhưng nếu bạn đặt Chúa trước, Ngài sẽ chăm sóc mọi điều khác). Khi tôi đến thăm ông tại một ngã rẽ trong cuộc đời ông, Đức Chúa Trời đã bắt đầu nhen lại những lời tiên tri mà Ngài đã ban cho ông cách đó nhiều năm.

Người đàn ông này đã quay trở lại với Chúa với trọn tấm lòng, và cầu xin Ngài làm ứng nghiệm khái tượng trước đây. Đức Chúa Trời sai ông quay trở lại Châu Phi, và sáu tháng sau, ông hướng dẫn một cuộc phân hưng mạnh mẽ với nhiều người được cứu, chữa lành và được đầy dẫy Đức Thánh Linh. Sau đó, ông về Anh, bây giờ thì đã qua đời và về với Chúa. Nhưng chỉ trong sáu tháng, Chúa đã khiến ông kết quả dư dật.

Tôi tin rằng một số người trong các bạn đang đọc điều này có sự kêu gọi của Chúa trên đời sống mình từ nhiều năm nay, nhưng các bạn đã phớt lờ sự kêu gọi ấy. Chúa mong muốn đặt đức tin trong lòng các bạn để bạn nhận ra rằng Ngài nhớ lời hứa của Ngài dành cho bạn. Nếu bạn quay lại với Chúa một cách tươi mới thì những lời hứa, ân tứ, và sự kêu gọi của Chúa trên đời sống bạn sẽ được phục hồi và làm trọn.

CƠ NGHIỆP GẤP ĐÔI CỦA ÁP-RA-HAM

Áp-ra-ham là người của Đức Chúa Trời, người đã nhận lãnh những lời hứa vĩ đại. Có hai phần trong lời hứa dành cho ông: một cơ nghiệp trên đất và một cơ nghiệp thiêng liêng thiên đàng.

Sáng 13:15-16, Đức Giê-hô-va đã hứa với Áp-ra-ham rằng, “*Tất cả vùng đất mà con thấy, Ta sẽ ban cho con và cho dòng dõi con đời đời. Ta sẽ làm cho dòng dõi con đông như bụi trên đất...*”. Đức Chúa Trời phán với Áp-ra-ham rằng dòng dõi ông sẽ được ban cho cơ nghiệp địa lý trên mặt đất (*như bụi trên đất*). Sau đó, trong Sáng 22:17, Đức Chúa Trời cũng hứa làm cho dòng dõi Áp-ra-ham đông “*như sao trên trời.*” Điều này ý nói Áp-ra-ham cũng được ban cho cơ nghiệp thiêng liêng thiên đàng thông qua dòng dõi mình.

Dù chúng ta quên những Lời hứa của Đức Chúa Trời, Đấng lập những Lời hứa ấy sẽ không bao giờ quên.

CƠ NGHIỆP ĐỊA LÝ CỦA CHÚNG TA

Có một cơ nghiệp địa lý mà Đức Chúa Trời muốn ban cho dân Ngài. Chúng ta không thể cứ đi đến bất cứ đâu chúng ta muốn và công bố rằng khu vực đó thuộc về chúng ta. Để có thể giành nơi nào đó về cho vương quốc Đức Chúa Trời, trước hết chúng ta phải nhận được khái tượng từ Chúa về ranh giới Ngài ban cho chúng ta. Có thể Chúa sẽ ban cho hội thánh này khái tượng rao giảng Phúc âm cho địa phương họ đang sống. Cho hội thánh khác, Ngài có thể phán và gọi họ giống như gọi Giô-sép, người trở thành một “*nhành cây trĩu quả nhánh phủ trên tường*” (Sáng 49:22). Điều này có thể được hiểu rằng họ sẽ giành được những khu vực hoặc thành phố lân cận về cho Đấng Christ, hoặc tham gia vào công việc truyền giáo.

Đức Chúa Trời đã ban cho Áp-ra-ham khái tượng trở thành cha nhiều dân tộc (Sáng 17:4). Cơ nghiệp của ông không chỉ là một hay hai thành phố, mà là nhiều quốc gia. Đây cũng là khái tượng chúng ta cần trong thời kỳ này. Đức Chúa Trời đang phán với chúng ta về những ngày cuối rốt, “*Trong ngày ấy, nhiều nước sẽ quy phục Đức Giê-hô-va và trở nên dân Ta...*” (Xa-cha-ri 2:11). Kinh Thánh cũng công bố rằng, “*..nước chưa biết người sẽ chạy đến với người, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên là Đấng làm cho người được vinh hiển*” (Ê-sai 55:5). **Có những quốc gia đang chờ đợi các hội thánh bước vào phần hưng và vào sự vinh hiển của Đức Chúa Trời.** Khi điều này xảy ra, những quốc gia này sẽ giơ tay hướng về Đức Chúa Trời, như Thi thiên 68:3 nói về Ê-thi-ô-pi. Chúng ta cần mở rộng khái tượng của mình

để thấy rằng trước khi Chúa trở lại, sẽ diễn ra những cuộc phản hưng vĩ đại mang nhiều dân tộc trở lại với Đức Chúa Trời.

Khi nghiên cứu những cuộc phản hưng trong thời kỳ Hội thánh, chúng ta thấy khi diễn ra phản hưng, toàn bộ đất nước được bao trùm bởi Thần Linh Đức Chúa Trời và được biến đổi hoàn toàn cho tới khi họ tuyên bố Đức Chúa Trời là Đấng cai trị đất nước họ. Thời Martin Luther, nước Đức đã được thay đổi và trở lại trong đường lối Đức Chúa Trời. Con phản hưng đã tạo ảnh hưởng hết sức to lớn đến nỗi cho đến ngày nay giáo hội quốc gia của nước Đức là Giáo hội Lutheran.

Ở Anh quốc vào thời John Wesley cũng tương tự. Anh quốc lúc ấy hết sức sa đọa, tràn ngập trong sự say sưa và thế gian. Nhưng sau cuộc phản hưng do John Wesley dẫn dắt, cả đất nước đã quay trở về với đường lối Đức Chúa Trời.

Đầu thế kỷ 20, Evan Roberts dẫn dắt cuộc phản hưng xứ Wales. Phản hưng đã tạo ảnh hưởng trên cả đất nước. Cả nước quay lại với Đức Chúa Trời vì người đàn ông này chưa thỏa lòng khi thấy Thánh Linh vận hành chỉ trên một hội thánh hay một khu vực mà thôi. Trong khi phản hưng không đi xa hơn ranh giới quốc gia, sự phản hưng đã lan tỏa trên diện rộng, khiến cho cả xứ Wales trở lại với Chúa.

Tôi tin rằng chúng ta cần phải hỏi Chúa về ranh giới địa lý của cơ nghiệp Ngài dành cho chúng ta. Bạn phải xin Chúa bày tỏ cho bạn những điều Ngài đã định cho bạn và hội thánh bạn. Chúa chắc sẽ phán với bạn rằng, “Ta muốn con tin rằng toàn bộ các thành phố xung quanh con sẽ trở lại với Ta và trở thành cơ nghiệp của con.” Tuy nhiên, tôi cũng tin rằng trong những ngày cuối cùng này, Đức Chúa Trời muốn mở rộng tầm nhìn của chúng ta và ban cho nhiều người trong dân Ngài khái tượng của Áp-ra-ham. Có những dân tộc sẽ trở thành cơ nghiệp của chúng ta.

CƠ NGHIỆP THUỘC LINH CỦA CHÚNG TA

Phần thứ hai trong lời hứa Chúa dành cho Áp-ra-ham là cơ nghiệp thuộc linh. Chúng ta không phải chỉ đạt cơ nghiệp địa lý trên đất, nhưng còn phải tin rằng Chúa dành sẵn cả cơ nghiệp thuộc linh cho các hội thánh bước vào trong những ngày sau rốt này.

Trong các thế hệ và các cuộc phản hưng thành công, Hội thánh không chỉ công bố giành lấy những vùng địa lý, mà còn mở rộng cơ nghiệp thuộc linh và tiến lên lĩnh vực thuộc linh cao hơn. Luther đã mang lại ảnh hưởng trên toàn nước Đức và đã tuyên bố quốc gia ấy dành cho Đức Chúa Trời. Nhân dân Đức đã từ bỏ các thần tượng của mình

khi xưa và quay trở lại thờ phượng Đức Chúa Trời hằng sống. Khi những ranh giới địa lý đã được giành được, Luther cũng mang họ đến ánh sáng rực rỡ hơn của cơ nghiệp thuộc linh mà ông có, đó là sự nhận biết sự xưng công chính bởi đức tin.

John Wesley bước vào lẽ thật xưng công chính bởi đức tin, tuy nhiên ông còn tiến xa hơn, nhận lãnh sứ điệp về sự thánh khiết và khái tượng truyền giáo. Qua cuộc phẫn hưng do ông khởi xướng, Anh quốc đã trở thành một quốc gia truyền giáo rộng rãi. Con phẫn hưng do Evan Roberts mang đến Wales đã phục hồi những lẽ thật về công tác của Đức Thánh Linh đối với dân sự Đức Chúa Trời. Từ thời Martin Luther, mỗi một cuộc phẫn hưng vĩ đại diễn ra đều góp phần dẫn Hội thánh đến sự sáng vĩ đại hơn, để rồi Hội thánh sẽ trở nên trưởng thành và đạt lấy cơ nghiệp thuộc linh đầy trọn.

CƠ NGHIỆP ĐẾN QUA DÒNG DỐI

Như chúng ta đã thấy, Áp-ra-ham là người nhận những lời hứa lớn lao từ Đức Chúa Trời. Tuy vậy, trong suốt quãng đời trên đất, ông mới chỉ đạt được một phần ứng nghiệm rất nhỏ của những lời hứa ấy. Đức Chúa Trời phán với Áp-ra-ham rằng dòng dõi ông sẽ được hưởng trọn vẹn cơ nghiệp đã hứa (Sáng 12:15-16; 15:4-5; 22:17-18). Vì thế, điều máu chót nằm ở chỗ dòng dõi.

Áp-ra-ham đã 100 tuổi khi sinh I-sa-ác. Đức Chúa Trời mất một thời gian rất dài sửa soạn Áp-ra-ham, để ông có thể sẵn sàng sinh ra đứa con của lời hứa. Rất thường, Chúa phải chờ đợi để làm thành những lời hứa của Ngài cho chúng ta, vì Ngài phải tìm kiếm xây dựng những phẩm chất trong chúng ta trước khi Ngài có thể ban phước và nhân bội những gì nơi chúng ta.

Vợ tôi và tôi đã chứng kiến một minh họa tuyệt vời cho lẽ thật này khi chúng tôi sống ở miền Tây Bắc nước Mỹ. Một vài tín đồ làm nghề nông ở đó đã giải thích cho chúng tôi việc họ phải dành nhiều năm để hoàn thiện một giống táo mới mà họ đặt tên là Golden Delicious. Họ cẩn thận cải tạo hạt giống trong nhiều năm, nhưng một khi hạt giống đã hoàn hảo, họ sẽ nhanh chóng nhân bội cây táo lên và xuất khẩu trái của nó đến nhiều quốc gia. Cũng tương tự như vậy, Đức Chúa Trời thường phải mất nhiều năm hoàn thiện phẩm chất của Con Ngài trong chúng ta, đến khi hạt giống thuần khiết được sản sinh, Ngài có thể nhân bội nó lên và đưa nó đi nhiều quốc gia một cách nhanh chóng. Cũng như Áp-ra-ham và Sa-ra đã sinh được đứa con trai của lời hứa ở tuổi già cả và trở hơn hy vọng sinh con theo lẽ tự nhiên, chúng ta sẽ thấy Đấng Christ bày tỏ qua Hội

thánh vào cuối thời kỳ này. Đấng Christ sẽ dấy lên và mang Hội thánh vào cơ nghiệp trọn vẹn!

2. GIÔ-SUÊ BẮT ĐẦU BƯỚC VÀO VÀ CHIẾM LẤY SẢN NGHIỆP

Áp-ra-ham cả đời làm khách lạ trong xứ mà ông và dòng dõi ông đã được hứa ban cho. Tất cả những gì ông được sở hữu trong cơ nghiệp Chúa hứa là cánh đồng và ngôi mộ dùng chôn cất Sa-ra (Sáng 23:3-20). Người nam mà sau đó Chúa dấy lên để bắt đầu chiếm lấy sản nghiệp là Giô-suê. Đức Chúa Trời đang tìm kiếm nhiều Giô-suê, những người có thể lãnh đạo dân Ngài bước vào trong cơ nghiệp của họ trong những ngày sau rốt này. Cuộc đời và chức vụ của Giô-suê có thể được chia làm ba phần: quá trình chuẩn bị của ông, quá trình vượt sông tiến vào đất hứa và quá trình chiếm xứ.

SỰ CHUẨN BỊ CỦA GIÔ-SUÊ

Lần đầu tiên chúng ta đọc về Giô-suê trong Kinh Thánh là ở Xuất 17:9 khi ông lãnh đạo dân Y-sơ-ra-ên trong cuộc chiến chống lại dân A-ma-léc. Dân A-ma-léc tượng trưng cho xác thịt vì A-ma-léc là cháu trai của Ê-sau – một người đầy tính xác thịt (Sáng 36:12). Để trở thành một lãnh đạo, chúng ta phải có sự đắc thắng đối với xác thịt trong đời sống cá nhân của chúng ta. Nếu không thì A-ma-léc (tức là những công việc xác thịt) sẽ nổi dậy và hủy hoại chúng ta, như cách chúng hủy diệt cuộc đời Sau-lơ. Đức Chúa Trời đã truyền cho vua Sau-lơ phải hủy diệt hoàn toàn quân A-ma-léc, nhưng Sau-lơ bất tuân. Đến cuối cuộc đời mình, ông đã bị một tên lính A-ma-léc giết chết (2 Sa-mu-ên 1:6-10). Điều quan trọng là phải nhận ra rằng nếu chúng ta đang chuẩn bị cho chức vụ lãnh đạo, chúng ta phải có một đời sống cá nhân đắc thắng xác thịt của mình. Khi chúng ta còn trẻ, chúng ta cần kêu cầu với Chúa rằng, “Lạy Chúa, xin hãy tạo nên trong con một tấm lòng trong sạch và ngay thẳng. Lạy Chúa Giê-su, con muốn đối diện với những lĩnh vực xác thịt trong đời sống của con. Khi con còn trẻ, xin Chúa ban cho con sự đắc thắng trên những lĩnh vực này, để rồi sau này khi đã về già, chúng không thể nổi lên và đánh bại con được.”

Chúng ta cũng đọc được rằng Giô-suê đã tập nán lại trong sự hiện diện của Chúa khi ông được cùng Môi-se lên núi của Đức Chúa Trời (Xuất 24:13). Sau đó, chúng ta thấy Giô-suê đã tiếp tục ở lại trong đền tạm thậm chí sau khi Môi-se đã hoàn tất việc mình và rời khỏi đó (Xuất 33:11). Giô-suê ở lại trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời để củng cố mối quan hệ thân mật với Ngài. Tất cả các chức vụ thật đều là kết quả của việc

dành thì giờ gặp gỡ Chúa cách cá nhân và để cho Ngài đặt phẩm cách của chính Ngài trong chúng ta.

Trước khi được chọn làm lãnh đạo kế tục của Y-sơ-ra-ên, Giô-suê đã học tập sự trung tín trong địa vị hầu việc cho Môi-se (Xuất 24:13). Trách nhiệm sẽ ngày càng gia tăng khi chúng ta trung tín làm những việc nhỏ trong đời sống hằng ngày. Và tuyệt đối đừng bao giờ để bạt những người không thực hiện tốt trách nhiệm trong những việc nhỏ. Nếu chúng ta được giao cho rửa chén hay lau dọn hội thánh, có thể không có con người nào đứng canh chừng chúng ta, nhưng Chúa làm điều đó. Và sau đó, chính Chúa là Đấng nâng những người trung tín lên những trách nhiệm cao trọng hơn. Chúa Giê-su phán, *“Ai trung tín trong việc rất nhỏ cũng trung tín trong việc rất lớn”* (Lu-ca 16:10).

BĂNG QUA SÔNG GIÔ-ĐANH, TIẾN VÀO SẢN NGHIỆP

Đức Chúa Trời đã phán với Giô-suê trước khi ông lãnh đạo dân Y-sơ-ra-ên băng qua sông Giô-đanh, tiến vào đất hứa (Giô-suê 1:1-9). Trong câu 3, Chúa phán bảo Giô-suê rằng *“Bất cứ nơi nào bàn chân các con đạp đến thì Ta ban cho các con.”* Chúa nhắc lại lời hứa của Ngài lập trước đó với Áp-ra-ham trong Sáng 13:17. Đến đây, Chúa lập lại lời hứa ấy với người sắp bước vào sở hữu sản nghiệp.

Trong Giô-suê 1:5, Đức Chúa Trời cũng ban cho Giô-suê lời hứa về chức vụ lãnh đạo dành cho ông – *“Trọn đời con sẽ không có ai có thể đứng nổi trước mặt con. Ta sẽ ở với con như Ta đã ở với Môi-se, Ta sẽ không lìa con, không bỏ con đâu.”* Một lãnh đạo phải có được lời hứa của Chúa dành cho cá nhân mình. Anh ta không thể chỉ bước đi dựa trên lời hứa dành cho người lãnh đạo trước mình. Bạn cũng không thể nói rằng “tôi sẽ trở thành mục sư tiên phong hay một giáo sĩ bởi vì mục sư của tôi đã sai tôi, và tôi tin cậy ông ấy”. Không, nhưng khi bạn được cử đi ra, bạn phải có lời hứa riêng cho mình từ nơi Đức Chúa Trời.

Trong câu 7, Chúa phán tiếp rằng, *“Hãy mạnh dạn, thật can đảm và cẩn thận làm theo tất cả luật pháp...”* (Giô-suê 1:7). Trước khi Giô-suê băng qua sông Giô-đanh vào đất hứa, Đức Chúa Trời gặp gỡ ông và truyền cho ông phải vâng giữ tất cả Luật pháp, không chỉ là một phần của Luật pháp. **Điều quan trọng dành cho lãnh đạo là phải hoàn toàn tuân theo luật pháp của Đức Chúa Trời, vì chức vụ lãnh đạo quyết định hội thánh bước đi với Chúa xa đến đâu.** Nếu lãnh đạo chấp nhận những giáo lý không đúng đắn và cho phép sự pha trộn, thì sản nghiệp của hội thánh sẽ bị ô uế. Đức Chúa Trời muốn một hạt giống tin kính và thánh khiết. Lý do Chúa đuổi toàn bộ dân

Ca-na-an ra khỏi xứ là bởi vì họ gian ác và đã làm ô uế xứ. Tại sao Chúa phải ban xứ cho chúng ta nếu chúng ta có cùng những tội lỗi của dân trong xứ là dân mà Chúa sắp trục xuất? Điều này giống như việc một người đàn ông cố gắng đuổi quỷ ra khỏi một người khác, nhưng con quỷ này nói với anh ta rằng, “Mày sẽ không đuổi tao được đâu, bởi vì bạn tao đang ở trong mày!”

Đôi khi, người ta tự hỏi tại sao vẫn cứ cần lập một hội thánh hay một công trường truyền giáo mới ở những nơi đã có nhiều cái rồi. Lý do có khi là vì những hội thánh hoặc công trường khác đã không hoàn toàn theo luật pháp của Chúa. Đấng Christ sắp quay trở lại với một nàng dâu không tì, không vết. Đó là lý do tại sao chúng ta muốn đầu phục Đức Chúa Trời một cách trọn vẹn. Những người tìm kiếm sự thánh khiết là những người sẽ được ban cho cơ nghiệp.

Kinh Thánh chép rằng khi dân Y-sơ-ra-ên băng qua sông Giô-đanh, dân sự đi cách xa hòm giao ước 2000 cu-bít (Giô-suê 3:4) (BTT). 2000 là con số nói về bề dày của thời đại Hội thánh. Vì thế, khi chúng ta đọc thấy rằng dân sự phải đi theo sau hòm giao ước (là hình ảnh của Chúa Giê-su Christ chúng ta) khoảng 2000 cu-bít, thì điều này có nghĩa là khoảng 2000 năm sau khi Chúa Giê-su đã bước vào sản nghiệp của Đức Chúa Trời, Hội thánh sẽ bước vào sản nghiệp của Chúa trong những ngày cuối cùng.

Sản nghiệp mà Hội thánh sẽ bước vào được bày tỏ qua ba người vợ của Áp-ra-ham – A-ga, Sa-ra và Kê-tu-ra. A-ga đại diện cho Y-sơ-ra-ên vào thời kỳ luật pháp (Ga-la-ti 4:24-25). Sa-ra là hình ảnh của thời kỳ Hội thánh (Ga-la-ti 4:24-25), và Kê-tu-ra tượng trưng cho Y-sơ-ra-ên thời kỳ Thiên hy niên. Tuy nhiên, chúng ta đọc trong Sáng 25:1-6 về việc Áp-ra-ham ban cả gia tài cho con trai của Sa-ra – Y-sác, trong khi đối với các con khác, ông chỉ ban cho một số phẩm vật. Tương tự như thế, Hội thánh phải được thừa kế tất cả các phước hạnh thuộc linh. Mọi thứ mà Đức Chúa Trời đã hứa cho Áp-ra-ham sẽ được ứng nghiệm thuộc linh trên Hội thánh.

Chúng ta cần mở mắt nhìn xem những gì Đức Chúa Trời đã hứa cho thế hệ này trong Lời của Ngài. Chúng ta phải tin rằng Chúa sẽ trở lại với một Hội thánh tinh sạch, không tì không vết. Chúng ta muốn kêu cầu Đức Chúa Trời, nói rằng, “Chúa ơi, con muốn biết những gì Ngài sắp khai phóng trên Hội thánh Ngài vào những ngày cuối cùng này. Lạy Chúa, con xin Ngài thực hiện sự trọn vẹn, sự thánh khiết và sự đẹp đẽ của Ngài trong con, để con không bị trật phần nào trong những điều mà Ngài đã hứa cho Hội thánh vào những ngày sau rốt này.”

Ý nghĩa thuộc linh của việc vượt sông Giô-đanh có sự quan trọng đặc biệt. Cách đây nhiều năm khi vợ tôi và tôi lần đầu tiên đến Y-sơ-ra-ên, Chúa phán với chúng tôi rằng Ngài muốn chúng tôi băng qua sông Giô-đanh. Khi chúng tôi qua sông ấy, tôi hỏi, “Lạy Chúa, điều này có nghĩa là gì?” Đức Chúa Trời trả lời, “Đây là phép cắt bì trong tâm lòng – tức là đời sống bị đóng đinh.” Việc vượt sông Giô-đanh là một thứ kinh nghiệm mà qua đó chúng ta biết con người cũ của mình đã bị đóng đinh với Đấng Christ (Ga-la-ti 2:20, Rô-ma 6:6). Chúng ta cũng đọc trong Giô-suê 3:15-16 về thành A-đam, nơi nước từ thượng nguồn chảy xuống biển Chết bị chặn lại một quãng xa để dân Y-sơ-ra-ên băng qua sông. A-đam là hình ảnh của bản chất tội lỗi cũ, là thứ cần phải bị ngăn chặn và loại bỏ nếu chúng ta muốn tiến vào “Đất Hứa.”

Trong chương 5 sách Giô-suê, sau khi qua sông Giô-đanh, dân Y-sơ-ra-ên đến Ghinh-ganh ngay. Ghinh-ganh là nơi tất cả những người nam Y-sơ-ra-ên chịu cắt bì, tức là cắt bỏ phần da quy đầu. Theo ý nghĩa thuộc linh, điều này tượng trưng cho việc cắt bỏ bản chất A-đam, bản chất tự nhiên, tội lỗi bẩm sinh của chúng ta (Rô-ma 2:28-29). Ghinh-ganh là nơi Chúa cắt bỏ trong chúng ta những điều mà Ngài đã phán khi vượt sông Giô-đanh. Chúng ta có thể rất đau đớn khi Chúa cắt tĩa những điều trong tâm lòng và đời sống chúng ta. Tuy vậy, như Áp-ra-ham đã được truyền bảo trong Sáng thế ký 17:7-14, ông và dòng dõi ông phải cắt bì để thừa hưởng xứ Ca-na-an. Điều này cũng đúng đối với Cơ Đốc nhân khi xét theo ý nghĩa thuộc linh, chúng ta không thể nhận lãnh sản nghiệp của mình cho tới khi chúng ta được cắt bì trong tâm lòng chúng ta.

**Chúng ta
phải tin rằng
Chúa sẽ trở
lại với một
Hội thánh
tinh sạch,
không tì,
không vết.**

Năm 1981, khi còn sống tại New Zealand, tôi được hai thiên sứ viếng thăm. Một trong hai vị này rất to lớn, và người cầm một thanh gươm với dòng chữ “Sự cắt bì” được viết ở đầu lưỡi gươm. Chúa phán với tôi rằng, “Ta đã đến để cắt bì dân Ta và Ta sẽ bắt đầu từ những người lãnh đạo. Những kẻ để Ta cắt bì sẽ được bước vào những phước hạnh lớn hơn.” Một thiên sứ khác hình dạng nhỏ hơn, mang dòng chữ “Người thi hành”. Chúa phán rằng, “Nếu dân ta không sẵn lòng cho phép Ta cắt bì họ, Ta sẽ sai thiên sứ khác đến để thi hành ý muốn của Ta.” Thật đáng tiếc là chúng ta đã và đang thấy thiên sứ thứ nhì xuất hiện và phán xét nhiều tội lỗi.

CHIẾM XỨ

Mục đích của chức vụ “Giô-suê” là mang chúng ta qua sông Giô-đanh và dẫn chúng ta vào sở hữu xứ hứa. Để bước vào đất hứa chúng ta cần phải được thánh hóa, tuy nhiên, để thực sự sở hữu vùng đất ấy, chúng ta phải đánh những trận chiến chống kẻ thù nghịch. Thực tế thì Việc Chúa thanh tẩy chúng ta và trừ bỏ những điều sai quấy khỏi đời sống chúng ta không có nghĩa là chúng ta đã sở hữu xứ. Điều đó chỉ mới là bước chuẩn bị để rồi chúng ta có thể đứng vững chống lại kẻ thù.

Để khiến Giô-suê có khả năng đánh bại kẻ thù nghịch, Chúa đã hiện ra với ông dưới hình dạng tướng đạo binh của Đức Chúa Trời (Giô-suê 5:13-15). Mỗi “Giô-suê” ngày nay phải nhận được khải thị về Chúa Giê-su Christ như là Vua chiến trận. Chúng ta cũng phải biết ấy là “*chẳng phải bởi quyền thế, cũng chẳng phải bởi năng lực, nhưng bởi thần Ta*” mà Ngài sẽ lật đổ kẻ thù (Xa-cha-ri 4:6). Đó là nhờ sự xúc dầu mà chúng ta có thể trục xuất những thế lực ma quỷ và bất kì sự gian ác nào đang kiểm soát đất nước, và có thể thu hoạch một mùa gặt bội thu các linh hồn cho Đức Chúa Trời.

Chúa đã ban cho Giô-suê những kế hoạch trong trận chiến đầu tiên mà ông đối mặt tại thành Giê-ri-cô. Giô-suê không biện luận, nhưng vâng theo y như những điều Đức Chúa Trời phán bảo. Kết quả là dân Y-sơ-ra-ên đã dành chiến thắng vinh quang. Tuy nhiên, khi tìm hiểu về những trận chiến tiếp theo, chúng ta thấy rằng kế hoạch dành cho trận Giê-ri-cô không bao giờ được sử dụng lại nữa. Việc Chúa trao cho chiến lược cũng được tìm thấy trong trận chiến của vua Đa-vít (2Sa-mu-ên 5:18-25). **Lãnh đạo phải hạ mình cầu hỏi Chúa về kế hoạch chiến trận của Ngài, chứ không được tự quyền hành động hâu cho có thể đắc thắng mọi kẻ thù.**

Sau trận Giê-ri-cô, Y-sơ-ra-ên đi đến chỗ phải chống lại thành nhỏ A-hi. Lời khuyên mà Giô-suê nhận được từ những tướng lĩnh của ông có vẻ rất hợp lý. Họ nghĩ rằng đây chỉ là một thành nhỏ bé, nên không cần phải đưa cả dân chúng lên đánh chiếm. Điều ấy là suy luận theo sự khôn ngoan của loài người, tuy nhiên, vì không cầu hỏi Chúa, nên đội quân của Giô-suê đã bị đánh bại. Ông đã sấp mặt xuống trước Đức Chúa Trời ăn năn và Chúa đã bày tỏ cho ông rằng ấy là vì có tội lỗi trong trại quân. Vì tội lỗi của chỉ một người là A-can mà đã mang đến thất bại cho cả đội quân.

Để xóa bỏ tội lỗi này khỏi trại quân, họ đã ném đá A-can tại thung lũng A-cô (Giô 7:26). Tuy nhiên, sách Ô-sê chép rằng, “*Từ nơi đó, Ta sẽ ban cho nó vườn nho, biến thung lũng A-cô thành cánh cửa hy vọng...*”. “A-cô” trong tiếng Do Thái có nghĩa là

“rắc rối”. Trong “trùng rắc rối” này, Đức Chúa Trời đã phán rằng Ngài sẽ đặt một cánh cửa hy vọng.

Dân Y-sơ-ra-ên đã bị đánh bại và nản lòng, nhưng Đức Chúa Trời đã ban cho họ hy vọng. Đôi khi, cá nhân chúng ta sẽ phải đi qua Trùng A-cô. Có thể là vì lỗi lầm của riêng mình hay có thể là vì tội lỗi của những người xung quanh ngăn trở chúng ta bước tới. Và chúng ta không cần hỏi kế hoạch chiến đấu của Ngài. Tuy nhiên, ngay giữa “trùng rắc rối” ấy của chúng ta, Đức Chúa Trời ban cánh cửa hy vọng. Sau khi thanh tẩy chính mình và hạ lòng xuống trước Chúa tại thung lũng A-cô, chúng ta sẽ đánh bại kẻ thù mình như Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên khi xưa đã làm.

Một thất bại khác của Giô-suê được ghi lại trong sách Giô-suê chương 9, khi dân Y-sơ-ra-ên lập hòa ước với dân Ga-ba-ôn. Đức Chúa Trời đã truyền bảo họ phải hủy diệt hoàn toàn các dân trong xứ nhưng Giô-suê thất bại trong việc cầu hỏi Ngài nên bị dân Ga-ba-ôn lừa gạt, khiến cho phải lập hòa ước với dân ấy. Chúng tôi từng đi đến nhiều đất nước trên thế giới, giúp đỡ nhiều tổ chức và công trường truyền giáo, và chúng tôi đã thấy những trường hợp tương tự xảy ra nhiều lần.

Chúng ta phải cẩn thận trong việc liên kết với những người ở xứ sở mà Chúa đã có ý định ban cho chúng ta. Nếu chúng ta làm vậy, chúng ta có thể không được sở hữu tất cả những gì Chúa đã hoạch định cho mình. Thường có những tổ chức và hội thánh muốn chia đất. Họ có thể sẽ nói rằng đây là địa bàn của họ và bảo chúng ta đi nơi khác làm việc. Hoặc giả họ sẽ nói rằng họ cũng giống như chúng ta, thế nên chúng ta có thể gia nhập và trở thành một phần trong nhóm của họ. Nhưng nếu Đức Chúa Trời đã nói rằng Ngài muốn ban vùng ấy cho chúng ta làm cơ nghiệp và chúng ta đã sai lầm trong việc hợp tác với họ thì chúng ta không còn cơ hội sở hữu đất ấy nữa.

Giô-suê và quân đội Y-sơ-ra-ên đã giành được hầu hết đất hứa, nhưng chỉ dừng lại ở chiến thắng một phần và đã không xua đuổi toàn bộ kẻ thù khỏi xứ (Giô-suê 13:1; 18:3). Điều này rất đúng về tấm lòng con người. **Nhiều Cơ Đốc nhân khi đã đạt đến một mức độ nhất định trong bước đường đi với Chúa thì thỏa lòng ở tại đó, trong khi đáng lẽ họ cần phải tiến lên để đánh bại tất cả những kẻ thù nghịch và đạt mục tiêu sự kêu gọi cao hơn của Đức Chúa Trời!** Đa-vít là người mà sau này đã mang dòng dõi Áp-ra-ham vào trong cơ nghiệp trọn vẹn của họ. Vì thế, chúng ta cần hiểu những bí quyết trong đời sống của Đa-vít, tức là những điều sẽ khiến chúng ta có thể hoàn toàn bước vào cơ nghiệp của mình.

3. ĐA-VÍT ĐÃ GIÀNH ĐƯỢC CƠ NGHIỆP TRỌN VẸN

Như chúng ta đã thấy, Áp-ra-ham nhận lãnh lời hứa của Đức Chúa Trời rằng ông và dòng dõi ông sẽ giành được một sản nghiệp vĩ đại. Tuy nhiên Hê-bơ-rơ 11:3 nói rằng ông đã qua đời trong đức tin, chưa nhận lãnh những điều đã hứa. Sau đó, Giô-suê là người đã bắt đầu lãnh đạo dân Y-sơ-ra-ên vào chiếm xứ, nhưng dân sự Đức Chúa Trời đã bằng lòng thỏa hiệp với kẻ thù và chỉ sở hữu một phần cơ nghiệp. Vì thế phải trải qua nhiều năm sau đó, Đức Chúa Trời mới đẩy lên Đa-vít để hoàn tất những gì Giô-suê đã khởi sự. Đa-vít đã mang dân Y-sơ-ra-ên vào trong sự ứng nghiệm khải tượng kếp của Áp-ra-ham, đó là sản nghiệp địa lý tự nhiên cũng như sản nghiệp thuộc linh.

ĐA-VÍT NHẬN TRỌN VẸN SẢN NGHIỆP ĐỊA LÝ

Đa-vít là một vị vua chiến trận, người đã đánh bại các quốc gia xung quanh và giành toàn vẹn biên giới địa lý đã hứa cho Áp-ra-ham. Kẻ thù cuối cùng mà Chúa phán cùng Áp-ra-ham là dân Giê-bu-sít trong Sáng 15:18-21. Dân Giê-bu-sít sống trong Đất Hứa vào đúng thời của vua Đa-vít. Nhưng khi Đa-vít đã đánh bại kẻ thù cuối cùng này, ông xây đền lữ trên núi Si-ôn, trong thành Giê-ru-sa-lem, thủ đô mình.

Từ Si-ôn, Đa-vít tiến lên nắm quyền cai trị toàn Y-sơ-ra-ên và toàn bộ các dân xung quanh. Ông nói trong Thi thiên 18:43-44, *“Chúa đã cứu con khỏi sự tranh chấp của dân chúng, lập con làm đầu các nước, một dân không quen biết sẽ phục vụ con. Vừa nghe nói về con, chúng đã vâng lời rồi. Các dân ngoại khúm núm trước con.”*

Đa-vít cũng ghi lại trong Thi thiên 2:8 lời hứa đặc biệt của Đức Chúa Trời, là lời hứa cũng có thể áp dụng trên chúng ta, *“Hãy cầu xin Ta, Ta sẽ ban cho con các nước làm cơ nghiệp, và khắp cõi địa cầu làm tài sản.”* Trong những ngày sau rốt này, Chúa sẽ đưa đến những cơn phẫn hưng lớn để ban cho chúng ta một cơ nghiệp trong các dân tộc. Hãy cầu hỏi Chúa về ranh giới địa lý của bạn và hội thánh bạn, không chỉ trong địa phương hay đất nước bạn nhưng còn ở nhiều quốc gia khác. **Cho dù có thể chúng ta không bao giờ đi ra nước ngoài, nhưng nếu chúng ta cầu nguyện cho các dân tộc và góp phần tiếp trợ cho những người đi ra hầu việc Chúa, thì chúng ta có thể bước vào cơ nghiệp ấy.**

ĐA-VÍT GIÀNH SẢN NGHIỆP THUỘC LINH

Đa-vít là một người theo lòng Chúa, người đã đạt được mục tiêu là sự kêu gọi cao của Chúa trên đời sống của ông. Ông đã nhận ba sự xúc dầu để đáp ứng điều này. Chúng ta

đọc về sự xức dầu đầu tiên của ông trong I Sa-mu-ên 16:13, là nơi ông được Đức Chúa Trời kêu gọi. Chúng ta cũng cần sự xức dầu này mở con mắt thuộc linh chúng ta ra và khiến chúng ta hiểu mục đích của điều mình đã được kêu gọi.

Vì Đa-vít đã chuẩn bị sẵn sàng để bước vào sự kêu gọi trở thành vua, nên ông được xức dầu lần thứ hai (II Sa-mu-ên 2:4). Đây là nơi ông được chọn làm vua Giu-đa. Lần thứ ba Đa-vít được xức dầu là khi ông trở thành vua toàn cõi Y-sơ-ra-ên (IISa-mu-ên 5:3). Ông nhận được sự xức dầu này nhờ lòng trung tín của mình. Ba sự xức dầu đó giúp vua Đa-vít hoàn toàn bước vào trong sản nghiệp của mình với tư cách là người được kêu gọi, chọn lựa và trung tín (Khải 17:14).

Đa-vít cũng đã bước vào nhận lấy chức vụ ba mặt của Đấng Christ, tức là chức vụ tiên tri, thầy tế lễ và nhà vua. Sau này ông còn dẫn dân sự Đức Chúa Trời đến chỗ chung phần cơ nghiệp thuộc linh ấy.

Đa-vít chính là vị tiên tri đã góp phần mang sự bao phủ về ơn nói tiên tri đến trên nhiều người trong vương quốc của ông (2 Sứ 29:25, 1 Sứ 25:2). Chúng ta cần kêu cầu Chúa phục hồi sự bao phủ của việc nói tiên tri như Đa-vít từng nhận lãnh, bởi vì sự bao phủ này rất cần thiết trong việc mang chúng ta vào sản nghiệp trọn vẹn. Trong những ngày cuối cùng này, Đức Chúa Trời sẽ tuôn đổ Thần của Ngài trên các con trai, con gái và khiến chúng nói tiên tri (Giô-ên 2:28).

Đa-vít cũng là một thầy tế lễ. Khi họ trên đường rước Hòm giao ước về, Đa-vít mặc ê-phốt bằng vải gai của thầy tế lễ (2Sa 6:14). Ông đặt Hòm giao ước trong Đền tạm trên núi Si-ôn, và đem cả dân tộc vào trong sự ngợi khen và thờ phượng. Hơn nữa, A-mốt 9:11 và Công vụ 15:14-17 thể hiện rằng Chúa muốn khôi phục lại Đền tạm Đa-vít trên Hội thánh Ngài. Chúng ta cần những mục vụ Đa-vít để mang dân sự Chúa vào sự đầy trọn trong chức vụ tế lễ ở những ngày sau rốt này.

Đa-vít không chỉ là một tiên tri và thầy tế lễ, ông còn là một vị vua. Dưới thời ông trị vì, toàn bộ dân sự Chúa được ở trong sự bao phủ của uy quyền vương quốc khi ông đem Y-sơ-ra-ên đến chỗ thống trị các dân tộc xung quanh. Để đưa Hội thánh đến chỗ trưởng thành, chúng ta cũng phải bước vào sự xức dầu về uy quyền, để được đồng cai trị với Đấng Christ.

Vợ tôi và tôi cách đây nhiều năm khi còn sống ở Phi Châu, chúng tôi giảng dạy cho một bộ tộc nguyên thủy. Khi tôi đang cầu nguyện về điều phải dạy cho họ thì Chúa phán với

tôi, “Ta sẽ có các vua và thầy tế lễ ra từ mọi chi phái, mọi nước và mọi tiếng nói. Hãy dạy cho tộc người nguyên thủy này cùng những lễ thật mà con dạy ở những quốc gia phát triển, vì Ta sẽ khiến họ trở nên các vua và thầy tế lễ cai trị cõi đời đời.” Đây là mối quan hệ mà Chúa muốn mang tất cả dân Ngài vào để rồi chúng ta có thể giành được sản nghiệp trọn vẹn của chúng ta.

SỰ SA NGÃ CỦA ĐA-VÍT VÀ SỰ PHỤC HỒI

Tôi muốn đề cập đến một khía cạnh khác trong đời sống của Đa-vít. Đa-vít được biết đến không chỉ bởi những phẩm hạnh tin kính, nhưng còn bởi sự sa ngã trong tội lỗi của ông. Trong các sách I Sa-mu-ên và II Sa-mu-ên, bản chất sa ngã của Đa-vít được miêu tả, nhưng trong sách I Sử ký và II Sử ký thì nó không được đề cập đến. Nguyên nhân là do các sách Sử ký bày tỏ Đa-vít dưới hình ảnh của Đấng Christ, trong khi Sa-mu-ên miêu tả ông trong hình dạng loài người với bản chất sa ngã.

Chúng ta cần xem xét vì sao Đa-vít đã rơi vào tội ngoại tình với Bát-sê-ba. Một trong những lý do là vì ông có quá nhiều vợ, điều vi phạm luật lệ dành cho các vua (Phục truyền 17:17). Thứ hai là Đa-vít đáng lẽ phải ra chiến trường thay vì ở lại cung điện của mình (II Sa-mu-ên 11:1). Khi Đa-vít ra chiến trường, Đức Chúa Trời luôn luôn bảo vệ ông vì ông tuân theo luật lệ chiến trận. Tuy nhiên, khi ông không tuân theo luật lệ hôn nhân dành cho một vị vua thì ông thất bại trong lĩnh vực đó. **Đức Chúa Trời sẽ bảo vệ chúng ta trong tất cả các lĩnh vực chúng ta vâng lời;** nhưng ở những lĩnh vực khác, khi chúng ta lờ đi hoặc khước từ Ngài, thì có thể chính Ngài sẽ phá dỡ bức tường bảo vệ quanh chúng ta (Thi 80:12-13).

Đức Chúa Trời muốn cảnh báo chúng ta đừng rơi vào tội lỗi như Đa-vít. Chúa Giê-su nói tiên tri về thế hệ cận kề trước sự tái lâm của Ngài là một thế hệ gian dâm (Mác 8:38). Chúng ta có thể thấy điều này đang dần ứng nghiệm với đủ kiểu suy đồi đạo đức trong thế gian.

Cách đây nhiều năm, tôi nhận được một khái tượng về một đất nước vào ngay đêm đầu tiên đặt chân đến đó. Tôi nhìn thấy dòng chữ “Sự gian dâm” trên đất nước này – Chúa đã bày tỏ cho tôi đó là tội lỗi chính yếu của dân tộc ấy. Sau khi được cứu, được báp-tem bằng nước và được đổ đầy Đức Thánh Linh, người ta phải được xử lý ngay lập tức vấn đề về ham muốn xác thịt. Tội lỗi này không được phép tiếp tục sau phép báp-tem trong Đức Thánh Linh, nếu không thì nó sẽ mở đường cho tất cả các thể loại giả hình và tà linh bước vào. Đức Chúa Trời đã yêu cầu chúng tôi phải giảng một cách kiên quyết về

tội lỗi này. Vậy chúng tôi giảng hết lần này đến lần khác. Cứ thế, chúng tôi quan sát thấy sau mỗi buổi nhóm, người ta chen chúc tiến lên khu vực bàn thờ để mong được giải cứu khỏi những ham muốn thể xác này.

Chúng tôi đã phải đối diện với một nan đề mà các hội thành trên nhiều quốc gia ngày nay cũng đang gặp. Gian dâm là một nan đề tồi tệ trong đời sống của những người trẻ tuổi trong thế giới hôm nay. Nó phải được xử lý một cách triệt để. Tuy nhiên, chỉ bởi việc kêu gào và khóc lóc thì không thể xóa sạch tội lỗi này ra khỏi đời sống con người. Tôi biết những người đã từng kêu cầu sự giải cứu trong lĩnh vực này nhưng không nhận được gì cả. Vì trong bất kỳ sự giải cứu nào cũng luôn luôn phải có hành động tể trị của Đức Chúa Trời. Không phải chỉ đơn giản cảm thấy hối lỗi, hoặc xưng nhận nó ra là xong, phải có một sự ăn năn thực sự, trong đó bao hàm việc từ bỏ tội lỗi nữa.

Nếu bạn có những loại nan đề này trong đời sống, thì hãy thành thật, tìm đến những lãnh đạo bên trên bạn và nhờ họ cầu nguyện cho bạn. Hãy kêu cầu Đức Chúa Trời như Đa-vít đã làm trong Thi thiên 51.

SỰ PHỤC HỒI CỦA ĐA-VÍT

Bây giờ tôi muốn tập trung vào sự phục hồi của Đa-vít, vì Đức Chúa Trời khao khát phục hồi những kẻ bội đạo, mang họ về với chức vụ và sự kêu gọi của họ trong những ngày sau rốt này. Khi quan sát những khía cạnh trong sự phục hồi của Đa-vít, chúng ta có thể thấy sự dẫn dắt cho những ai sa ngã trong tội lỗi.

Đầu tiên, **phải có một nhận thức thành thật về tội lỗi**, như Vua Đa-vít đã có (Thi 51:3). Thứ nhì, **phải sẵn sàng chấp nhận hình phạt của Đức Chúa Trời** (Ê-sai 26:41-42, 2 Sa 12:10-14). Tôi đã gặp những người đối diện với điều này nhưng khước từ sự sửa phạt của Chúa. Kết quả là họ đã ra khỏi đường lối Chúa. Nhưng Vua Đa-vít đã chấp nhận sự đoán phạt của Chúa trên đời sống ông.

Thứ ba, **phải có sự từ bỏ tội lỗi đó** (Thi 51:7-10). Chúng ta phải mang lấy lời kêu cầu này trong tấm lòng mình, *“Lạy Chúa, xin dựng nên trong con một lòng trong sạch!”* Chúng ta không được nắm giữ điều gian ác trong lòng mình, nhưng phải cầu xin Chúa quăng xa nó khỏi chúng ta. Điều thứ tư là chúng ta phải hạ mình chờ đợi Chúa, như đã được chép trong Thi 40:1-2, cho đến khi Ngài hoàn tất quá trình phục hồi trên chúng ta.

Sự phục hồi của Đa-vít đã được hoàn tất. Ông đã được chọn để sẽ được phục sinh, làm vua Y-sơ-ra-ên trong 1000 năm cai trị của Đấng Christ trên mặt đất (Giê-rê-mi 30:9, Ê-

xê-chi-ên 37:24-25, Ô-sê 3:5). Ông đủ tư cách để đem sự phục hồi đến trên dân tộc Y-sơ-ra-ên trong sự hiện đến lần thứ hai của Đấng Christ. Bởi vì Đa-vít đã được phục hồi khỏi sự cắn rứt bởi tội giết người chồng vô tội của Bát-sê-ba, nên ông có thể thực hiện chức vụ phục hồi và an ủi một dân tộc đau đớn vì nhận ra họ đã giết chính Đấng Mê-si vô tội của họ trên thập tự giá tại đồi Can-vê (Xa-cha-ri 12:10).

Chúng ta được khích lệ hơn khi nghĩ về Đa-vít. Mặc dù sa ngã vào tội ngoại tình, nhưng ông đã được phục hồi, và ông tượng trưng cho những ai sẽ bước vào những phước hạnh của Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt này. Nhiều người sẽ được Chúa phục hồi sự kêu gọi và chức vụ trọn vẹn của họ. Nếu chúng ta đang xa cách Đức Chúa Trời, Ngài vẫn có thể phục hồi, mang chúng ta về. Chúa đang phán với các bạn là những người đang đọc điều này rằng Ngài không hề loại bỏ bạn, Ngài muốn sử dụng bạn như trước đây. Tay Ngài đặt trên bạn, và sự kêu gọi của Ngài trên đời sống bạn sẽ được khôi phục lại như điều Ngài đã làm đối với Đa-vít. Chúa muốn rửa sạch bạn khỏi mọi tội lỗi. Ngài yêu bạn và muốn khôi phục bạn miễn là bạn để Ngài thực hiện điều đó. Hãy thánh hóa mới mẻ chính mình cho Chúa thì Ngài sẽ làm mới sự kêu gọi và sử dụng bạn một lần nữa. Bạn vẫn có thể góp phần trong cuộc phấn hưng và mùa gặt những ngày sau rốt này.

Như đã thấy qua đời sống của Áp-ra-ham, Giô-suê và Đa-vít, chúng ta có thể sửa soạn cho phấn hưng và đoạt lấy sản nghiệp trọn vẹn trong Đấng Christ. Chúng ta trước hết cần trở thành **những người nam, người nữ được trao khả tượng về lời hứa lớn lao từ Đức Chúa Trời** như Áp-ra-ham đã có. Điều này bao gồm cả sản nghiệp địa lý cũng như sản nghiệp thuộc linh. Sau đó, chúng ta cũng cần phải là **những chiến sĩ giỏi của Chúa Giê-su Christ**, như Giô-suê, để bước vào và bắt đầu sở hữu những lời hứa của Chúa. Cuối cùng, chúng ta cần trở nên **những người nam và người nữ theo lòng Chúa** để có thể gia nhập chức vụ Đa-vít, vốn là chức vụ mang dân sự vào trong sự trọn vẹn của cơ nghiệp họ. Nguyên Chúa giúp cho mỗi người chúng ta không thỏa mãn với điều gì ít ỏi!

CHƯƠNG 6

VIỆC XÂY LẠI ĐỀN THỜ

Lịch sử ghi nhận rằng việc xây lại đền thờ Giê-ru-sa-lem bắt đầu khoảng năm 536 TCN, và hoàn tất năm 516 TCN. Sự kiện này mang ý nghĩa thuộc linh đối với Hội thánh (mà ngày nay là đền thờ của Đức Chúa Trời), vì như 1Cô-rinh-tô 10:11 nhắc chúng ta nhớ rằng những gì xảy ra cho dân Y-sơ-ra-ên là bài học hướng dẫn chúng ta ngày nay.

MỤC ĐÍCH CỦA VIỆC BỊ BẮT LÀM PHU TÙ

Lúc đầu, con cái Y-sơ-ra-ên đều chứng kiến quyền năng lớn lao của Đức Chúa Trời ở Ai Cập dưới thời Môi-se, và họ kinh nghiệm sự vinh quang của Đức Chúa Trời đầy đầy đền thờ Sa-lô-môn. Tuy nhiên, họ đã trở nên một dân bội đạo cho tới khi Đức Chúa Trời đoán phạt họ bằng sự lưu đày. Đây cũng là những kinh nghiệm mà Hội thánh đã trải qua. Giống như con cái Y-sơ-ra-ên, Hội thánh đã để mất quyền năng mà mình đã có lúc ban đầu.

Sự lưu đày là cần thiết để thanh tẩy dân tộc Y-sơ-ra-ên. Họ đã đánh mất tình yêu ban đầu, đã không còn giữ các điều răn của Đức Chúa Trời, và đã chất chứa đầy những hình tượng trong đất nước mình. Trong Phục truyền 28:47, Chúa cảnh báo họ rằng nếu họ không hầu việc Ngài với lòng hân hoan, vui vẻ, thì Ngài sẽ mang họ đến chốn lưu đày. Điều này tương tự như điều Chúa Giê-su Christ phán với hội thánh Ê-phê-sô, *“Nhưng điều Ta trách con, ấy là con đã bỏ lòng kính mến ban đầu...Nếu không ăn năn, Ta sẽ đến với con và truất bỏ chân đèn của con khỏi chỗ nó”* (Khải huyền 2:4-5). Chúng ta không bao giờ được quên rằng mối quan hệ mà Đức Chúa Trời khao khát dân Ngài dành cho Ngài là mối quan hệ giống như chàng rể và nàng dâu. **Nó phải là mối quan hệ trong tình yêu thương và vui vẻ.** Nếu chúng ta đánh mất niềm vui của Chúa và tình yêu ban đầu của chúng ta dành cho Chúa Giê-su, thì thực sự đời sống thuộc linh của chúng ta sẽ chết.

Sự lưu đày dành cho dân Y-sơ-ra-ên là cần thiết để phục hồi tình yêu giữa họ với Chàng rể thiên thượng. Mục đích Đức Chúa Trời dẫn dân Ngài vào cảnh lưu đày luôn luôn là để chữa lành cho họ, để giúp họ. Việc ai bị đi lưu đày cũng rất đáng chú ý. Không phải tất cả dân Y-sơ-ra-ên đều đi. Dân Y-sơ-ra-ên bị chia thành hai nhóm – nhóm những người đi lưu đày sang Ba-by-lon và nhóm những người ở lại. Có người sẽ nghĩ rằng, “Chắc chắn những ai sống vâng lời Chúa là những người không phải đi làm phu tù.”

Nhưng thực chất là ngược lại. Những ai có đời sống vâng lời là những người phải đi lưu đày để tình yêu của họ được thanh luyện và họ có thể được kéo đến gần hơn với Chúa, Chúa ví họ như *“những trái vả tốt”*. Trong khi *“những trái vả xấu”* là dân sót lại trong xứ (Giê-rê-mi 24:5-8), Đức Chúa Trời đã không còn làm việc trên đời sống của họ nữa.

Chúng ta rất thường nghĩ rằng nếu chúng ta bước đi trong sự vâng lời thì chúng ta sẽ không phải chịu khổ. Thực ra là ngược lại, nếu chúng ta bước đi trong sự vâng lời, chúng ta thường sẽ phải gia nhập trường khổ nạn! Bởi vì Đức Chúa Trời muốn thanh luyện tình yêu của chúng ta và thi hành sự công bình của Ngài trong đời sống của chúng ta. Một ví dụ minh họa cho điều này chính là Gióp, người đã chịu nỗi khốn khổ rất lớn, nhưng Ê-xê-chi-ên 14:14 nói về Gióp là một trong ba người công bình nhất trong Cựu Ước!

Mục đích của việc lưu đày là để họ được cứu khỏi tội lỗi mình; để bản chất A-đam, bản chất tội lỗi của họ được thanh tẩy. Cũng như rượu, phải được lọc bằng việc rót từ bình này sang bình khác, để bỏ đi các thứ cặn lắng ở đáy bình. Trong Giê-rê-mi 48:11, Kinh Thánh nói rằng dân Mô-áp đã trở nên tự mãn và đầy sự pha tạp. Họ giống như rượu có cặn, chưa được rót từ bình này sang bình khác và chưa bị lưu đày. Đức Chúa Trời phán, *“Mùi của nó [bản chất cũ tội lỗi của họ] chưa đổi.”* Thật là một điều tồi tệ khi một người không chịu đầu phục Chúa, vì mùi của bản chất cũ sẽ phát triển mạnh hơn. Sự giận dữ, ganh ghét, đố kỵ sẽ trở nên mạnh hơn. Vì vậy, đầu phục Đức Chúa Trời khi Ngài sửa dạy chúng ta là một điều quan trọng, để chúng ta có thể đủ điều kiện bước vào sự lưu đày, sự khó khăn, thử thách và trở nên tinh sạch.

RỜI KHỎI CẢNH LƯU ĐÀY

Chúa đã công bố qua miệng Giê-rê-mi rằng sau 70 năm, dân Y-sơ-ra-ên sẽ được thả tự do khỏi cảnh lưu đày và quay về Giê-ru-sa-lem xây dựng lại đền thờ. Sa-lô-môn đã chép rằng mọi việc đều có kỳ của nó. Có kỳ lưu đày, như Giê-rê-mi đã nói tiên tri trong sách Giê-rê-mi chương 27 và 28, và cũng có kỳ thoát khỏi sự lưu đày, như ông tiên tri trong Giê-rê-mi 29:10-14. Đó là lý do vì sao chúng ta quan trọng phải trở nên như những con cháu Y-sa-ca trong 1 Sử ký 12:32, biết thời kỳ và biết điều gì dân Y-sơ-ra-ên phải làm.

Thánh Kinh chép rằng mặc dù Đức Chúa Trời công bố Ngài sẽ khôi phục Y-sơ-ra-ên sau 70 năm, nhưng hầu hết dân Y-sơ-ra-ên đã chọn tiếp tục ở lại Ba-by-lon. Điều thú vị nằm ở đây. Khi Chúa sắp làm điều gì đó, Ngài công bố công khai điều ấy, bày tỏ nó cho

những đầy tớ Ngài là các tiên tri (A-mốt 3:7). Mặc dù Chúa công bố rất rõ ràng ý muốn của Ngài và cả thời điểm Ngài sẽ hành động, nhưng chỉ có những người được thúc giục trong lòng mới thực sự rời Ba-by-lôn (E-xơ-ra 1:5). Những người khác ở lại phía sau. E-xơ-ra chương 2 chỉ cho chúng ta thấy rằng chỉ một nhóm khá nhỏ ra đi và bước vào làn sóng mới của Đức Chúa Trời.

Tôi nghĩ điều này cũng đúng cho tất cả các cuộc phấn hưng, và tất cả mọi việc Chúa thực hiện. Chúa công bố cho mọi người điều Ngài sắp làm. Chúa hiện tại đang công bố cho toàn thế giới rằng phấn hưng đang đến. Nhưng tôi tự hỏi có bao nhiêu người trong chúng ta sẽ thực sự bước vào phấn hưng? Chỉ những ai có tâm linh được Đức Chúa Trời thúc giục, những ai đã và đang sửa soạn lòng mình! Chúng ta không thể cứ ngồi yên và chờ đợi để chúng kiến điều sắp xảy ra. Nếu chúng ta chỉ chờ và quan sát, thì chúng ta sẽ giống như những người ở lại Ba-by-lôn, chỉ nhìn người khác đang tiến lên trong khi mình ở lại phía sau! Không – khi Đức Chúa Trời phán, chúng ta hãy lắng nghe và vâng lời. Khi Chúa phán, “Phấn hưng đang đến! Sự phục hưng đang đến!” thì chúng ta phải thưa rằng, **“Lạy Chúa, con sẽ nhanh chóng tìm kiếm mặt Ngài. Chúa ơi, xin hãy thúc giục tâm linh con để con sẵn sàng dự phần vào những điều Chúa sắp thực hiện!”**

DỰNG LẠI BÀN THỜ VÀ NỀN ĐỀN THỜ

Có các bước chúng ta cần phải tiên hành để xây dựng Đền thờ Đức Chúa Trời và bước vào phấn hưng trọn vẹn. Trong E-xơ-ra 3:1-6, chúng ta thấy rằng khi dân Y-sơ-ra-ên trở về quê hương, điều đầu tiên họ làm là xây lại bàn thờ. Đây cũng là điều chúng ta phải làm khi chúng ta được kêu gọi để xây dựng hoặc củng cố một công trình. **Trước hết ta phải thiết lập sự thờ phượng và xây cất lĩnh vực thuộc linh trước khi chúng ta xây dựng lĩnh vực thuộc thể.** Tại sao là sự thờ phượng? Vì khi chúng ta thờ phượng, Chúa cư ngụ ở giữa chúng ta. Qua sự thờ phượng của chúng ta, Chúa dựng xây chúng ta thành đền thờ thuộc linh, nơi Đức Chúa Trời vinh hiển cư ngụ!

Điều kế tiếp mà dân Y-sơ-ra-ên thực hiện là đặt nền đền thờ (E-xơ-ra 3:7-13). Có hai lẽ thật chúng ta cần phải biết khi đặt nền móng cho một công trình thuộc linh. Thứ nhất, chúng ta phải đặt nền móng giáo lý tốt trong tâm lòng và đời sống của tín hữu. Nền móng này được chép trong Hê-bơ-rơ 6:1-2. Thứ nhì, chúng ta phải có những hòn đá nền thật vững chắc. Lời Chúa cho biết rất rõ ràng rằng những hòn đá nền vững chắc nói về những người hầu việc Chúa trưởng thành. Một người không thể xây dựng một đền thờ

vinh hiển trên nền những con trẻ thuộc linh được, mà phải xây trên nền những tín hữu trưởng thành. Ê-phê-sô 2:20 chép rằng Chúa Giê-su là Đá góc nhà của đền thờ thánh, tức là Hội thánh. Câu Thánh Kinh này nói rằng đền thờ được xây dựng trên nền các sứ đồ và các nhà tiên tri, hay các nhân sự trưởng thành. Chúng ta phải cử các nhân sự trưởng thành ra đi đến các vùng đất mới mà công trường của Chúa đang được xây dựng để họ trở thành những hòn đá nền tại đó. Phải mất thời gian để hình thành được những người hầu việc Chúa trưởng thành, và điều thú vị nữa là những hòn đá nền thuộc linh vĩ đại nhất được hình thành qua những thử thách và sự lưu đày.

Khi xem xét đời sống của một vài nhà lãnh đạo vĩ đại, những người được Đức Chúa Trời sử dụng để xây dựng những nền tảng vững chắc, ta nên đề cập đến Giô-sép. Trên những nền móng ông đặt tại Ai Cập, dân Y-sơ-ra-ên đã sống và sinh trưởng trong vòng hơn 400 năm. Hãy nhìn vào hành trình mà ông đã trải qua! Ông đã bị anh em mình phản bội, bị bán làm nô lệ, bị cám dỗ, bị kết án và bị bỏ tù oan trong nhiều năm. Nhưng kìa một viên đá nền đã hình thành từ đó! Nền móng mà Giô-sép đặt đã dẫn dắt dân Y-sơ-ra-ên đến tận thời kỳ của Môi-se.

Suốt quá trình dài hình thành chức vụ Môi-se, trong đó có 40 năm ông trải qua tại cung điện của Pha-ra-ôn cùng với 40 năm trong đồng vắng. Tuy nhiên, hãy xem những nền tảng mà Môi-se đã xây dựng – ông đã thiết lập luật pháp cho tất cả mọi thế hệ! Thật là một sự ảnh hưởng mạnh mẽ mà sự giảng dạy của ông đã mang lại! Thậm chí Hội thánh cũng được xây dựng trên nền tảng giáo lý của Môi-se. Vì Giao ước mới mà chúng ta nhận mang ý nghĩa rằng chúng ta có luật pháp của Đức Chúa Trời được khắc trong bảng lòng chúng ta. Những giáo lý nền tảng của Môi-se đã kéo dài khoảng 3,500 năm và sẽ tiếp tục giúp mang chúng ta vào thời kỳ Thiên hy niên!

Đa-vít là một người khác nữa đã đặt những nền tảng mà sẽ tiếp tục còn lại cho đến 1000 năm cai trị của Đấng Christ trên đất. Ông không chỉ đặt những nền móng cho vương quốc Y-sơ-ra-ên, nhưng vương quốc và nhà ông sẽ tồn tại đến một ngàn năm bình an (Thi thiên 89:3-4). Nhưng cũng như Môi-se, Đa-vít đã được sửa soạn trong đồng vắng, nơi ông bị bắt bớ và trải qua nhiều gian nan. Nếu chúng ta được Chúa tuyển chọn để gây dựng những ngôi nhà thuộc linh, thì hỡi anh chị em yêu dấu, chúng ta phải được Chúa nhào nặn để chúng ta không vỡ vụn hoặc gãy nát khi thử thách đến.

XÂY DỰNG VỚI KHẢI TƯỢNG

Khi dân Y-sơ-ra-ên bắt đầu đặt nền đền thờ thì kẻ thù đến, quả quyết rằng họ cũng thờ phượng Đức Chúa Trời và muốn góp phần xây đền thờ (E-xơ-ra 4:1-2). Tuy nhiên, vì không phải là người Y-sơ-ra-ên thật nên họ không đủ tư cách. Xô-rô-ba-bên, Giê-sua và những lãnh đạo khác đã trả lời rằng, *“Các ông chẳng được dự phần với chúng tôi trong việc xây cất đền thờ cho Đức Chúa Trời của chúng tôi...”* (E-xơ-ra 4:3). Những người chống đối chúng ta nhiều khi lại tìm kiếm thời cơ để dựng xây chung với chúng ta. Tuy nhiên họ không đủ tư cách. Chúng ta chỉ nên xây cất với những ai đủ điều kiện và có cùng khái tượng và mục đích. Vì khi xây cất, chúng ta thực sự đang dựng nên một khái tượng, nên ai dự phần với chúng ta cũng phải có cùng một khái tượng ấy.

Thậm chí những người thế gian cũng nhận biết nguyên tắc này. Đã từng có những cuộc điều tra nghiên cứu về việc tại sao một số doanh nghiệp thành công, trong khi số khác thì không. Khi những nhà nghiên cứu khảo sát IBM và nhiều công ty lớn mạnh và lâu đời khác, họ tìm ra rằng những đối tượng thành công là những công ty giữ được khái tượng ban đầu của mình. Những nhà nghiên cứu kết luận, *“Đánh mất khái tượng là đánh mất công ty.”* Lẽ thật này cũng có thể áp dụng đối với các quốc gia. Quốc gia nào để mất khái tượng của mình sẽ phải đối mặt với thảm họa. Điều này đã được chứng minh qua dân tộc Y-sơ-ra-ên.

Trong cuộc đời mình, tôi đã từng ở trong nhiều tổ chức, và tôi thấy lý do chính khiến cho các tổ chức thường thất bại là vì họ đã bắt đầu bằng việc hợp tác sai đối tượng, sự pha trộn xuất hiện và khái tượng của họ bị đánh mất. Nhiều khi, tổ chức trở nên dân chủ và mọi người đều có thể thêm vào ý tưởng riêng của họ. Nhưng nếu chúng ta muốn xây cất và hoàn tất những công việc Đức Chúa Trời giao phó cho chúng ta, chúng ta phải thật cẩn thận để không liên kết với sai đối tượng.

Chúng ta chỉ có thể thành công nếu chúng ta giữ vững khái tượng mà Đức Chúa Trời dành trên đời sống và chức vụ của chúng ta. Khi bạn bước vào chức vụ hay khi Chúa giao cho bạn làm việc gì đó, hãy chắc chắn rằng bạn hiểu khái tượng Chúa dành cho nơi đó. Thành công của bạn phụ thuộc vào việc nắm chắc và giữ đúng khái tượng đó. Đó là lý do tại sao Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se rằng, *“Vậy con hãy xem xét và làm đúng như kiểu mẫu ta đã chỉ cho con trên núi.”* (Xuất 25:40).

Tôi đã ở trong chức vụ được hơn 50 năm, khi tôi nhìn lại cuộc đời mình, tôi thấy ngay từ ban đầu, Chúa đã ban cho tôi một khái tượng và khái tượng này đã được Ngài tiếp

tục củng cố và gia tăng. Nhờ ân điển mà tôi không bao giờ xa rời khái tượng ấy. Đó là khái tượng về việc bước vào sự phấn hưng và việc tiến đến Si-ôn.

VIỆC XÂY CÁT BỊ NGĂN TRỞ

Kẻ thù đã bày mưu khiến cho những lãnh đạo Y-sơ-ra-ên phải đình chỉ việc tái thiết đền thờ vì một chiếu chỉ ban hành chống lại họ (E-xơ-ra 4:6-23). Họ dừng công việc xây cất, kết quả là dân sự Chúa đánh mất khái tượng và trở nên nguội lạnh. Ý tưởng trong lòng họ đã bày tỏ ra, “*Dân này nói rằng: ‘Chưa đến lúc xây lại đền thờ Đức Giê-hô-va’*” (A-ghê 1:2).

Ta thường thấy rằng khi sự chống phá bắt đầu cản trở chúng ta, chúng ta trở nên nản lòng, chấp nhận những trở ngại đó như là việc tay Chúa làm, và rồi chúng ta không tiếp tục nữa. Nghe có vẻ rất thuộc linh khi nói rằng vì công việc không trôi chảy chúng ta giờ chưa phải thời điểm của Chúa.

Khi gặp trở ngại, nếu chúng ta nói giờ chưa đến thời điểm của Chúa cho việc này, thì chúng ta có thể dễ dàng buông xuôi và có **mọi lý do để không vâng theo những điều Chúa muốn chúng ta phải làm!** Chúng ta có thể sẽ nói giống như những người Y-sơ-ra-ên này, “Chúng ta sẽ xây nhà riêng của chúng ta,” hay nói như Phi-e-rơ trong Giăng 21:3 – “Tôi đi đánh cá.” Chúng ta có thể quay về với những công việc cũ và mất đi sự hoạt động của tâm linh.

Công việc của Đức Chúa Trời đã phải dừng lại 16 năm cho đến khi Chúa làm mới lại. Chúa đã thúc dục họ qua lời tiên tri của A-ghê và Xa-cha-ri với những sứ điệp như, “*Nay có phải là lúc các người ở trong nhà có trần bằng ván, trong khi đền thờ này còn đổ nát không? Vậy bây giờ Đức Giê-hô-va vạn quân phán thế này: ‘Hãy để tâm suy xét đường lối các người’*” (A-ghê 1:4-5). Khi những lời tiên tri này bắt đầu khuấy động trong lòng những lãnh đạo và dân sự, thì họ khởi dậy xây cất nhà Đức Chúa Trời.

GIÊ-HÔ-SUA VÀ SA-TAN

A-ghê và Xa-cha-ri đã nói tiên tri một vài bí quyết quan trọng về sự lãnh đạo. Trong Xa-cha-ri chương 3, có những lời tiên tri liên quan đến Giê-hô-sua, thầy tế lễ thượng phẩm của Y-sơ-ra-ên lúc ấy. Sa-tan đã đứng chống nghịch lại Giê-hô-sua để tố cáo ông. Với cương vị là lãnh đạo, chúng ta sẽ phải đối mặt với đủ loại buộc tội. Không ai trong chúng ta thoát khỏi điều ấy, đặc biệt là khi chúng ta bắt đầu thực hiện một việc mới mẻ nào đó cho Đức Chúa Trời, hay khi một cuộc vận hành mới của Chúa sắp diễn ra!

Vậy bây giờ làm thế nào chúng ta xử lý những sự cáo buộc và chỉ trích này? Chúng ta phải xử lý chúng bằng linh của sự nhu mì. Chúng ta đừng để những cáo buộc này thâm nhập vào tâm linh chúng ta và gây những vấn đề như sự cay đắng, tự bào chữa và không tha thứ. Trên hết chúng ta phải cầu xin Chúa ban cho chúng ta ân điển, sự tha thứ và quên đi như Giô-sép đã làm. Việc quá bận tâm với kẻ thù thay vì tiến lên phía trước luôn luôn là một mối nguy hiểm. Điều này xảy ra ở Mỹ dưới thời Tổng thống Jimmy Carter. Tổng thống Carter đã khiến nước Mỹ tê liệt khi ông để hoàn toàn tâm trí tập trung vào 50 con tin Mỹ bị I-ran bắt giữ trong 400 ngày. Là một lãnh đạo, bạn không thể để cho kẻ thù làm cho bạn tâm. Bạn không được để cho hoàn cảnh làm cho lo lắng và thừa cơ lấy đi sức lực của bạn. Bạn phải tiếp tục tiến lên với khái tượng Chúa đã giao cho bạn hoàn tất.

Lãnh đạo cũng phải tìm kiếm Chúa để nhận sự thanh tẩy mới mẻ, như Giê-hô-sua, thầy tế lễ thượng phẩm đã nhận trong sách Xa-cha-ri chương ba. Giê-hô-sua đã nhận lễ phục mới. Ông đã được ban cho sự xúc dầu tươi mới để làm công việc mới. Tương tự như vậy, chúng ta cũng cần có sự xúc dầu tươi mới, “lễ phục” mới để làm công việc mới cho Chúa. Sau những việc này, Giê-hô-sua được ban cho một dây chuẩn mực. Rất quan trọng cho chúng ta để được ban cho một dây chuẩn mực để chúng ta có thể xây thẳng đường. Chúng ta cần biết những kế hoạch của Đức Chúa Trời cho mỗi một công việc mới, để chúng ta xây cất theo khuôn mẫu của Ngài.

XÔ-RÔ-BA-BÊN VÀ NÚI LỚN

Lời tiên tri của Xa-cha-ri trong chương bốn liên quan đến Xô-rô-ba-bên, thủ lĩnh của những người Y-so-ra-ên trở về từ xứ lưu đày Ba-by-lôn. Xô-rô-ba-bên lúc ấy cần phải hiểu biết công việc Đức Chúa Trời sẽ được thực hiện cách nào, Đức Giê-hô-va vạn quân phán với ông rằng “*Ấy chẳng phải bởi quyền thế, cũng chẳng bởi uy lực, nhưng bởi Thần Ta*” (Xa-cha-ri 4:6). Nhờ sự xúc dầu mà ông sẽ san bằng núi của sự chống nghịch mà ông phải đối mặt. Núi lớn đó thực chất đại diện cho quyền lực của Đê-chê Ba Tư, vì kẻ thù đã xin được chiếu chỉ của vua chống đối việc tái thiết đền thờ của người Giu-đa.

Có lẽ bạn đang phải đối mặt với một ngọn núi ngăn trở nào đó, thậm chí có thể kẻ thù muốn lợi dụng những luật lệ của nhà nước ban hành để chống nghịch lại công việc bạn đang làm cho Đức Chúa Trời. Bằng sức riêng, hay tiền của, hay lực lượng đông đảo những người bên cạnh cũng không thể mang lại thành công cho bạn. Bạn sẽ không xây

cất dựa trên sự quyết tâm hay năng lực ý chí riêng của mình. Phương cách để xây dựng đền thờ là bằng sự xúc dầu! Và bởi ân điển của Đức Chúa Trời, sự ngăn trở đó, ngọn núi cao đó phải bị sụp đổ trước mặt bạn!

Chúng ta phải nhận ra rằng chúng ta không chiến đấu chống lại thịt và huyết, nhưng chống lại các quyền thống trị và các thế lực ở các nơi trên trời (Ê-phê-sô 6:12). Chúng ta phải chiến thắng trong chiến trận thuộc linh, và phá hủy quyền lực của kẻ thù nghịch bằng sự xúc dầu của Thánh Linh Đức Chúa Trời.

Một người bạn của tôi trở thành mục sư một hội thánh ở New Zealand. Hội thánh trong 15 năm này vẫn không thể phát triển hơn con số 150 người. Thỉnh thoảng, số thành viên lên đến 150 người, nhưng rồi lại rơi xuống con số 30. Hội thánh cứ trôi sụt như vậy cho tới khi vị mục sư mới này tìm kiếm Chúa, Chúa phán với ông rằng, “Hãy đến hội thánh vào mỗi buổi sáng lúc 6 giờ để cầu nguyện.” Khi ông đang cầu nguyện, Chúa ban cho ông một khái tượng. Chúa cho ông thấy một con quỷ to lớn cai trị trên cả thành phố, nó ngăn trở hội thánh không thể tăng trưởng. Vị mục sư tiếp tục cầu nguyện tại hội thánh vào mỗi buổi sáng, và một số thành viên hội thánh bắt đầu tham gia cùng với ông, cho tới khi thành một nhóm cầu nguyện đông đảo. Khi họ tiếp tục cầu nguyện như vậy, Chúa ban cho mục sư sự hiện thấy, ông thấy con quỷ đó không còn đứng trên bầu trời nữa, nhưng đã bị quăng xuống dưới đất một phần, chỉ còn một nửa thân trên của nó trên mặt đất. Hội thánh tiếp tục cầu nguyện đến khi một thành viên nhận được giấc mơ, thấy chỉ còn cái đầu của con quỷ ở trên mặt đất. Và khi họ tiếp tục cầu nguyện, con quỷ đã hoàn toàn bị quăng xuống dưới đất. Sau đó liền có phần hưng nổ ra. Hội thánh phát triển đến khoảng 1500 người, tức là gấp 10 lần khả năng trước đây. Hội thánh đó trước hết cần sự giải cứu khỏi kẻ thù nghịch đã ngăn trở nó.

Khi chúng ta tham gia chiến trận thuộc linh, nhờ Thần của Đức Chúa Trời, những ngọn núi ngăn trở mà chúng ta đối mặt sẽ phải sụp đổ. Nhờ ân điển của Chúa, nguyện mỗi chúng ta nhận được chìa khóa của sự đắc thắng để giải phóng hội thánh và thành phố của chúng ta, để rồi phần hưng có thể tuôn đổ.

Xô-rô-ba-bên chỉ mất bốn năm, từ 520 TCN đến 516 TCN để hoàn tất việc tái thiết đền thờ. Chương ngại lớn nhất nổi lên chống lại công việc của Đức Chúa Trời đã bị cất bỏ. Trong thời chúng ta, Chúa cũng sắp thực hiện một công việc nhanh chóng để xây lại đền thờ, tức Hội thánh Ngài. Chúng ta cũng phải sẵn sàng để hoàn tất một cách nhanh

chóng công việc mà Đức Chúa Trời giao phó, không bởi quyền thế, năng lực, nhưng bởi Thần của Đức Chúa Trời.

PHẦN HƯNG ĐANG ĐẾN!

Hỡi anh chị em, xin hãy suy ngẫm những câu hỏi này trong lòng. Chúa có đang thúc dục một lần nữa trong tâm lòng và đời sống anh chị em? Anh chị em có muốn gặp gỡ Chúa trong một cách tươi mới? Anh chị em có muốn có một khái tượng rõ ràng và một sự trang bị mới cho chức vụ của mình? Chúa đang xây dựng Hội thánh Ngài, và đang sửa soạn cho cuộc phần hưng vĩ đại nhất mà thế giới chưa từng chứng kiến. Mùa gặt thật lớn, nhưng lại thiếu thợ gặt. Các lãnh đạo đang được Đức Chúa Trời trang bị và sai phái ra đi cho công việc lớn lao này – còn bạn thì sao?

Chúng ta cần một sự thanh tẩy sâu xa hơn, như Giê-hô-sua, thầy tế lễ thượng phẩm, để chúng ta có thể nhận uy quyền mới. Chúng ta cần kinh nghiệm ân điển và những lời hứa mà Đức Chúa Trời đã trao cho Xô-rô-ba-bên, để chúng ta nhờ sự xúc dầu mà có thể bắt đầu và hoàn tất công việc mà Đức Chúa Trời đã kêu gọi chúng ta làm.

Lòng bạn có đang được Đức Chúa Trời thúc dục một lần nữa không? Bạn có biết rằng Đức Chúa Trời đang phán về con phần hưng hầu đến? Bạn có nghe tiếng Chúa đang phán, “Phải, Ta đã chọn lựa con cho thời kỳ phục hưng này. Ta đã dành con cho thời điểm Ta đem lại tất cả mọi điều mà Ta đã hứa cho Hội thánh của Ta.” Chúa là Đức Chúa Trời của bạn đang phán một cách đặc biệt với bạn, rằng Ngài dành một nơi cho bạn. Chúa sẽ bày tỏ nơi đó cho bạn và khiến điều đó trở nên rõ ràng một khi bạn chịu đầu phục Ngài những nghi ngờ của bạn. Ngài đã kêu gọi và đặt tay Ngài trên bạn, và Ngài có thể làm ứng nghiệm những điều dường như không thể. Chúa công bố rằng Ngài là Đấng Tạo hóa, và Ngài tạo dựng nên mọi sự, Ngài làm cho hiện hữu những điều chưa hề tồn tại. Chỉ cần đầu phục đời sống bạn cho Ngài, đừng nghi ngờ thì Ngài sẽ làm trọn điều Ngài đã phán trong tâm lòng của bạn.

**Khi chúng ta tham gia chiến trận thuộc linh, nhờ
Thần của Đức Chúa Trời, những ngọn núi ngăn trở
mà chúng ta đôi mắt sẽ phải sụp đổ!**

CHƯƠNG 7

KHẢI TƯỢNG VỀ SI-ÔN

Chúa khao khát gieo trong chúng ta một khái tượng tiến tới phía trước. Trong Ha-ba-cúc 2:2 chúng ta đọc, *“Hãy chép lấy khái tượng; và ghi nó rõ ràng trên một tấm bảng, để người đang chạy có thể đọc được.”* Trong đời sống cá nhân, chúng ta cần phải có một khái tượng từ Đức Chúa Trời đến bởi Thánh Linh Ngài qua Thánh Kinh, hay từ những bài giảng Lời Chúa được xúc dầu. Khái tượng này sẽ cho phép chúng ta có cái nhìn vượt trên sự trải nghiệm thuộc linh hiện thời. Nó có thể nắm giữ chúng ta, duy trì chúng ta và ban cho chúng ta mục đích trong cuộc sống.

Đức Chúa Trời có khái tượng cho mỗi giai đoạn hay thời kỳ. Khi chúng ta tìm hiểu xem mình đang sống ở thời nào, chúng ta thấy rằng mình đang sống trong thời kỳ sau rốt. Tuy nhiên, điều thú vị là tất cả những chỗ nói về những ngày cuối cùng trong Kinh Thánh mà chúng ta đọc đều nói về Si-ôn. Tất cả những lời hứa của Đức Chúa Trời đều dành cho Si-ôn trong những ngày sau cuối. Đó là mục tiêu cuối cùng của Hội thánh! Sứ đồ Phao-lô trình bày rõ ràng trong Hê-bơ-rơ 12:22, ông nói rằng, *“Nhưng anh em đã đến gần núi Si-ôn...”*

Về mặt địa lý, núi Si-ôn nằm ở phía đông nam của thành phố Giê-ru-sa-lem. Thời xưa, nó được gọi là thành Đa-vít, còn trước đó là nơi cư ngụ của dân Giê-bu-sít. Ngọn núi này mang ý nghĩa cao trọng đối với Cơ Đốc nhân.

HÀNH TRÌNH TỪ AI CẬP ĐẾN SI-ÔN

Để hiểu cuộc hành trình thuộc linh mà chúng ta phải thực hiện trong kinh nghiệm Cơ Đốc, chúng ta phải nghiên cứu hành trình của dân Y-sơ-ra-ên từ Ai Cập đến Đất Hứa. “Hội thánh” thời Cựu Ước, tức là con cái Y-sơ-ra-ên, đã bắt đầu gia tăng ở Ai Cập. Ai Cập là hình ảnh hay biểu tượng của thế gian. Chúng ta có thể thấy một sự bùng nổ dân số trên thế giới hiện nay, tuy nhiên cũng phải có một sự bùng nổ dân số trong Hội thánh! Sự cứu rỗi đã được bày tỏ ra trong Ai Cập. Chiên dành cho Lễ vượt qua đã bị giết để cứu dân Y-sơ-ra-ên, như 1 Cô-rinh-tô 5:7 có nói rằng, *“Đấng Christ, Chiên Con Lễ Vượt của chúng ta đã được dâng làm sinh tế rồi.”*

Sau khi dân Y-sơ-ra-ên được cứu khỏi Ai Cập, họ băng qua biển Đỏ - nói về phép báp-têm bằng nước. Chúng ta đọc thấy rằng ngay sau khi họ băng qua biển Đỏ, họ đã biết rằng đích đến của họ là núi Si-ôn. Xuất Ê-díp-tô ký 15:17, *“Đức Giê-hô-va ôi! Ngài*

đem dân ấy vào, và cho họ cư ngụ trên núi cơ nghiệp Ngài, tức là chỗ Ngài đã sắm sẵn để làm nơi ngụ Ngài. *Lạy Chúa! Đó là Đền thánh mà tay Ngài đã lập.*” Núi này chính là núi Si-ôn (Thi thiên 79:54,68) và đó luôn là mục tiêu!

NÚI SI-NAI

Chúng ta đọc trong Xuất 19:1 rằng vào tháng thứ ba của cuộc hành trình, họ đã đến núi Si-nai. Lễ hội vào tháng thứ ba trong lịch của đạo Do Thái là Lễ Ngũ tuần. Chúng ta biết rằng núi Si-nai đại diện cho Lễ Ngũ tuần, hay sự kinh nghiệm phép báp-têm trong Đức Thánh Linh.

Một khái niệm có thể nắm giữ chúng ta, duy trì chúng ta và ban cho chúng ta mục đích trong cuộc sống.

Quyền năng vô cùng mạnh mẽ trên núi Si-nai đã ban khả năng cho dân Y-sơ-ra-ên vượt qua đồng vắng, đến sông Giô-đanh. Chúng ta cần quyền năng mà dân Y-sơ-ra-ên đã nhận được tại núi Si-nai, nơi có lửa của Đức Chúa Trời giáng xuống, để rồi là những lãnh đạo, chúng ta có thể đưa dân sự vượt qua đồng vắng, vào nhận lãnh sản nghiệp của họ. Chúng ta cần nhấn mạnh quyền năng của phép báp-têm trong Đức Thánh Linh. Tuy nhiên, sứ đồ Phao-lô tuyên bố trong Hê-bơ-rơ 12:18-22 rằng chúng ta không được kêu gọi đến núi Si-nai, nhưng đến núi Si-ôn. Vì thế, chúng ta phải nhận biết rằng đích đến cuối cùng của đời sống thuộc linh của chúng ta không phải là kinh nghiệm Ngũ tuần. Phép báp-têm trong Đức Thánh Linh chỉ là để giúp chúng ta trên con đường đến núi Si-ôn.

Thế rồi sự kêu gọi của Đức Chúa Trời đến với Môi-se, trong Phục truyền 10:11, “*Đức Giê-hô-va phán với tôi: ‘Con hãy đứng dậy, tiếp tục lãnh đạo dân chúng, để họ có thể vào và chiếm hữu vùng đất mà Ta dành cho họ như đã thề với tổ phụ họ.’*” Trong Phục truyền 2:3, Chúa cũng phán rằng, “*Dân chúng đi lòng vòng núi này cũng lâu rồi, bây giờ hãy quay về hướng bắc.*” Rất nhiều hội thánh thời chúng ta sau khi trở thành hội thánh Ngũ tuần hay Ân tứ đã đóng trại xung quanh phước hạnh đó. Nhiều khi hội thánh trở nên thỏa mãn với một kinh nghiệm nào đó. Tuy nhiên, chúng ta không được xu hướng theo kinh nghiệm, chúng ta phải xu hướng theo Đấng Christ! Chúng ta phải tiến đến sự trọn vẹn của những điều Chúa dành cho chúng ta. Chúa phán một cách đặc biệt với dân Y-sơ-ra-ên khi xưa rằng họ đã đi lòng vòng núi Si-nai, hay cũng có nghĩa là loanh quanh phước hạnh Ngũ tuần quá lâu rồi. Và Chúa phán, “*Đã đến lúc phải tiến lên!*”

Tôi tin rằng Đức Chúa Trời đang phán rất rõ ràng với Hội thánh ở mọi nơi rằng chúng ta đã mất quá nhiều thời gian trong quá khứ, này là lúc chúng ta cần phải rời khỏi núi Si-nai và tiến bước với Chúa. Dân Y-sơ-ra-ên thời xưa phải di chuyển theo đám mây. Nhờ ân điển của Đức Chúa Trời, chúng ta muốn được đi theo đám mây sự hiện diện của Đức Chúa Trời, đám mây ấy đã rời khỏi núi Si-nai và phong trào ân tứ. Đức Chúa Trời đang tiến lên! Một điều đã là ý muốn Đức Chúa Trời tại một thời điểm nào đó trong quá khứ sẽ thôi không còn là ý muốn của Ngài nữa khi sự hiện diện của Ngài tiến lên. Bởi ân điển của Đức Chúa Trời, chúng ta muốn bám lấy sự hiện diện của Ngài, và theo Kinh Thánh thì sự hiện diện của Ngài hiển nhiên là tiến về Si-ôn.

Chúng ta thường hay đóng trại rất lâu xung quanh khu vực phước hạnh. Có một thời kỳ khi chúng tôi đang giảng dạy tại Mỹ, Đức Chúa Trời kêu chúng tôi phải quay lại Châu Âu, tại nơi chúng tôi đã hầu việc nhiều năm về trước. Ngài phán rằng, “Những điều Ta sắp tỏ cho con, con sẽ công bố khắp thế giới.” Chúng tôi sau đó đã trở lại Châu Âu, và chứng kiến một số các lãnh đạo thuộc linh sa ngã trong tội lỗi. Lòng tôi tan vỡ, tôi kêu lên với Chúa, “Chúa ơi, vì sao vậy?” Chúa phán rằng, “Bởi vì họ đã đi lòng vòng xung quanh ngọn núi đó quá lâu, và trở nên quá quen thuộc với lẽ thật hiện tại của họ. Đời sống thuộc linh chứa đựng trong lẽ thật đó không còn tiếp tục được bộc lộ qua họ nữa, và kết quả là khi họ đi lòng vòng quanh ngọn núi đó, cuối cùng họ trở nên yếu đuối và rơi vào tội lỗi.” Vậy chúng ta hãy nhớ lời Phao-lô kêu gọi trong Hê-bơ-rơ 12:18-22. Chúng ta không được kêu gọi đến gần núi Si-nai và đích đến cuối cùng của chúng ta không phải là phép báp-têm trong Đức Thánh Linh. Chúng ta đang đi đâu? *“Nhưng anh em đã đến gần núi Si-ôn”* (Heb. 12:22).

ĐỒNG VẮNG

Sau khi con dân Y-sơ-ra-ên rời khỏi núi Si-nai, họ đi qua đồng vắng. Chúng ta thấy một kiểu mẫu tương tự trong cuộc đời Đấng Christ. Chúa Giê-su đã được báp-têm trong Mác 1:9, giống như dân Y-sơ-ra-ên đã được báp-têm tại Biển Đỏ. Sau đó trong câu 10, Ngài được đầy đầy Đức Thánh Linh, cũng giống như việc dân Y-sơ-ra-ên đã đến núi Si-nai, nơi Chúa giáng lửa từ trời. Sự kiện kế tiếp trong cuộc đời Đấng Christ được ghi nhận trong câu 12, *“Ngay lúc ấy, Thánh Linh thúc giục Ngài vào trong sa mạc”*, cũng là điều tiếp theo mà dân Y-sơ-ra-ên đã kinh nghiệm.

Đồng vắng nói về những khó khăn, thử thách để đưa chúng ta đến sự vâng lời. Phục truyền 8:2 nói rằng Chúa đã dẫn dân Y-sơ-ra-ên đi trong đồng vắng 40 năm để tạo nên

trong họ sự hạ mình, vâng lời và trong sạch. Chúng ta đã đọc trong Hê-bơ-rơ 5:8 về kinh nghiệm tương tự trong cuộc đời Đấng Christ: *“Mặc dù là Con, Ngài cũng đã học tập vâng lời qua những khổ đau mình đã chịu.”* Chỉ có một cách để sự vâng lời được hình thành trong đời sống của chúng ta, đó là qua sự chịu khổ.

Dân Y-sơ-ra-ên đã thất bại trong đồng vắng, chúng ta cũng không thể vượt qua được nếu Đức Chúa Trời không đem chúng ta qua. Nếu chúng ta khước từ những can thiệp của Đức Chúa Trời, chúng ta sẽ trải qua cả cuộc đời mình trong đồng vắng và chẳng bao giờ có thể vượt qua nó được. và nếu chúng ta không vượt qua, chúng ta sẽ không bao giờ giành được sản nghiệp của mình. Không có những con đường tắt!

BĂNG QUA SÔNG GIÔ-ĐANH

Sau khi qua đồng vắng, dân Y-sơ-ra-ên phải vượt sông Giô-đanh. Việc băng qua sông Giô-đanh ý nói đến đời sống bị đóng đinh. Biển Đỏ (hay phép báp-têm bằng nước) là sự nhận biết bởi đức tin với đời sống đóng đinh, trong khi sông Giô-đanh nói về việc kinh nghiệm thực tế sự đóng đinh đó trong đời sống chúng ta. Khi dân Y-sơ-ra-ên vượt qua Biển Đỏ, họ đã ra khỏi lãnh thổ Ai Cập, tuy nhiên bất cứ khi nào gặp thử thách tại đồng vắng, họ lại muốn quay về Ai Cập. Cũng như vậy, bạn có thể đem Cơ Đốc nhân ra khỏi thế gian khi họ được cứu và báp-tem bằng nước, tuy nhiên bạn vẫn phải đem thế gian ra khỏi Cơ Đốc nhân nữa! Chỉ khi dân Y-sơ-ra-ên băng qua sông Giô-đanh, bước vào trong sản nghiệp của họ, khi đó họ mới không còn khao khát quay trở về Ai Cập nữa. Khi họ băng qua sông Giô-đanh và đóng trại tại Ghinh-ganh, tất cả những người nam đều được chịu phép cắt bì, và Chúa phán trong Giô-suê 5:9, *“Hôm nay Ta đã cắt khỏi các con nôi ô nhục của Ai Cập.”* Chúng ta cũng cần băng qua sông Giô-đanh và có tấm lòng được cắt bì, để rồi chúng ta có thể nhận thức dựa trên kinh nghiệm rằng chúng ta đã chết đối với tội lỗi.

Cách đây nhiều năm khi tôi đang nghiên cứu trong văn phòng của tôi vào một buổi sáng, tôi nhận được một Khải tượng về Đấng Christ đang treo trên cây thập tự, lưng của Ngài quay về phía tôi. Sau đó, trong linh của mình, tôi được cất lên và treo với Đấng Christ trên cây thập tự ấy. Tôi đã được ở trong Đấng Christ, nhìn xuống những người ở dưới qua đôi mắt của Ngài. Tôi đã nhìn xuống hết thấy những người đang nhạo báng Chúa Giê-su khi Ngài bị đóng đinh. Rồi Khải tượng đó ngừng lại, và từ nơi sâu thẳm trong lòng tôi, Thánh Linh Đức Chúa Trời cuộn lên. Lời nói dâng lên trong miệng tôi và phát ra rằng *“Tôi đã bị đóng đinh vào thập tự giá với Đấng Christ”* (Ga-la-ti 2:20). Sau

đó, tôi thấy tấm màn trong đền thờ bị xé toạc từ trên xuống dưới. Tôi nhận biết rằng trên thập tự giá, bản chất cũ của tôi đã bị đóng đinh! Một điều rất quan trọng là tất cả chúng ta đều phải có “kinh nghiệm Giô-đanh” trong đời sống thuộc linh mình và chúng ta nhờ ân điển của Đức Chúa Trời, bước đi trong ánh sáng của việc chúng ta đã chết đối với tội lỗi. Bạn không cần phải có một khái tượng như trên, nhưng bạn phải nhận biết một cách thực tế rằng con người cũ của bạn đã đóng đinh với Ngài tại thập tự giá.

CHIẾM XỨ

Khi Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên băng qua sông Giô-đanh, vào trong Đất Hứa, họ bắt đầu đánh đuổi bảy dân tộc ở Pa-lét-tin đi. Việc chiếm xứ sẽ rất dễ dàng nếu không có ai sống ở đó. Núi Si-nai là nơi không có người ở, điều này thể hiện rằng chúng ta không cần phải chiến đấu để nhận phép báp-têm trong Đức Thánh Linh. Tuy nhiên, trong vùng Đất Hứa, có dân cư ngụ, có dân khổng lồ, và những trận chiến phải đánh, cũng giống như chúng ta ngày nay phải chiến đấu chống lại các kẻ cầm quyền và các thế lực trên các nơi cao trên trời.

Núi Si-ôn là đồn lũy cuối cùng và mạnh nhất cần phải chinh phục. Đó là đồn lũy của dân Giê-bu-sít. Họ đã chiếm giữ nơi này qua nhiều thế kỷ cho đến thời kỳ của Đa-vít. Họ kiêu ngạo cho rằng dù tất cả binh lính của họ mù và què hết đi chẳng nữa, Đa-vít và quân đội của ông cũng không thể chiến thắng họ được. Nhưng Đa-vít đã chiếm được Si-ôn sau lần xúc dầu thứ ba của ông. **Công việc của Đức Chúa Trời phải được hoàn tất trong chúng ta trước khi chúng ta có thể tiến lên Si-ôn.** Sự xúc dầu lần thứ ba này rất quan trọng.

SI-ÔN, NƠI CỦA SỰ HIỆP MỘT

Mặc dù núi Si-ôn là đồn lũy cuối cùng trong xứ Pa-lét-tin, Kinh Thánh nói trong II Sa-mu-ên 5:7 rằng Đa-vít đã chiếm lấy và chọn làm thủ đô của đất nước. Điều này mang một ý nghĩa sâu nhiệm. Si-ôn là nơi cuối cùng Hội thánh được đem tới, cũng như việc nó là đồn lũy cuối cùng mà dân Y-sơ-ra-ên đã đến. Tuy nhiên, lúc ấy nó là nơi dân Giê-bu-sít đang cư ngụ. Trong Phục truyền 7:1-2, Chúa phán rằng có bảy dân tộc thù nghịch trong xứ Pa-lét-tin. Đức Chúa Trời đã khiến cho Y-sơ-ra-ên thắng hơn bảy kẻ thù này, kẻ thù cuối cùng là dân Giê-bu-sít. Về mặt thuộc linh, chúng ta có sự giải nghĩa về bảy kẻ thù này trong Châm ngôn 6:16-19, ở đây Chúa công bố bảy điều Ngài ghét. Điều cuối cùng trong những điều đó, cũng giống như dân Giê-bu-sít, đó là “*người gieo tranh cãi giữa anh em.*” Điều này thú vị bởi vì Thi thiên 133 ví việc anh em ăn ở thuận hòa

nhau giống như sương móc trên núi Si-ôn, nơi Chúa ra lệnh cho phước hạnh của Ngài đổ xuống. Vì thế, Si-ôn là nơi anh em hiệp một nhau. Nơi nào dân Giê-bu-sít bị đánh bại, nơi đó không còn sự tranh cãi giữa vòng anh em. Nơi nào anh em hòa thuận, nơi đó phước hạnh của Đức Chúa Trời tuôn đổ.

SI-ÔN, NƠI VINH HIỂN

Núi Si-ôn cũng là nơi đặt Đền tạm Đa-vít. Trong thời vua Đa-vít, Đền tạm Môi-se vẫn còn ở Si-lô. Nhưng Hòm Giao ước đã không còn ở trong nơi Chí Thánh nữa. Nhiều năm trước đó, nó đã bị dân Phi-li-tin chiếm đoạt, và về sau Sau-lơ cũng chẳng hề để ý đến. Tuy nhiên, vua Đa-vít ngay sau khi lên ngôi cai trị Y-sơ-ra-ên, ông đã tìm Hòm Giao Ước về và đặt trong đền tạm trên núi Si-ôn.

Trên Hòm Giao Ước, Đức Chúa Trời hiện diện giữa các chê-ru-bim, là nơi đám mây của vinh quang *shekinah* của Đức Chúa Trời che phủ. Không giống như Đền tạm Môi-se, trong Đền tạm Đa-vít không có bức màn ngăn chặn mọi người nhìn thấy vinh quang của Đức Chúa Trời. Đa-vít và tất cả những người thờ phượng đã mở đường để đến gần Hòm Giao Ước và kinh nghiệm vinh quang của Đức Chúa Trời. Vì thế, vinh quang thấy được của Đức Chúa Trời có liên hệ với núi Si-ôn.

Đôi khi, Đức Chúa Trời quyết định bày tỏ vinh quang của Ngài. Một người bạn của tôi mới đây có trò chuyện với tôi về đám mây vinh quang của Đức Chúa Trời bao phủ buổi nhóm của họ. Tôi cũng nhớ có lần ở Pháp, cách đây vài năm khi những nhân sự đang ngợi khen Chúa trên bục thì có một đám mây vinh hiển rất lớn bao phủ lấy họ. Chúng ta đã từng nếm trải một chút sự vinh quang nhưng điều xảy ra sắp tới là chúng ta sẽ chứng kiến đám mây vinh quang thấy được đến trên các hội thánh. Chúng ta phải nâng tầm mắt của mình cao hơn! Chúng ta không được giới hạn Đức Chúa Trời, nhưng hãy xem điều Đức Chúa Trời công bố cho Hội thánh trong những ngày cuối cùng. Trong IICô-rin-tô 3:7 nói rằng vinh quang đã được bày tỏ trên Môi-se đã qua đi, nhưng chức vụ của Thánh Linh sẽ lớn hơn bội phần. Ê-sai công bố rằng, “*Vinh quang Ngài sẽ hiện ra trên người*” (Ê-sai 60:2).

Tôi đã được nhìn thấy trong khái tượng về Hội thánh trên đất đầy vinh hiển. Tôi cũng đã thấy Hội thánh do Chúa Giê-su dẫn dắt, từ thiên đàng đi xuống cùng với Chúa Giê-su. Ôi, Hội Thánh thiên đàng đầy vinh hiển! Tôi nhìn thấy Hội thánh từ thiên đàng xuống, và Hội thánh từ đất được cất lên – cả hai đều vinh hiển như nhau. Ngợi khen

Chúa, sẽ có một cơn phấn hưng mạnh mẽ trên Hội thánh để sửa soạn chúng ta sẵn sàng gặp gỡ Đức Chúa Trời!

SI-ÔN, NƠI CỦA SỰ NGỢI KHEN VÀ THỜ PHƯỢNG

Trong Đền tạm Đa-vít, người ta lập những ban thờ phượng có sự cộng tác với Đa-vít. Ở đó, trên núi Si-ôn, họ bước vào trong lĩnh vực ngợi khen và thờ phượng mà dân sự Chúa trước đó chưa từng biết. Trong những ngày sau rốt, Đức Chúa Trời cũng sẽ khiến chúng ta bước vào sự ngợi khen và thờ phượng ở một cấp độ mà chúng ta chưa bao giờ từng biết trước đây. Trong Thi thiên 65:1, *“Lạy Đức Chúa Trời, tại Si-ôn thật đáng ca ngợi Ngài.”* Sự ngợi khen và thờ phượng này đang chờ đợi để được bày tỏ khi Hội thánh lên đến Si-ôn!

Cuộc phấn hưng tại Scotland những năm 1930 là một chút hé mở về điều vừa được nói ở trên. Tôi đã gặp những anh em làm nhiệm vụ trong cuộc phấn hưng ấy. Những người giữ cửa đã phải đẩy người ta ra vào nửa đêm để đóng cửa hội thánh. Những người này đã làm gì? Họ cắm trại xung quanh tòa nhà, ca hát suốt đêm, cho tới khi cửa mở lại vào 8:00 sáng hôm sau. Đây là lĩnh vực ngợi khen và thờ phượng mà chúng ta mong đợi!

SI-ÔN, NƠI CỦA SỰ DẠY DỠ

Si-ôn cũng là nơi dạy dỗ trong những ngày sau rốt. Trong Ê-sai 2:2, chúng ta thấy rằng trong những ngày cuối cùng, núi của đền Đức Giê-hô-va sẽ được lập cao hơn các đồi, và tất cả các quốc gia sẽ đổ về đó. Điều này nói về Si-ôn, và nói về thể nào Hội thánh của Chúa Giê-su Christ sẽ được tôn cao trong những ngày sau rốt. Sau đó trong Ê-sai 2:3 nói rằng nhiều dân tộc sẽ đến núi của Đức Giê-hô-va và nói, *“Ngài sẽ dạy chúng ta đường lối Ngài, và chúng ta sẽ đi trong các nẻo Ngài.”* Đức Chúa Trời sẽ bày tỏ đường lối Ngài cho chúng ta. Thi thiên 103:7 nói rằng dân Y-sơ-ra-ên đã thấy các công việc và phép lạ của Đức Chúa Trời, nhưng chỉ có Môi-se biết các đường lối Ngài. Vậy mà trong ngày của chúng ta, Đức Chúa Trời sẽ bày tỏ đường lối Ngài cho những ai đi đến Si-ôn.

SI-ÔN, NƠI CỦA LUẬT PHÁP

Ê-sai 2:3 tiếp tục nói rằng *“Luật pháp sẽ ra từ Si-ôn.”* Khi tôi đến các quốc gia, Chúa phán với tôi rằng trong những ngày sau rốt, Ngài sẽ tôn vinh luật pháp Ngài. Vài năm gần đây, các quốc gia đã thông qua hết luật này đến luật khác, để thay đổi những tiêu chuẩn xã hội, xa rời khỏi Mười Điều răn. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời sẽ tôn cao luật pháp của Ngài giữa các dân tộc và trong Hội thánh Ngài vào những ngày sau rốt này.

Trong 2 Các vua 10:30, chúng ta thấy Giê-hu đã hoàn tất chức vụ mà ông được xúc dầu cho để làm, nhưng câu 31 nói rằng, “*Nhưng Giê-hu không hết lòng cẩn thận tuân theo luật pháp của Đức Giê-hô-va.*” Bạn có thể được Đức Chúa Trời xúc dầu, hoàn tất một chức vụ, nhưng vẫn bước đi trái với luật pháp của Chúa. **Việc bạn được xúc dầu và việc bạn hoàn thành một chức vụ không có nghĩa là bạn được chấp nhận trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời Tối cao!** Điều quan trọng là phải để ý làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời trong những ngày này vì chúng ta sẽ thấy sự lừa dối và những tội lỗi lớn. Thi thiên 119:165 khích lệ chúng ta, “*Người nào yêu mến luật pháp Chúa được bình an vô sự, chẳng có điều gì làm cho họ vấp ngã.*”

SI-ÔN, NƠI CỦA PHẢN HƯNG

Ê-sai 25:7 nói với chúng ta rằng, “*Trên núi này, Ngài sẽ xé bỏ cái màn che phủ trên mọi dân tộc, và tấm màn che phủ muôn nước.*” Những năm gần đây, chúng ta đã nghe nhiều về những thiên sứ sa ngã cai quản trên các đất nước, các thành phố, thị trấn. Bởi vì chúng mà Phúc âm không được tự do rao giảng tại các khu vực đó. Nhưng nơi nào những quyền lực bóng tối đó bị cột trời – nơi nào bức màn bị xé bỏ - thì sự xúc dầu và quyền năng của Đức Chúa Trời sẽ giáng xuống. Vì vậy, khi chúng ta tiến lên núi Si-ôn, chúng ta sẽ có quyền năng để phá vỡ những bức màn che phủ trên các quốc gia trên thế giới. Chúng ta sẽ có quyền năng để cùng với Đức Chúa Trời hủy phá những kẻ cầm quyền trên các thành phố mà chúng ta đang sống, và rồi khiến cho sự tuôn đổ Thần Linh Đức Chúa Trời đến trên thành phố ấy. Đó chính là chìa khóa của sự phản hưng – tức là xé bỏ và hủy phá bức màn che phủ trên một thành phố hay một đất nước. Khi tấm màn đó bị cất đi, Chúa sẽ tuôn đổ Thần Linh của Ngài, người ta bị cáo trách trong tâm linh và phản hưng sẽ tràn lan mọi nơi.

Trong suốt cơn phản hưng quy mô quốc gia ở Thụy Điển thế kỷ vừa rồi, họ đã có sự bút phá như trên. Vì bị cáo trách bởi tội lỗi mà người ta đi bộ cả hàng chục dặm băng qua tuyết, tìm kiếm hội thánh nào còn mở cửa để được nghe về Đấng Christ và sự cứu rỗi của Ngài, là điều sẽ tẩy sạch họ khỏi tội. Khi Đức Chúa Trời mở thiên đàng của Ngài ra trên một thành phố hay một đất nước, Thánh Linh sẽ tuôn đổ trong từng gia đình!

Trong cuộc phản hưng xứ Wales, khi các buổi nhóm lại bắt đầu ở một thị trấn nào đó, thì ở nơi đó, người ta ở trong các quán rượu thậm chí đã không thể nhắc ly bia của họ lên uống bởi vì Thần Linh Đức Chúa Trời giáng trên họ. Có khi người ta bỏ tới buổi nhóm để được giải cứu khỏi tội lỗi! Đó là loại hình phản hưng mà chúng ta muốn chứng

kiến. Tôi đã có lần đến viếng thăm một mục sư rất tin kính, người dự phần trong con phần hưng đó. Mỗi khi ông thì thăm danh Chúa Giê-su, một mùi hương ngọt ngào lan tỏa khắp căn phòng. Tôi bước đi qua thành phố của ông và cảm nhận nơi đó có một sự thánh khiết nhất định. Khi bạn bước xuống những con đường đó, chúng mang một sự khác biệt so với bất cứ thành phố nào khác. Sự thánh khiết của Đức Chúa Trời vẫn còn ở đó từ sau con phần hưng trước đây nhiều năm. Khi chúng tôi bước đi cùng nhau, ông nói với tôi, “Anh có thấy tòa nhà đó không?” Tôi trả lời, “Có.” Ông nói, “Nó đã từng là một quán rượu, nhưng bây giờ không còn là quán rượu nữa, bởi vì không còn khách.” Sau đó, ông chỉ hết quán rượu này đến quán rượu khác, khoảng một tá quán rượu chúng tôi đi ngang qua đã bị đóng cửa vì Đức Thánh Linh đã dọn sạch chúng. Vị mục sư cũng nói, “Hội thánh của chúng tôi đã không đủ lớn để chứa những đám đông tới nhóm lại, vì thế người giám đốc nhà hát địa phương đưa cho chúng tôi chìa khóa để sử dụng rạp chiếu phim của ông, vì dù gì rạp hát của ông cũng chẳng còn khách!” **Quyền năng sẽ được khai phóng khi tấm màn che phủ bị phá dỡ, và đó là lý do tại sao Đức Chúa Trời muốn chúng ta tới Si-ôn.** Có quyền năng rất lớn tại Si-ôn, quyền năng có thể càn quét cả đất nước cho Đức Chúa Trời!

Một người anh em gần đây nói chuyện với tôi về tội lỗi kinh khủng trong đất nước anh ta. Có lần tôi thấy kẻ cầm quyền cai trị nơi đó, hẳn là một thiên sứ tối tăm khổng lồ. Tuy nhiên, tôi tin rằng thời điểm đang đến khi Đức Chúa Trời sẽ đánh đuổi hắn đi và giải phóng con người ở đó. Chúng ta sẽ kinh nghiệm những gì Đa-vít đã kinh nghiệm khi ông cai trị trên Si-ôn. Mỗi lần ra trận ông đều chiến thắng, không một lần nào thất bại.

Phục truyền 28:13 công bố rằng Hội thánh sẽ đứng ở hàng đầu chứ không phải đứng chót. Khi Hội thánh tiến lên nhận sản nghiệp trọn vẹn của mình, Hội thánh sẽ được đưa lên đứng hàng đầu, không còn đứng chót và phải chiều theo mọi mong muốn của thế gian này nữa. Hội thánh sẽ làm đầu, sẽ chỉ ra hướng dẫn cho chính phủ, tổng thống và những người nắm quyền lực. Điều này đã đang diễn ra ở một vài quốc gia. Các công chức chính phủ đi đến Hội thánh để xin hướng dẫn vì họ không biết nên đi con đường nào. Trong những ngày sau rốt, nhiều người sẽ nhận hướng dẫn từ Hội thánh!

ĐI LÊN VÀ CƯ NGỰ TRÊN NÚI SI-ÔN

Có những điều kiện và tiêu chuẩn để đi lên được Si-ôn. Thi thiên 24:3, “*Ai sẽ lên núi Đức Giê-hô-va? Ai sẽ đứng nơi thánh Ngài?*” Núi này là núi Si-ôn, nơi Hòm

giao ước được đặt trong Đền tạm Đa-vít. Những tiêu chuẩn được yêu cầu nằm trong câu 4: *“Đó là người có tay trong sạch và lòng thánh khiết, không hướng linh hồn mình vào thần tượng hư không, cũng chẳng thề nguyện giả dối.”* Tiêu chuẩn đặt ra cho chúng ta để được lên núi Si-ôn dựa trên sự công bình.

Khi người ta cầu nguyện xin phần hưng ở quần đảo Hebrides (Scotland), Đức Chúa Trời đã phán những câu Kinh Thánh trong Thi thiên 24 này. Khi họ hạ mình trước Chúa, làm theo những lời ấy, Đức Chúa Trời thành linh tuôn đổ Thánh Linh Ngài. Từ thị trấn này đến thị trấn khác kinh nghiệm sự cáo trách của Thần linh Chúa một cách mạnh mẽ, vì một số thánh đồ của Chúa đã lên tới núi thánh Si-ôn thuộc linh!

Thi thiên 15:1, *“Lạy Đức Giê-hô-va, ai sẽ được ngụ trong đền tạm Ngài? Ai sẽ được ở trên núi thánh Ngài?”* Trong Thi thiên này, chúng ta thấy có những tiêu chuẩn cao hơn về sự công bình đặt ra cho những ai khao khát muốn cư ngụ và ở trên núi Si-ôn. Thi thiên 24 đưa ra những điều kiện để chúng ta có thể được lên đến Si-ôn, tuy nhiên để được cư ngụ và ở lại trên núi thánh, chúng ta phải đáp ứng những tiêu chuẩn cao hơn!

Chúng ta phải để Thánh Linh Đức Chúa Trời tra xét tấm lòng chúng ta và đem đến sự cáo trách. Khi đọc đến đây, một số người trong các bạn đang lựa chọn điều sẽ quyết định vận mệnh đời đời của mình. Không phải điều quyết định việc bạn được cứu hay hư mất, nhưng là điều quyết định việc bạn có đủ tiêu chuẩn để ngụ trên núi Si-ôn không. Những ai được mời gọi bước đi với Chúa một cách sâu nhiệm và thánh khiết hơn sẽ phải đưa ra lựa chọn, một lựa chọn quyết định liệu họ có đủ phẩm chất ở Si-ôn hay ở nơi thấp hơn.

Bây giờ là lúc phải quyết định. Những đoàn người đông đảo, thật là đông đảo đang ở trong thung lũng đoán định (Giô-ên 3:14). Một số đang được để lên cân. Sự đáp ứng từ trong tâm lòng bạn sẽ quyết định tương lai đời đời của bạn – liệu bạn sẽ tiếp tục tiến tới sự trọn vẹn của mục đích Đức Chúa Trời cho cuộc đời bạn hay bạn sẽ vẫn ở chỗ hiện tại. **Khi bạn quyết định đứng lên đại diện cho sự công bình, Đức Chúa Trời sẽ ban ân điển cho bạn.** Ngài sẽ đem bạn tiến về phía trước và làm cho bạn ở trong núi thánh của Ngài!

ĐƯỢC SINH RA Ở SI-ÔN

Thi thiên 87:4-7 ba lần nói về những người được sinh ra ở Si-ôn. Câu 5 nói rằng, *“Phải, người ta sẽ nói về Si-ôn rằng: “Kẻ này và kẻ kia đã sinh ra tại đó”. Chính Đáng Chí*

Cao sẽ vững lập Si-ôn.” Chúa muốn gieo trong lòng chúng ta khái tượng rằng Si-ôn thuộc linh là nhà của chúng ta. Ngài kêu gọi chúng ta hãy nắm bắt lấy khái tượng về nơi cư trú thuộc linh cho chúng ta và cho hội thánh chúng ta nữa.

Tôi tin rằng những điều này đang hình thành trong lòng các bạn, vì Đức Chúa Trời khao khát ban cho mỗi chúng ta một khái tượng tiến tới. Chúng ta cần cầu hỏi Chúa rằng, “Chúa ơi, con đang ở đâu trên hành trình thuộc linh của con?” Khi chúng ta hỏi điều này một cách chân thành, Thần Linh Đức Chúa Trời sẽ bày tỏ cho chúng ta. Bạn đã được cứu khỏi Ai Cập, đã được báp-tem bằng nước giống như dân Y-sơ-ra-ên tại biển Đỏ chưa? Bạn đã được báp-tem trong Đức Thánh Linh hay chưa? Hê-bơ-rơ 6:1 nói rằng chúng ta phải bỏ qua các điều sơ học trong kinh nghiệm Cơ Đốc của chúng ta mà tiến tới sự trọn lành! Chúng ta cần học tập sự khiêm nhường và vâng lời để đắc thắng những thử thách trong đồng vắng. Chúng ta cần kinh nghiệm đời sống đóng đinh vào thập tự giá và băng qua sông Giô-đanh để rồi chúng ta có thể bắt đầu sở hữu sản nghiệp của chúng ta. Chúng ta cần kinh nghiệm những sự xúc dầu mà Đa-vít có, để đi lên và chiến thắng kẻ thù cuối cùng, và rồi chúng ta có thể lên và sống tại Si-ôn thuộc linh!

Cho dù bạn đang ở đâu trên hành trình này, Đức Chúa Trời cũng có thể sản sinh trong bạn khái tượng về Si-ôn. Đức Thánh Linh có thể hình thành trong bạn khái tượng rằng bạn đã được sinh ra cho một sứ mệnh vĩ đại hơn điều bạn đã kinh nghiệm. Ngài có thể đặt trong lòng bạn một sự khao khát mà không bao giờ thỏa mãn cho tới khi bạn bước vào sự đầy trọn của Đấng Christ! Nguyên cho khái tượng ấy được hình thành trong lòng mỗi chúng ta, khiến chúng ta kiên trì theo đuổi cuộc chạy đua cho tới khi trình diện trước mặt Đức Chúa Trời tại Si-ôn (Thi thiên 84:7). Đừng bao giờ quên rằng phần hưng (cũng như tất cả các phước hạnh của Chúa) không phải là mục tiêu của chúng ta, đó chỉ là phương tiện để chúng ta đi tới đích cuối cùng – là Đấng Christ. Hãy tiếp tục tiến tới cho tới khi bạn đạt được Đấng Christ! Và rồi khi Ngài vui mừng về bạn, bạn sẽ được Ngài sử dụng cho sự vinh hiển của Ngài và bạn sẽ thấy quyền năng phần hưng được khai phóng để đem các dân tộc quay trở lại với Đấng Christ.